UBND HUYỆN CÁT HẢI
TRƯỜNG TH&THCS NGHĨA LỘ

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

HẢI PHÒNG, NĂM 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI

TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ NGHĨA LỘ

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÍ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Trần Thị Ánh Tuyết	Hiệu trưởng	Chủ tịch	
2	Nguyễn Thu Hương	Phó hiệu trưởng	P. Chủ tịch	
3	Trần Thị Hà My	Giáo viên -Thư ký HĐ	Thư ký	
4	Nguyễn Thị Dịu Thúy	Tổ phó CM Tiểu học	Uỷ viên	
5	Võ Thị Hoa Bắc	Tổ trưởng CM Tiểu học	Uỷ viên	
6	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Bí thư chi đoàn	Uỷ viên	
7	Bùi Kiên Trung	Tổ trưởng tổ văn phòng	Uỷ viên	
8	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Chủ tịch Công đoàn	Uỷ viên	
9	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Tổ trưởng CM KHTN THCS	Uỷ viên	
10	Phạm Thị Thúy	Tổ phó CM THCS	Uỷ viên	
11	Lương Thị Thanh Hòa	Giáo viên TPT Đội	Uỷ viên	

HẢI PHÒNG - 2023

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
- Mục lục	2
- Danh mục các chữ viết tắt	4
- Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá của nhà trường	5
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	7
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	11
A.ĐẶTVẤNĐỀ	11
B.TỰĐÁNHGIÁ	14
I.TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1,2 VÀ 3	14
Tiêu chuẩn 1	14
Tiêu chí 1.1	15
Tiêu chí 1.2	17
Tiêu chí 1.3	19
Tiêu chí 1.4	23
Tiêu chí 1.5	26
Tiêu chí 1.6	25
Tiêu chí 1.7	29
Tiêu chí 1.8	31
Tiêu chí 1.9	33
Tiêu chí 1.10	35
Kết luận về Tiêu chuẩn 1	37
Tiêu chuẩn 2	38
Tiêu chí 2.1	38
Tiêu chí 2.2	40
Tiêu chí 2.3	43

NỘI DUNG	Trang
Tiêu chí 2.4	45
Kết luận về Tiêu chuẩn 2	48
Tiêu chuẩn 3	49
Tiêu chí 3.1	49
Tiêu chí 3.2	51
Tiêu chí 3.3	53
Tiêu chí 3.4	55
Tiêu chí 3.5	57
Tiêu chí 3.6	59
Kết luận về Tiêu chuẩn 3	62
Tiêu chuẩn 4	62
Tiêu chí 4.1	63
Tiêu chí 4.2	66
Kết luận về Tiêu chuẩn 4	69
Tiêu chuẩn 5	70
Tiêu chí 5.1	70
Tiêu chí 5.2	73
Tiêu chí 5.3	76
Tiêu chí 5.4	78
Tiêu chí 5.5	83
Tiêu chí 5.6	83
Kết luận về Tiêu chuẩn 5	86
Phần III. KẾT LUẬN CHUNG	90
Phần IV. PHỤ LỤC (BẢNG MÃ MINH CHỨNG)	91

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Nội dung	Viết tắt
1	Cơ sở vật chất	CSVC
2	Trung học cơ sở	THCS
3	Giáo dục và Đào tạo	GD&ĐT
4	Uỷ ban nhân dân	UBND
5	Công nghệ thông tin	CNTT
6	Đồng chí	Đc
7	Khoa học xã hội	KHXH
8	Khoa học tự nhiên	KHTN
9	Ban giám hiệu	BGH
10	Sáng kiến kinh nghiệm	SKKN
11	Sách giáo khoa	SGK
12	Giáo dục thường xuyên	GDTX
13	Giáo dục công dân	GDCD
14	Dạy thêm học thêm	DTHT
15	Cán bộ - giáo viên - nhân viên	CB-GV-NV
16	Đại học Sư phạm	ĐHSP
17	Giáo viên chủ nhiệm	GVCN
18	Học sinh giỏi	HSG
19	Giáo dục ngoài giờ lên lớp	GDNGLL
20	Chiến sĩ thi đua	CSTĐ
21	Ban chấp hành	BCH
22	Thể dục thể thao	TDTT
23	Liên đoàn lao động	LĐLĐ
24	Trung học phổ thông	THPT
25	Cha mẹ học sinh	CMHS
26	Đồ dùng dạy học	ĐDDH
27	Mặt trận Tổ quốc	MTTQ
28	Chữ thập đỏ	CTĐ
29	Phụ huynh học sinh	PHHS
30	Tự đánh giá	TĐG

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá

1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	
Tiêu chí 1.2		x	x	-
Tiêu chí 1.3		x	x	
Tiêu chí 1.4		x	x	
Tiêu chí 1.5		x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x	
Tiêu chí 1.7		x	x	-
Tiêu chí 1.8		x	x	-
Tiêu chí 1.9		x	x	-
Tiêu chí 1.10		x	x	-
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	-
Tiêu chí 2.2		x	x	-
Tiêu chí 2.3		x	x	
Tiêu chí 2.4		x	x	

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	
Tiêu chí 3.4		x	x	-
Tiêu chí 3.5		x	x	
Tiêu chí 3.6		x	x	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	
Tiêu chí 4.2		x	x	
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	
Tiêu chí 5.3		x	x	-
Tiêu chí 5.4		x	x	-
Tiêu chí 5.5		x	x	
Tiêu chí 5.6		x	x	

Kết quả: Đạt Mức 2

2. Kết luận: Trường đạt Mức 2.

Phần I
CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nghĩa Lộ**

Cơ quan chủ quản: **UBND huyện Cát Hải**

Thành phố	Hải Phòng
Huyện	Cát Hải
Xã	Nghĩa Lộ
Đạt chuẩn quốc gia	
Năm thành lập trường	1956
Công lập	Công lập
Tư thục	0
Trường chuyên biệt	0
Trường liên kết với nước ngoài	0

Họ và tên Hiệu trưởng	Trần Thị Ánh Tuyết
Điện thoại	0225.886270
E.mail	Ptcs-nghialo@gmail.com
Website	
Số điểmtrường	0
Loại hình khác	0
Thuộc vùng khó khăn	0
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	0

1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Khối lớp 1	1	2	1	2	2
Khối lớp 2	1	1	2	1	2
Khối lớp 3	1	1	1	2	2
Khối lớp 4	1	1	1	1	3
Khối lớp 5	1	1	1	1	2
Khối lớp 6	1	1	1	1	2
Khối lớp 7	1	1	1	1	2
Khối lớp 8	1	1	1	1	2
Khối lớp 9	1	1	1	1	2
Cộng	**09**	**10**	**10**	**11**	**19**

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
I	Phòng học,		12	14	15	27	

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
	phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập						
1	Phòng học	09	10	10	10	19	
a	Phòng kiên cố	09	10	10	10	19	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
2	Phòng học bộ môn	5	5	5	5	8	
a	Phòng kiên cố	5	5	5	5	8	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
3	Khối phục vụ học tập	4	4	4	4	5	
a	Phòng kiên cố	4	4	4	4	5	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
II	Khối phòng hành chính - quản trị	10	10	10	10	14	
a	Phòng kiên cố	10	10	10	10	14	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
III	Thư viện	1	1	1	1	2	
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác						
	Cộng	**28**	**28**	**28**	**28**	**48**	

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	*Đạt chuẩn*	*Trên chuẩn*	
Hiệu trưởng	01	01	Kinh		01		
Phó hiệu trưởng	01	01	Kinh		01		
Giáo viên	31	25	Kinh	06	25	0	
Nhân viên	03	02	Kinh		01	02	
Cộng	**36**	**29**		**06**	**28**	**02**	

b) Số liệu của 5 năm gần đây

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
1	Tổng số CB-GV-NV	24	24	23	23	38
2	Tổng số GV	18	18	18	18	31
3	Tỷ lệ GV/lớp	2	1,8	1,8	1,8	1,77
4	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0,079	0,068	0,067	0,061	0,085
5	Tổng số GV dạy giỏi cấp huyện.	3	3	4	4	7
6	Tổng số GV dạy giỏi cấp thành phố trở lên	0	0	0	0	0

4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	227	263	266	291	363	
	- *Nữ*	114	136	136	155	138	
	- *Dân tộc*	0	0	0	0	0	
	- *Khối lớp 1*	30	42	26	39	43	
	- *Khối lớp 2*	29	35	41	29	46	
	- *Khối lớp 3*	26	31	35	45	38	
	- *Khối lớp 4*	26	26	31	41	51	
	- *Khối lớp 5*	25	32	33	29	51	
	- *Khối lớp 6*	27	24	24	27	37	
	- *Khối lớp 7*	20	30	28	33	31	

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
	- *Khối lớp 8*	21	24	23	23	40	
	- *Khối lớp 9*	20	19	23	25	24	
2	Tổng số tuyển mới	29	21	26	37	43	
3	Học 2 buổi/ngày	83	107	92	90	127	
4	Bán trú	0	0	0	0	0	
5	Nội trú	0	0	0	0	0	
6	Bình quân số học sinh/lớp học	25,2	26,3	26,6	29,1	19,1	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	98,2	98,3	98,4	97,7	97,2	
	- *Nữ*						
	- *Dân tộc thiểu số*	0	0	0	0	0	
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh	04	05/01	03/01	03	02	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia	0	0	0	0	0	
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	01	02	02	02	03	
	- *Nữ*						
	- *Dân tộc*						
11	Tổng số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt	01	01	01	01	01	
	Các số liệu khác (nếu có)						

c) Kết quả giáo dục

Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
Tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi	12,4%	8,3%	8,3%	9%		
Tỉ lệ học sinh xếp loại khá	41,1%	41,2%	41.7%	42%		

Tỉ lệ học sinh xếp loại yếu, kém	10,1%	9,3%	4,6%	2,8%		
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	70,4%	75,3%	75,9%	76 %		
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	20,0%	21,7%	22,2%	22,2%		
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	10,6%	3,%	1,9%	1,8%		

Phần II
TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ:

1. Tình hình chung của nhà trường

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ thuộc địa bàn xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, trường được thành lập từ năm 1956 với tên trường PTCS Nghĩa Lộ. Khi mới thành lập trường có 02 lớp ghép: lớp 1+2 và lớp 3+4 do 01 thầy giáo giảng dạy 2 ca sáng và chiều. Đến năm 1960 trường có thêm lớp 5 và đổi tên thành trường cấp 1+2 Nghĩa Lộ. Năm 2010 Qua nhiều lần đổi tên, phát triển và trưởng thành đến nay trường được mang tên trường TH&THCS Nghĩa Lộ, tháng 10/2022 nhà trường sáp nhập Trường TH&THCS Đồng Bài thành Trường TH&THS Nghĩa Lộ . Trường có hai cơ sở: cơ sở 1 tại Thôn Minh Hồng, xã Nghĩa Lộ huyện Cát Hải với khuôn viên riêng biệt diện tích 3612m2; cơ sở 2 tại Thôn Trung, xã Đồng Bài, huyện Cát Hải với khuôn viên riêng biệt diện tích 4455,2m2. Trải qua 67 năm xây dựng và trưởng thành đến nay trường đã được xây dựng khang trang với dãy phòng học 2 tầng gồm 14 phòng học và phòng chức năng đủ cho 19/19 lớp học. Khu hiệu bộ 2 tầng đủ điều kiện CSVC phục vụ cho công tác quản lý cũng như dạy và học.

Năm học 2022-2023, trường có 38 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó: Ban giám hiệu 02 đồng chí, giáo viên 31 đồng chí và 05 đồng chí nhân viên. Giáo viên trực tiếp giảng dạy 86,6% có trình độ đạt chuẩn. Trường có chi bộ Đảng gồm 25 đảng viên, chi bộ đạt chi bộ hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo các hoạt động của nhà trường. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên đều hoạt động tích cực, góp phần đưa nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành, trường luôn quan tâm đến công tác nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; tích cực tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học nhằm nâng cao hiệu quả tiết dạy.Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giảng dạy, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường động viên, tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các hội thi của ngành, cấp huyện, cấp thành phố. Trong các năm học 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên đều có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn xếp loại khá và tốt; 36/36 cán bộ giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến, 04 giáo viên đạt chiến sĩ thi đua; tỷ lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, lao động tiên tiến, giáo viên giỏi được giữ vững.

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ là trường có 2 cấp học. Năm học 2022-2023 trường có 363 học sinh với 09 khối lớp (từ lớp 1 đến lớp 9), số học sinh trong một lớp đông (lớp ít nhất là 20 học sinh, lớp nhiều nhất là 40 học sinh). Trường quan tâm tới chất lượng dạy của giáo viên và chất lượng học của học sinh, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá và đổi mới phương pháp học

của học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường luôn chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, thành lập các đội tuyển đi thi cấp huyện, cấp thành phố. Số lượng học sinh đạt giải trong các hội thi cấp huyện, cấp thành phố được duy trì và tăng theo các năm trong: năm học 2018-2019 số học sinh giải cấp huyện 04, năm học 2019-2020 số học sinh giỏi cấp huyện là 04, năm học 2020-2021 số học sinh giỏi cấp huyện là 05 và có 01 giải cấp thành phố, năm học 2021-2022 số học sinh giỏi cấp huyện là 03 và có 01 giải cấp thành phố. Trong nhiều năm gần đây, 100% học sinh xếp loại hạnh kiểm khá tốt, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu. Tỷ lệ học sinh chuyển lớp đạt 96,9%, chuyển cấp đều đạt 100%.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của ngành, của Đảng, của chính quyền địa phương và sự chỉ đạo quyết liệt của chi bộ Đảng, BGH nhà trường trong nhiều năm qua trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Nhiều năm liền nhà trường đứng trong tốp đầu của ngành giáo dục Cát Hải. Qua nhiều năm phát triển, trường khắc phục mọi khó khăn đẩy mạnh phong trào thi đua "hai tốt" và đạt được một số thành tích nổi bật: Nhiều năm liền trường đạt tập thể tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc và được UBND huyện Cát Hải khen. Ngoài ra nhà trường còn gặt hái được một số thành tích đáng ghi nhận: Công đoàn vững mạnh, chi đoàn văn minh công sở, liên đội mạnh cấp huyện, cấp thành phố. Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nhà trường thực hiện tốt các cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; "Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo", phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

2. Mục đích tự đánh giá

Mục đích của tự đánh giá là nhà trường tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành. Nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn của nhà trường thông báo công khai với các cơ quan quản lý và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục từ đó không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

Căn cứ vào Chỉ thị số 46/2008/CT-BGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; căn cứ vào Thông tư số 18/2018/TT-BGD-ĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; căn cứ vào hướng dẫn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về

việc hướng dẫn tự đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông; được sự hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, Phòng GD-ĐT huyện Cát Hải, Trường TH&THCS Nghĩa Lộ đã tiến hành quá trình tự đánh giá theo 7 bước:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.

2. Lập kế hoạch tự đánh giá.

3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.

4. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí.

5. Viết báo cáo tự đánh giá.

6. Công bố báo cáo tự đánh giá.

7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

Để báo cáo tự đánh giá đảm bảo tính chính xác, trung thực, khách quan, Hội đồng tự đánh giá đã tiến hành đánh giá bằng nhiều phương pháp khác nhau, trong đó chủ yếu là bằng phương pháp khảo sát thực tế tất cả các mặt hoạt động của nhà trường liên quan đến nội dung bộ tiêu chí: thu thập thông tin, minh chứng, so sánh, đối chiếu và phân tích các dữ liệu có liên quan... Trong quá trình tự đánh giá, nhà trường đã sử dụng nhiều công cụ khác nhau như: bộ tiêu chí quản lí chất lượng giáo dục của trường THCS để làm cơ sở cho việc tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường, sử dụng máy vi tính, máy in, máy photocopy, mạng Internet... để thu thập thông tin, minh chứng và viết báo cáo tự đánh giá.

Ban Giám hiệu nhà trường nhận thức đúng đắn mục đích ý nghĩa của việc kiểm định chất lượng giáo dục, đã phổ biến Chỉ thị số 46/2008/CT-BGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục, Thông tư số 18/2018/TT-BGD-ĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; căn cứ vào hướng dẫn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông và các văn bản liên quan khác đến cán bộ giáo viên, phụ huynh, học sinh toàn trường. Qua đó cán bộ giáo viên, phụ huynh và học sinh nhà trường đã có nhận thức đúng đắn về mục đích của việc tự đánh giá. Trên cơ sở thông suốt về mặt nhận thức, nhà trường đã triển khai việc tự đánh giá chất lượng trong toàn trường.

Kết quả của quá trình tự đánh giá: 28/28 tiêu chí đạt, 0/28 tiêu chí không đạt.

Theo Điều 34-Thông tư số 18/2018/TT-BGD-ĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về công nhận trường đạt kiểm định

chất lượng giáo dục, nhà trường đề nghị được thẩm định và công nhận trường được đánh giá đạt Mức 2 theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 2

Tiêu chuẩn 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nghĩa Lộ có đầy đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo đúng quy định trong Điều lệ Trường Tiểu học, Điều lệ trường THCS, THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học. Trường có đủ 9 khối lớp với 19 lớp học. Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 2093/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Cát Hải. Chi bộ Đảng và các tổ chức đoàn thể của nhà trường hoạt động hiệu quả theo kế hoạch của từng năm học. Các tổ chuyên môn hoạt động rất tích cực, nề nếp sinh hoạt tốt, đã thực sự phát huy được hiệu quả khi triển khai các hoạt động giáo dục từ nhiều năm nay. Công tác quản lý và triển khai các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh được tiến hành theo một nề nếp khoa học, có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Chế độ thông tin và báo cáo được thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, trường đã triển khai một cách thường xuyên, hiệu quả công tác tập huấn nghiệp vụ chuyên môn, bồi dưỡng lý luận chính trị để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong đơn vị, đồng thời nhà trường luôn làm tốt công tác đảm bảo an toàn cho cán bộ giáo viên và học sinh, thực hiện nghiêm chỉnh quy định về chống bạo lực học đường, kỳ thị giới. Nhờ đó, chất lượng được đảm bảo và ngày một nâng cao, tạo được uy tín với địa phương cùng các tầng lớp nhân dân trên huyện đảo. Với tiêu chuẩn này nhà trường đánh giá cụ thể như sau:

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

Mức 1:

a) *Chiến lược phù hợp với mục tiêu giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở được quy định tại luật Giáo dục, với các nguồn lực của nhà trường và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;*

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Mức 2: *Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường*

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3: *Phương hướng định kì rà soát bổ sung điều chỉnh chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.*

Định kỳ ra soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ được đổi tên từ Trường Phổ thông cơ sở Nghĩa Lộ năm 2010 theo Quyết định số 845/ QĐ- UBND ngày 28/7/2010 của UBND huyện Cát Hải; thực hiện Quyết định 1222/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND huyện Cát Hải, nhà trường được sáp nhập thêm Trường TH&THCS Đồng Bài thành trường TH&THCS Nghĩa Lộ từ tháng 10 năm 2022. Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường căn cứ vào mục tiêu của giáo dục phổ thông được quy định tại Luật giáo dục (Điều 27 Văn bản hợp nhất Luật giáo dục số 07/VBHN - VPQH ngày 31 tháng 12 năm 2015 [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]. Chiến lược phát triển của nhà trường xây dựng dựa trên định hướng phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo từng giai đoạn, được nêu rõ trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nghĩa Lộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết của HĐND các cấp đã xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ để thực hiện phương hướng chiến lược của nhà trường đại hội Đảng bộ các cấp về định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương [H1-1.1-04]. Chiến lược của nhà trường được xây dựng trên cơ sở điều kiện kinh tế địa phương, trong Nghị quyết của Đảng bộ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân có nội dung tập trung đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường TH&THCS Nghĩa Lộ để đạt chuẩn [1.1-04]; [H1-1.1-05]; [1.1-06]. Nhà trường có tất cả 38 cán bộ giáo viên, nhân viên đặc biệt đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt huyết; cơ sở vật chất khang trang với 2 dãy nhà 2 tầng [H1-1.1-07]; [H1-1.1-08]; [1.1-09]. Nội dung chiến lược phát triển của nhà trường đã thể hiện rõ thực trạng giáo dục, những thành tựu đã đạt được, cơ hội, thách thức, các mục tiêu phát triển giáo dục 2020 -2025 và tầm nhìn 2025 [H1-1.1-01].

Kế hoạch chiến lược và phát triển nhà trường giai đoạn (2020 - 2025) được xây dựng bằng văn bản chỉ rõ điểm mạnh, điểm yếu, tầm nhìn và sứ mệnh và các giá trị, chỉ ra mục tiêu, phương hướng hành động cùng các giải pháp [H1-1.1-01]. Kế hoạch chiến lược được viết vào tháng 10 năm 2020 đã gửi sang Uỷ ban nhân dân xã Xuân Đám để nhận sự góp ý và trình lên Phòng Giáo dục và Đào tạo Cát Hải phê duyệt [H1-1.1-01].

Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được công bố công khai bằng hình thức niêm yết trên bảng tin tại nhà trường và trong cuộc họp Hội đồng sư phạm [1.1-10]; [H1-1.1-11], được đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường với địa chỉ Website Trường TH&THCS Nghĩa Lộ https://www.cathai.edu.vn đồng thời tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của địa phương trong thời gian vào 17 giờ các ngày thứ 7 trong tháng 11, được niêm yết công khai để giúp cho toàn hệ thống chính trị của địa phương và nhân dân, cán bộ, giáo viên nắm vững hiểu rõ, từ đó ủng hộ các hoạt động giáo dục của nhà trường [1.1-12][H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

Mức 2

Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của các tổ chức trong nhà trường, giáo sát hoạt động chuyên môn, tài chính. Ngoài ra Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm đề nghị Chủ tịch hội đồng nhà trường cho kiểm tra các vấn đề mà 2/3 số thành viên Hội đồng Sư phạm có nhu cầu thanh tra [H1-1.1-13]. Việc giám sát thường xuyên còn do từng cá nhân trong Hội đồng thực hiện bằng theo dõi việc tổ chức, thực hiện các kế hoạch của các ban ngành trong nhà trường như Cấp ủy, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Đội thiếu niên... tập hợp ý kiến được đánh giá ghi chép trong biên bản Nghị quyết của Hội đồng trường [1.1-14]. Hằng năm nhà trường thành lập Ban kiểm tra tiến hành rà soát bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của các cấp và căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị [H1-1.1-15]. Hội nghị rà soát bổ sung có sự tham gia của cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trong xã phát huy trí tuệ tập thể, thực hiện đúng quy chế dân chủ, tinh thần đoàn kết sáng tạo trong tập thể và trong xã hội [H1-1.1-16]; [H1-1.1-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường là một tập thể giáo viên trẻ, năng động, nhiệt tình, nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, phương pháp giảng dạy tốt. Nhà trường có 14 giáo viên trình độ Đại học, 5 giáo viên trình độ cao đẳng. Ban giám hiệu tận tình, chỉ đạo cụ thể, sát sao, nhận được nhiều sự quan tâm từ phía cha mẹ học sinh, và được học sinh tin yêu.

3. Điểm yếu

Công tác truyền thông qua các trang điện tử của nhà trường còn hạn chế, chưa nhận được nhiều sự quan tâm góp ý của cha mẹ học sinh, học sinh, cộng đồng xã hội, người dân địa phương.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 12 năm 2023 đến tháng 01 năm 2023, Hiệu trưởng cử đồng chí Lê Phương Loan – Phụ trách CNTT nhà trường tham gia các lớp tập huấn về công

nghệ thông tin do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, học hỏi và triển khai các phần mềm mới, tích cực đăng bài về công tác xây dựng và phát triển nhà trường lên trang thông tin điện tử https://www.cathai.edu.vn của trường, làm tờ trình đề nghị UBND xã được tuyên truyền về chiến lược của nhà trường trên đài phát thanh của địa phương. Kinh phí trích từ nguồn ngân sách nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường và các hội đồng khác.

Mức 1

a) Được thành lập theo quy định;

b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;

c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2: *Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Hội đồng trường TH&THCS Nghĩa Lộ được thành lập theo quy định điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hội đồng trường do Phòng GD&ĐT Cát Hải ra quyết định thành lập với 09 thành viên do đồng chí Trần Thị Ánh Tuyết giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng, hoạt động theo đúng hướng dẫn của Điều lệ và các buổi họp đều ghi nghị quyết đầy đủ [H1-1.2-01];[1.1-14]. HĐSP nhà trường gồm 36 đồng chí họp đều đặn mỗi tháng một lần để đánh giá kết quả hoạt động tháng trước và triển khai hoạt động của tháng sau [H1-1.1-11]. Hàng năm, Hiệu trưởng đều ra quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng để xét duyệt danh hiệu thi đua, các thành tích của giáo viên và học sinh trong toàn trường [H1-1.2-02]. Nhiều năm qua nhà trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm kỷ luật nên không thành lập Hội đồng kỷ luật. Để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện, nhà trường đã thành lập Hội đồng tư vấn gồm 05 thành viên do đồng chí Nguyễn Thị Thanh Ngân TTCM KHTN THCS làm Chủ tịch [H1-1.2-03]. Ngoài ra nhà trường còn có các hội đồng khác như Hội đồng coi, chấm kiểm tra học kỳ [H1-1.2-04], Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi cấp trường [H1-1.2-04], học sinh giỏi [H1-1.2-06], Hội đồng tự đánh giá chất lượng của nhà trường [H1-1.2-07].

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định Điều 20, của Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, Chủ tịch Hội đồng trường xây dựng mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và phương hướng phát triển của nhà trường; xây dựng quy chế, tổ chức hoạt động của nhà trường [H1-1.2-08];

[H1-1.2-09]. Hội đồng thi đua khen thưởng thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 21 Điều lệ trường trung học có kế hoạch, quy chế rõ ràng, theo dõi động viên, khen thưởng động viên cán bộ, giáo viên và học sinh kịp thời [H1-1.2-10]; [H1-1.2-11]; [H1-1.2-12]. Hội đồng tư vấn làm nhiệm vụ tư vấn các vấn đề về tâm sinh lý lứa tuổi, về học tập nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục tùy theo mục đích từng thời điểm [H1-1.2-13]. Mỗi năm hội đồng tư vấn đều họp vào đầu năm học để xây dựng và xác định nhiệm vụ trọng tâm trong từng kỳ về từng nội dung cụ thể như tâm sinh lý lứa tuổi, hướng nghiệp dạy nghề cho học sinh [H1-1.1-14]. Hội đồng tự đánh giá chất lượng của nhà trường có nhiệm vụ khảo sát, đánh giá và xác định mức độ của từng tiêu chí để tìm ra những mặt tồn tại, hạn chế, tiếp tục bổ sung, khắc phục, đưa ra những giải pháp để nhà trường đủ điều kiện đạt chuẩn [H1-1.2-15].

Các hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường luôn được theo dõi tổng kết đánh giá kết quả hoạt động trong thời gian cuối học kỳ và kết thúc năm học đều có báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá ưu điểm, nhược điểm đồng thời chỉ ra những hạn chế đề ra giải pháp cho giai đoạn tiếp theo để xây dựng kế hoạch rà soát, điều chỉnh cho phù hợp tình hình thực tế [1.1-14]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]. Hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác được Phòng Giáo dục và Đào tạo Cát Hải giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chuyên môn và các tổ chức khác trong nhà trường [H1-1.2-16]. Hội đồng tự đánh giá chất lượng của nhà trường được thành lập 5 năm một lần, tự tổ chức khảo sát 2 lần/năm, đánh giá và xác định mức độ của từng tiêu chí để duy trì, bổ sung và phát triển, các tiêu chí phấn đấu đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

Mức 2

Các thành viên trong Hội đồng trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của hội đồng trường [1.1-14]. Hội đồng khen thưởng xây dựng quy chế thi đua khen thưởng dân chủ, công bằng, công khai [H1-1.2-10]. Hội đồng thi đua khen thưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các phong trào thi đua, bình xét thi đua các đợt công bằng nhằm khuyến khích động viên các thành viên đạt thành tích xuất sắc trong năm học và đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng cấp huyện công nhận các danh hiệu thi đua đối với từng cá nhân và tập thể góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học: năm học 2021-2022 có 02 chiến sĩ thi đua, 19 lao động tiên tiến, 02 giáo viên giỏi cấp huyện, chưa có giáo viên giỏi cấp thành phố [H1-1.2-12]; [H1-1.2-17]. Hội đồng tư vấn của nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, tư vấn cho nhà trường về công tác chuyên môn, công tác chủ nhiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh [H1-1.2-13]. Các hội đồng trong trường đã hoạt động có hiệu quả, chất lượng giáo dục được nâng lên [H1-1.1-03].

2. Điểm mạnh

Hội đồng trường bàn bạc, xây dựng, thống nhất kế hoạch năm học từ đầu năm, 5 năm tiếp theo phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường và của địa phương. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong hội đồng trường theo năng lực nhằm phát huy hiệu quả công việc. Phù hợp với năng lực từng đồng chí để các đồng chí trong hội đồng trường chủ động làm theo chức trách nhiệm vụ đã được phân công.

3. Điểm yếu

Do công tác phát động thi đua của Hội đồng thi đua khen thưởng trong nhà trường chưa cao, công tác biểu dương, khen thưởng chưa kịp thời, chưa động viên được tinh thần cho giáo viên do vậy số lượng giáo viên đăng kí thi giáo viên giỏi cấp huyện còn ít, chưa có giáo viên giỏi thành phố

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 10 năm 2023, Chủ tịch Hội đồng trường phân công cho đồng chí chủ tịch Công đoàn chủ trì xây dựng tiêu chí thi đua có điểm mới nhằm phát động thi đua tới các giáo viên, động viên, khen thưởng kịp thời tới thành tích mà giáo viên đã đạt được đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền. Để thực hiện được giải pháp đòi hỏi sự quyết tâm cao của lãnh đạo và giáo viên. Kinh phí khen thưởng và tổ chức các chuyên đề trích từ nguồn xã hội hóa, tìm kiếm các nhà tài trợ. Dự kiến đến tháng 12 năm 2023, giải pháp được hoàn thành và tiếp tục duy trì và có bước phát triển mới ở các năm tiếp theo.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Căn cứ vào Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành điều lệ Đảng; Căn cứ vào chương V điều 21 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng bộ cơ sở, Chi bộ nhà trường là chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã Nghĩa Lộ, có 25 đảng viên; cấp uỷ gồm 03 đồng chí do đại hội chi bộ bầu, Bí thư chi bộ là đồng chí Trần Thị Ánh Tuyết [H1-1.3-01]. Nhà trường có tổ chức Công đoàn vững mạnh gồm 36 đoàn viên (nam: 6, nữ:15), ban chấp hành Công đoàn gồm 03 đồng chí (Chủ tịch: đồng chí Nguyễn Thu Hương, phó chủ tịch: là đồng chí Nguyễn Thị Quỳnh Trang, ủy viên: đồng chí Bùi Thị Quyên, Phạm Quang Thiêm, Đoàn Thị Hạnh) đều là những đồng chí có năng lực, nhiệt tình trong công tác Công đoàn, được Ban chấp hành Liên đoàn lao động Huyện ra Quyết định chuẩn nhiệm kỳ 2022-2028[H1-1.3-02]. Nhà trường có 01 chi đoàn giáo viên, Bí thư là đồng chí Nguyễn thị Thanh Thanh; Chi đoàn giáo viên đã tổ chức đại hội mỗi năm một lần vào đầu mỗi năm học, hoạt động theo Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh [H2-1.3-03]. Liên đội Trường TH&THCS Nghĩa Lộ tổ chức hoạt động căn cứ vào kế hoạch hoạt động của Hội đồng đội Huyện; Đại hội Liên đội được tổ chức vào tháng 9 của mỗi năm học để bầu Ban chỉ huy. Liên đội chỉ đạo, theo dõi và phát huy hiệu quả phong trào thanh thiếu nhi [H2-1.3-04].

Chi bộ đã hoạt động đúng quy định theo quy chế, điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Chi bộ luôn nghiêm túc thực hiện Nghị quyết của Đảng, nghiêm túc sinh hoạt Đảng định kì, đột xuất theo quy định [H2-1.3-05]; [H2-1.3-06]. Tổ chức Công đoàn hoạt động đúng quy định của Điều lệ của công đoàn Việt Nam, có quy chế hoạt động, xây dựng kế hoạch hoạt động theo từng năm học và tổ chức thực hiện, giám sát nghiêm túc kế hoạch đã đề ra [H2-1.3-07]; [H2-1.3-08]. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hoạt động theo đúng Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và theo kế hoạch của Hội đồng đội xã [H2-1.3-09]; [H2-1.3-10]. Liên đội là tổ chức hoạt động sôi nổi thường xuyên thu hút 100% các em học sinh trong trường, hàng năm Liên đội tổ chức đại hội chi đội, liên đội để bầu ra ban chỉ huy chi đội, liên đội, phân công nhiệm vụ cho ban chỉ huy chi đội và tổ chức hoạt động theo mục tiêu kế hoạch của từng năm học đã được đề ra [H2-1.3-11]; [H2-1.3-12]. Có thể khẳng định các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh đã phối kết hợp chặt chẽ trong các hoạt động của nhà trường [H1-1.1-03].

Trong các phiên họp định kỳ, Chi bộ đánh giá các hoạt động đã đạt được và triển khai kế hoạch hoạt động của thời gian tới; hàng năm chi bộ đều tổ chức đánh giá xếp loại Đảng viên theo hướng dẫn [H2-1.3-05]; [H2-1.3.13]. Để đánh giá các hoạt động của Công đoàn cũng như đề ra phương hướng hoạt động cho thời gian tới, sau mỗi học kỳ và kết thúc năm học công đoàn đều tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động công đoàn [H2-1.3-07]; [H2-1.3-14]. Sau mỗi đợt thi đua Đoàn Thanh

niên đều tổ chức đánh giá kết quả hoạt động và xây dựng kế hoạch hoạt động trong đợt thi đua tiếp theo [H2-1.3-09]; [H2-1.3.15]. Căn cứ hoạt động của Hội đồng đội Huyện, sau mỗi đợt thi đua Liên đội tổ chức đánh giá các chi đội theo tiêu chí về nề nếp, thành tích học tập, tham gia các hoạt động, xếp loại các chi đội. Cuối mỗi năm học, Liên đội tổ chức đánh giá kết quả đã đạt được trong năm học [H2-1.3-11]; [H2-1.3.16]. Các tổ chức Chi bộ, Công đoàn nhà trường, Đoàn Thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh có cơ cấu đủ số lượng đảm bảo theo quy định và đã phối hợp với nhà trường để tổ chức các hoạt động giáo dục và hàng năm đều được cấp trên đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ [H2-1.3-17]; [H2-1.3-18].

Mức 2:

Chi bộ nhà trường là chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã Nghĩa Lộ, có 25 đảng viên, bí thư chi bộ là đồng chí Trần Thị Ánh Tuyết. Cấp uỷ gồm 03 đồng chí do đại hội chi bộ bầu ra, chi bộ tiến hành đại hội theo nhiệm kỳ [H2-1.3-01]. Chi bộ đã hoạt động đúng quy định theo qui chế, điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, có kế hoạch bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương, của nhà trường. Trong mỗi nhiệm kỳ chi bộ đều tiến hành Đại hội, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và phương hướng nhiệm kỳ tới, Đại hội chi bộ xây dựng nghị quyết và thực hiện nghiêm túc nghị quyết đã đề ra, trong mỗi nhiệm kỳ đều đưa ra quy chế làm việc rõ ràng, hàng tháng chi bộ đều tổ chức sinh hoạt chi bộ 1 lần bám sát kế hoạch của đảng bộ địa phương trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch của chi bộ [H2-1.3-05]; [H2-1.3-06]. Hằng năm Chi Bộ đều tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả hoạt động để chỉ rõ những ưu điểm, khuyết điểm tồn tại và nguyên nhân, đề ra hướng phát huy ưu điểm và khắc phục những nhược điểm [H2-1.3-13]. Hàng năm Chi bộ đều tổ chức rà soát đánh giá xếp loại Đảng viên theo hướng dẫn, bình bầu đảng viên xuất sắc đề nghị Đảng bộ khen thưởng. Chi bộ nhiều năm đạt danh hiệu "Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ". [1.3-19].

Các đoàn thể trong trường có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường như: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội có nhiều hoạt động thu hút được đoàn viên công đoàn, đoàn viên và học sinh tham gia sôi nổi. Công đoàn đã phối hợp cùng Ban Giám hiệu tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động, bảo vệ quyền lợi cho cán bộ đoàn viên [H1-1.2-11]; [H2-1.3-08]; [H2-1.3-4]. Công đoàn nhà trường luôn đạt danh hiệu công đoàn vững mạnh [1.3-20]. Tuy nhiên vẫn còn một số đồng chí đoàn viên công đoàn chưa mạnh dạn đăng kí tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Chi đoàn giáo viên trong nhà trường luôn hăng hái trong các phong trào thi đua, và luôn đạt Chi đoàn Văn minh công sở [H2-1.3-15]; [1.3-21]. Đội TNTP Hồ Chí Minh cũng đóng vai trò quan trọng trong việc giữ gìn nền nếp trong và ngoài giờ học của nhà trường; phong trào của Đội phát triển mạnh qua từng năm và đã đóng góp vào thành tích chung của nhà trường Liên đội đã được Hội đồng Đội Huyện đánh giá cao [H2-1.3-16]; [1.3-22].

2. Điểm mạnh

Tổ chức Chi bộ Đảng, luôn gương mẫu, đã lãnh đạo, làm tốt công tác tham mưu với Đảng bộ, HĐND, UBND xã Nghĩa Lộ trong việc tăng cường cơ sở vật vật cho nhà trường, chỉ đạo các ban ngành đoàn thể trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ của các năm học.

3. Điểm yếu

Một số đồng chí đoàn viên công đoàn còn ngại đăng kí tham gia Phong trào thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố nên trong những năm qua trường không có giáo viên được công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong tháng 9 năm học 2023 và các năm học tiếp theo, Ban chấp hành Công đoàn, Ban giám hiệu nhà trường cùng các tổ trưởng chuyên môn xây dựng các tiêu chí thi đua với sự động viên, khích lệ mạnh mẽ để đoàn viên công đoàn đã mạnh dạn đăng kí các danh hiệu thi đua trong hội nghị công chức đầu năm học, đặc biệt động viên khích lệ các giáo viên đăng ký thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Cụ thể trường phấn đấu có 65% giáo viên đứng lớp tham gia thi giáo viên giỏi cấp huyện và trong số đó 80% giáo viên đạt loại giỏi, 25% giáo viên đứng lớp tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Nguồn kinh phí lấy từ quỹ công đoàn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;

b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;

c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;

b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nghĩa Lộ có cơ cấu tổ chức bộ máy bảo đảm theo quy định tại khoản 1 Điều 18 của Điều lệ trường THCS, THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học. Ban giám hiệu nhà trường được biên chế gồm 02 đồng chí: 01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng. Đồng chí Trần Thị Ánh Tuyết được UBND huyện Cát Hải ra quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng từ ngày 16 tháng 8 năm 2005 theo Quyết định số 851/QĐ-UB, được bổ nhiệm lại chức danh Hiệu trưởng ngày 2/10/2010 (Quyết định số 1147/QĐ-UBND), ngày 1/12/2014(Quyết định số 1982/QĐ-UBND) và từ ngày 02/12/2019 theo Quyết định số 1783/QĐ-UBND [H3-1.4-01]. Đồng chí đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019; có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống giản dị, đúng mực, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có năng lực quản lí tốt, được tín nhiệm cao [1.4-02]. Đồng chí Phó hiệu trưởng là Nguyễn Thu Hương được bổ nhiệm theo Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2022 theo quy định nhiệm kì 5 năm [H3-1.4-02]. Đồng chí đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục; có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống giản dị, đúng mực, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng [1.4-04].

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có cơ cấu tổ chức phù hợp theo qui định tại Điều 16, Điều 17 Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Đồng chí Hiệu trưởng ra quyết định thành lập 03 tổ chuyên môn (Tổ Tiểu học và 02 tổ THCS) và 01 tổ Văn phòng [H3-1.4-05]. Xét đề nghị của các tổ chuyên môn và tổ văn phòng, Hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm đồng chí Võ Thị Hoa Bắc làm tổ trưởng và đồng chí Nguyễn Thị Dịu Thúy làm tổ phó Tổ chuyên môn Tiểu học; tổ chuyên môn KHTN THCS do đồng chí Nguyễn Thị Thanh Ngân làm tổ trưởng và đồng chí Vũ Thị Phương Thanh làm tổ phó; tổ chuyên môn KHTN THCS do đồng chí Nguyễn Thanh Hải làm tổ trưởng và đồng chí Phạm Thị Thúy làm tổ phó, đồng chí Bùi Kiên Trung làm Tổ trưởng tổ Văn phòng. Đồng chí tổ trưởng chịu trách nhiệm chung, tổ phó giúp việc cho tổ trưởng [H3-1.4-06].

Căn cứ vào hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, của Ban giám hiệu nhà trường, các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch thực hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm học gồm các nội dung theo mục tiêu nhiệm vụ của từng năm học [H3-1.4-07]; [H3-1.4-08]; [H3-1.4-09]. Ngay từ đầu năm ban giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giảm tải, chương trình dạy học nhà trường đối với từng môn, từng lớp [H3-4.1-10]; [H3-4.1-11]. Tổ chuyên môn sinh hoạt 2 lần/ tháng vào chiều thứ 5 tuần 2, 4 hàng tháng, nội dung sinh hoạt chuyên môn được chú trọng là quan tâm thảo luận bài khó, mảng kiến thức khó, phương pháp dạy học mới, thống nhất đề kiểm tra 45 phút, đề kiểm tra học kì, phân công dạy chuyên đề. Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn đánh giá kết quả kiểm tra định kỳ, phân tích chất lượng của từng lớp từ đó có kế hoạch cải tiến chất lượng [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]. Tổ văn phòng sinh hoạt theo đúng thời gian vào chiều thứ 5 cuối

mỗi tháng, đủ nội dung, có các biên bản ghi nhận hiệu quả các thành viên trong tổ về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công [H3-1.4-14]. Tổ chuyên môn kết hợp với BGH kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ giáo viên thường xuyên, kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết lên lớp, tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giảng dạy [1.4-15]. Cuối mỗi học kỳ, cuối năm học tổ chuyên môn tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá bình xét đánh giá phân loại công chức, viên chức và chuẩn nghề nghiệp theo đúng quy định và các tiêu chí thi đua đề ra [H3-1.4-16] [H3-1.4-17]; [H3-1.4-18]; [H3-1.4-19]. Nhà trường có các tổ chuyên môn đầy đủ về cơ cấu, sinh hoạt theo đúng quy định nhưng do quy mô trường lớp nhỏ vì vậy một số nhóm chuyên môn có ít giáo viên nên kết quả hoạt động chưa hiệu quả.

Mức 2:

Trong các năm qua nhà trường luôn quan tâm tới hoạt động của các tổ chuyên môn, bám sát sự chỉ đạo của Ban giám hiệu các tổ đã phát huy thế mạnh của mình để xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động. Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất, xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp, mỗi một nhóm thực hiện ít nhất 1 chủ đề nâng cao chất lượng giáo dục đổi mới phương pháp và các chủ đề thực hiện trong năm học: Dạy học theo định hướng STEM, dạy học theo chủ đề tích hợp, đổi mới phương pháp dạy học và phát huy năng lực học sinh, hướng dẫn học sinh tự học, từ đó tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động đổi mới PPDH theo hướng phát triển năng lực học sinh, tích cực xây dựng các chủ đề dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo 2 chủ đề/ học kỳ: Chủ đề tích hợp lồng ghép các vấn đề thực tiễn vào môn học; chủ đề tích hợp liên môn; chủ đề dạy học theo môn học… [H3-1.4-20]; [H3-1.4-21].

Hàng năm tổ chuyên môn, tổ văn phòng đều định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh, cụ thể. Cuối mỗi kì học, cuối năm học các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đều có báo cáo kết quả hoạt động, phân tích những điểm mạnh, điểm yếu. Từ đó xây dựng chương trình dạy học theo từng môn, từng lớp phù hợp với thực tiễn giảng dạy, phù hợp với nhiệm vụ của từng năm học [H3-1.4-10]; [H3-1.4-11]; [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]; [H3-1.4-14]. Hai tổ chuyên môn và tổ văn phòng ý thức được rõ ràng nhiệm vụ, hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm [H3-1.4-17]; [H3-1.4-18]; [H3-1.4-19].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định, đồng chí hiệu trưởng được chuẩn hoá về trình độ đào tạo, phẩm chất, năng lực quản lý, có năng lực tạo ra tập thể đoàn kết, thống nhất, đồng lòng, khơi dậy ý chí, niềm tin, tình yêu nghề,

yêu trẻ của giáo viên trong nhà trường; có uy tín với tập thể, được sự ủng hộ của địa phương và phụ huynh học sinh, của toàn thể cán bộ giáo viên và học sinh trong nhà trường.

3. Điểm yếu

Chất lượng học sinh giỏi còn ít, số lượng giải trong các đợt giao lưu cấp Huyện, các đợt thi Thành phố chưa nhiều, chất lượng giải còn thấp, điểm trong các đợt thi Khảo sát chất lượng chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 8 hàng năm, Ban giám hiệu đã đề ra giải pháp "Nâng cao chất lượng giáo dục" phân công đồng chí Tổ trưởng chuyên môn THCS xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên trong đó tập trung cao công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thông qua hình thức tự học, yêu cầu giáo viên tham dự đầy đủ các chuyên đề bồi dưỡng do cốt cán của huyện, thành phố về tập huấn đổi mới phương pháp. Đồng chí Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo hai tổ trưởng đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn không chỉ trong trường mà liên kết cùng với các tổ, nhóm của các trường trong cụm, trong huyện để giáo viên trao đổi về phương pháp dạy. BGH quyết liệt hơn trong đánh giá xếp loại giáo viên để nâng cao ý thức tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Kế hoạch được triển khai đến toàn thể cán bộ giáo viên, phân công từng mảng cho các bộ phận, hàng tháng kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Cuối kỳ I, cuối năm học sơ kết và tổng kết để đánh giá những ưu điểm, hạn chế để tiếp tục thực hiện.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học

Mức 1:

a) Có đủ các khối lớp cấp học;

b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;

c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp; Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ là trường có 2 cấp học: Tiểu học và THCS, có đủ các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 9, từ tháng 10 năm học 2022-2023 trường mới sáp

nhật học tại hai cơ sở, mỗi khối có từ 02 lớp học. Mỗi lớp có 01 giáo viên chủ nhiệm và 1 lớp trưởng, 1 hoặc 2 lớp phó, có đủ các tổ trưởng, tổ phó theo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học, Điều lệ trường trung học cơ sở, THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học [H4-1.5-01].

Số học sinh của một lớp trong nhà trường được tổ chức đúng quy định theo Điều lệ trường Tiểu học, Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học: lớp có sĩ số học sinh nhiều nhất là 40 em và lớp có sĩ số học sinh ít nhất là 05 em [H4-1.5-02]. Để quản lí tốt học sinh, nhà trường luôn cập nhật thông tin học sinh đầy đủ vào đầu năm học và chốt vào cuối năm trong sổ Đăng bộ [1.5-03]. Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh được giáo viên theo dõi, đánh giá và ghi chép đầy đủ, kịp thời vào Sổ gọi tên và ghi điểm [1.5-04]. Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động cụ thể theo từng tuần, từng tháng phù hợp với đặc điểm, tình hình của lớp chủ nhiệm theo kế hoạch công tác chủ nhiệm của nhà trường [1.5-05]; [H4-1.5-06].

Lớp học hoạt động theo nội quy của trường và của lớp, đầu năm học giáo viên chủ nhiệm phổ biến nội quy của nhà trường cho học sinh. Đầu mỗi năm học hoặc sau mỗi học kỳ các lớp tổ chức bầu các chức danh lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng…theo nguyên tắc tự quản, dân chủ, học sinh được tham gia tự đánh giá, đánh giá bạn, được tự ứng cử hoặc đề cử và bình bầu cho bạn. Mỗi học sinh được chủ động thảo luận, tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ và của lớp học với sự hỗ trợ của giáo viên chủ nhiệm. Để phát huy tính dân chủ, khách quan trong việc lựa chọn cán bộ lớp, các lớp đã tổ chức họp bình bầu, việc bình bầu này đều được lập biên bản cụ thể theo từng lớp [H4-1.5-07]. Tuy nhiên vẫn còn một số lớp ý thức tự quản chưa thật tốt nên phong trao thi đua của lớp không cao.

Mức 2:

Trong các năm qua trường luôn có sĩ số học sinh trong lớp đảm bảo đúng theo quy định Điều lệ trường Tiểu học, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học: trường luôn duy trì số lớp là 09 lớp, sĩ số học sinh mỗi lớp ở mỗi lớp đảm bảo đúng quy định, cụ thể: lớp có sĩ số học sinh nhiều nhất là 17 em và lớp có sĩ số học sinh ít nhất là 05 em [H4-1.5-02].

2. Điểm mạnh

Trường có các lớp học được tổ chức theo quy định. Nhà trường luôn đảm bảo duy trì tốt sĩ số học sinh, đảm bảo về môi trường giáo dục và đảm bảo an toàn cho giáo viên, nhân viên, học sinh của trường, nhìn chung thuận lợi cho học sinh đến trường và yên tâm học tập.

3. Điểm yếu

Các lớp 1, 4, 7 tổ chức hoạt động tự quản chưa tốt dẫn đến phong trào thi đua lớp chưa hiệu quả.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Tháng 11 năm 2023 đồng chí Hiệu trưởng giao cho đồng chí giáo viên tổng phụ trách kết hợp với giáo viên chủ nhiệm (năm học 2023- 2023) xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng và hướng dẫn học sinh kĩ năng tự quản thông qua hoạt động của tổ chức Đội Thiếu niên và tiểu phẩm để học sinh dễ tiếp thu. Đến tháng 02 năm 2024 đảm bảo 100% cán bộ lớp có kĩ năng tự quản tốt, phong trào thi đua của lớp thật sôi nổi.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định.

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính, tài sản công khai và định kỳ kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định, quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhập phù hợp với điều kiện thực tế và các quy dịnh hiện hành.

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

1. Mô tả hiện trang

Mức 1:

Nhà trường có các loại hồ sơ được lưu giữ theo quy định tại Điều 27 Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học như sổ Đăng bộ [1.5-03] Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến [1.1-01]; Sổ theo dõi phổ cập giáo dục [1.6-02]; Sổ gọi tên và ghi điểm [1.5-04];Sổ ghi đầu bài [1.6-03]; Học bạ học sinh [1.6-04]; Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ [1.6-05]; Sổ nghị quyết của nhà trường [H1-1.1-11] và nghị quyết của Hội đồng trường [1.1-14]; Hồ sơ thi đua [1.6-06]; Hồ sơ kiểm tra, đánh giá giáo viên và nhân viên [1.4-13]; Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến

[1.6-07]; Sổ quản lý tài sản, thiết bị giáo dục [1.6-08]; Sổ quản lý tài chính [1.6-09]; Hồ sơ quản lý thư viện [1.6-10]; Hồ sơ theo dõi sức khoẻ học sinh [1.6-11]... được lưu giữ tại trường. Đối với tổ chuyên môn: Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn [1.6-12]; Sổ Nghị quyết tổ chuyên môn ghi chép nội dung các cuộc họp của tổ [H3-1.4-08]; [H3-1.4-09]. Đối với giáo viên: sổ Báo giảng [1.6-13] Giáo án (bài soạn) [1.6-14], Sổ kế hoạch giảng dạy [1.6-15], Sổ ghi chép sinh hoạt nhóm chuyên môn, Sổ dự giờ [1.6-16],... được lưu giữ theo từng năm học, các sổ đóng thành quyển có đóng dấu giáp lai, xắp xếp theo từng năm và lưu giữ theo từng bộ phận...

Hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhà trường đã lập dự toán ngân sách hàng năm trên cơ sở nhiệm vụ được giao nghiêm túc theo đúng quy định của Nhà nước, theo hướng dẫn của phòng Tài chính-Kế hoạch Huyện [H4-1.6-17]. Hiệu trưởng chỉ đạo kế toán nhà trường lên kế hoạch dự toán thu chi cho năm học [1.6-18]. Việc thực hiện đúng chế độ thu chi ngân sách trong nhà trường đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức [1.6-19]. Chế độ thống kê, báo cáo quyết toán ngân sách chính xác, trung thực, đầy đủ, đúng thời gian quy định của Nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ xây dựng đầu mỗi năm học [H4-1.6-20]; [H4-1.6-21]. Vào tháng 9 hàng năm nhà trường rà soát, bổ sung, sửa đổi một số điều trong quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường, tình hình thực tế tại địa phương và được thông qua Hội nghị CBCCVC [H4-1.6-22]. Trong quá trình thực hiện thu chi, nhà trường tiến hành tự kiểm tra công tác tài chính để cân đối và quản lí tốt nguồn ngân sách [1.6-09]. Các cơ quan có thẩm quyền định kì kiểm tra, thanh tra tài chính trong nhà trường và đánh giá công tác tài chính nhà trường đảm bảo nguyên tắc thu đủ, chi đủ, đúng mục đích, phù hợp đạt kết quả tốt [H4-1.6-23]; [H4-1.6-24]. Hằng năm, ban thanh tra nhân dân tiến hành kiểm tra tài chính của nhà trường để đảm tính công khai, minh bạch [H4-1.6-25]. Trên cơ sở nguồn kinh phí trong ngân sách được giao, nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và công khai trong các buổi họp hội đồng sư phạm đầu năm [H4-1.6-21]; [H1-1.1-11].

Việc quản lý tài sản, tài chính của nhà trường được giao cụ thể cho bộ phận kế toán [H4-1.6-26]. Kế toán có nhiệm vụ tham mưu trên cơ sở kế hoạch xây dựng đầu năm đảm bảo cân đối chi tiêu, mua sắm, đầu tư cho các hoạt động nhà trường [H4-1.6-17]. Hằng năm nhà trường đều tổ chức kiểm kê tài sản để từ đó các tổ chuyên môn lập tờ trình đề nghị lãnh đạo bổ sung nguồn CSVC và thiết bị dùng dạy học [H4-1.6-27]. Báo cáo kết quả thu chi được thông qua hội đồng nhà trường và thông qua Hội nghị cán bộ công chức viên chức [H1-1.1-11]; [H4-1.6-22]. Thực hiện việc thu - chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính, tài sản theo đúng chế độ kế toán tài chính của Nhà nước, có báo cáo quyết toán tài chính theo quý, theo năm

tài chính với cơ quan quản lý cấp trên đảm bảo việc thu - chi đúng mục đích [H4-1.6-24]. Cuối năm nhà trường tổng kết, đánh giá việc quản lý sử dụng công tác tài chính thông qua báo cáo tổng kết năm học [H1-1.1-03].

Mức 2:

Nhà trường đã tích cực áp dụng CNTT, sử dụng các phần mềm trong công tác quản lý hành chính như phần mềm http://cathai.haiphong.edu.vn/, cơ sở dữ liệu quản lý giáo dục http:// csdl.haiphong.edu.vn; các phần mềm quản lý tài chính, tài sản, phần mềm quản lí nhân sự, tài chính quản lí cán bộ như http://haiphong.qlcb.vn... [1.6-28]. Các phần mềm được giao cho đồng chí văn thư và đồng chí kế toán khai thác cập nhật, báo cáo các số liệu, thông tin đảm bảo tốt các hoạt động của nhà trường [H1-1.1-03].

Từ năm học 2018 - 2019 đến nay, nhà trường luôn làm tốt công tác quản lý tài chính, việc kiểm tra thu chi các khoản quỹ trong các năm học đều được cấp trên và ban thanh tra nhân dân kết luận đã kiểm tra cho thấy nhà trường không có vi phạm về chuyên môn dạy học, tài chính, tài sản [H4-1.6-24]; [H4-1.6-25].

2. Điểm mạnh

Công tác tài chính của nhà trường đảm bảo tính công khai, dân chủ, minh bạch, mọi hoạt động tài chính đều đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính thu đủ bù chi; Tiết kiệm được nguồn thu từ ngân sách và xã hội hóa giáo dục. Trong nhiều năm trường không vi phạm về công tác quản lý tài chính theo quy định.

3. Điểm yếu

Việc quản lí lưu trữ hồ sơ còn chưa khoa học, dẫn đến khi cần hồ sơ liên quan khó tìm, đôi khi còn để thất lạc hồ sơ của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Tham mưu cho Ban giám hiệu ngày từ đầu tháng 9 của năm học 2023-2024, phân công nhiệm vụ cho đồng chí văn thư và giao trách nhiệm cụ thể trong việc quản lý và lưu trữ hồ sơ một cách khoa học.

Mua thêm tủ đựng hồ sơ, tài liệu cho văn thư để lưu trữ hồ sơ theo từng năm, từng loại đảm bảo theo đúng quy định, sao cho dễ tìm, dễ thấy và dễ lấy khi cần. Kinh phí trích từ nguồn chi cơ sở vật chất trong ngân sách được giao.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2: *Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Xác định đội ngũ là khâu then chốt làm nên chất lượng nhà trường chính vì vậy Ban giám hiệu luôn chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ, hằng năm Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ nhằm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên cụ thể, chi tiết [H4-1.7-01]; [H4-1.7-02]. Hằng năm theo công văn hướng dẫn của Đảng bộ Huyện, Đảng bộ Xã nhà trường tổ chức lớp bồi dưỡng chính trị cho tập thể cán bộ, giáo viên nhân viên [H4-1.7-03]. Phân công giáo viên đi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT, Phòng Giáo dục tổ chức [H1-1.1-03]. Nhà trường có kế hoạch phát triển đội ngũ cử giáo viên học các lớp lý luận chính trị... tạo nguồn kế cận [H4-1.7-04]. Hàng năm khi giáo viên xây dựng kế hoạch, tổ chuyên môn kiểm tra, nhà trường kiểm tra nội bộ, kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kết quả kiểm tra đội ngũ đều được đánh giá xếp loại Khá, Giỏi [H4-1.7-05]; [H1-1.1-03].

Đầu mỗi năm học nhà trường căn cứ vào chỉ tiêu biên chế số lớp, số học sinh và nhiệm vụ năm học [H4-1.5-02]; [H4-1.7-01], căn cứ vào năng lực và trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên, nhân viên [H1-1.1-07]; [H3-1.4-16], phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Hội đồng nhà trường phù hợp với năng lực chuyên môn phát huy được các thế mạnh của cá nhân của từng thành viên [H4-1.6-26]. Lựa chọn bổ nhiệm những đồng chí giáo viên có năng lực quản lý, chuyên môn giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chỉ đạo điều hành hoạt động tổ [H4-1.4-06]. Trường TH&THCS Nghĩa Lộ là trường có 2 cấp học, năm học 2022-2023 nhà trường có 31 giáo viên giảng dạy 19 lớp học đảm bảo theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 35/2006/TTLT/BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006 về hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục, đủ số lượng và cơ cấu đảm bảo để dạy các môn học bắt buộc theo quy định. Việc phân công chuyên môn của nhà trường đảm bảo đúng chuyên môn, đủ số tiết theo quy định, cụ thể: cấp THCS đảm bảo 2,1 giáo viên/trên lớp, cấp Tiểu học đảm bảo 1,27 giáo viên/ lớp; Hiệu trưởng dạy 02 tiết/tuần, Hiệu phó 04 tiết/ tuần [H4-1.7-06]; [H4-1.7-07]; [H7-1.7-08]. Nhà trường

đáp ứng đầy đủ mọi quyền lợi của mỗi cá nhân: Hiệu trưởng phụ cấp 0,55, Phó hiệu trưởng 0,45, tổ trưởng 0,2 và tổ phó 0,15… phát huy được tiềm năng lợi thế trong tập thể cán bộ giáo viên nhân viên trong nhà trường [1.7-09]; [H1-1.1-03].

Cán bộ, giáo viên được đảm bảo các quyền như quy định tại Điều lệ Trường Tiểu học, Điều lệ trường trung học cơ sở, THPT và phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 và Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020: được nhà trường tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh; được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; được hưởng lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định khi được cử đi học; được hưởng tiền lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề, phụ cấp thâm niên và các phụ cấp khác theo quy định của Chính Phủ, được xét nâng lương, thâm niên đúng hạn và nâng lương trước hạn khi có thành tích xuất sắc [1.7-09]; [1.7-10]. Giáo viên được hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần, được chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ theo chế độ, chính sách quy định đối với nhà giáo, được trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức tham gia quản lý nhà trường, được bảo vệ nhân phẩm, danh dự, an toàn thân thể. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo Luật Giáo dục, Điều lệ trường [H4-1.6-24]; [H1-1.1-11].

Mức 2:

Nhà trường có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường cụ thể như phân công giáo viên đi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT, Phòng Giáo dục tổ chức [H1-1.1-03]. Ban giám hiệu căn cứ vào năng lực và trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên, nhân viên phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Hội đồng nhà trường phù hợp với năng lực chuyên môn phát huy được các thế mạnh của cá nhân của từng thành viên [H4-1.6-26]. Lựa chọn bổ nhiệm những đồng chí giáo viên có năng lực quản lý, chuyên môn giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó, chỉ đạo điều hành các hoạt động của tổ chuyên môn [H3-1.4-06]. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, công tác đánh giá, xếp loại trong nhà trường để CBGVNV phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao [H1-1.2-17]; [H1-1.2-12]; [H3-1.4-16]; [H1- 1.1-03].

2. Điểm mạnh

Trường có đủ số lượng và cơ cấu giáo viên đúng theo quy định trong Thông tư Liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006 của Bộ Giáo dục Đào tạo và Bộ Nội vụ, đảm bảo đủ để dạy các môn học bắt buộc theo quy định. Nhà trường luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV; phân công sử dụng đội ngũ hợp lý, hiệu quả; thực hiện đầy đủ các quyền theo quy định đối với CBGVNV. Nhà trường cũng đã có các biện pháp cụ

thể để phát huy năng lực của CBGVNV trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

3. Điểm yếu

Việc bồi dưỡng giáo viên chưa thường xuyên liên tục, hiệu quả chưa cao dẫn đến chất lượng các bộ môn chưa đồng đều.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ngay từ tháng 9, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ sát với tình hình thực tế đơn vị, đánh giá điểm tích cực, hạn chế trong việc bồi dưỡng đội ngũ, lập danh sách cán bộ giáo viên đi học tập, tập huấn. Ban giám hiệu cần quán triệt mạnh mẽ sâu sắc hơn nữa làm chuyển biến nhận thức trong đội ngũ giáo viên. Chủ tịch công đoàn xây dựng quy chế thi đua khen thưởng đánh giá chuẩn về đội ngũ để có động viên, khen thưởng và phê bình kịp thời.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2: *Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan đánh giá hiệu quả.Quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, bám sát các nội dung nhiệm vụ từng năm học của cấp trên triển khai và ban hành phù hợp với thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục toàn diện, thể hiện đầy đủ các nội dung của các hoạt động giáo dục: Hoạt động trong giờ lên lớp và hoạt động NGLL nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng sống cơ bản, phát triển năng lực cá nhân [H4-1.7-01]; [H4-1.8-01]; [1.6-13]. Kế hoạch nhiệm vụ năm học được thông qua HN CBCCVC [H4-1.6-22]. Bên cạnh đó Nhà trường chỉ đạo các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch chuyên môn theo từng tháng, tuần; xây dựng chương trình nhà trường đảm bảo chuẩn kiến thức kĩ năng, lập thời khóa biểu khoa học phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực của giáo viên [H4-1.8-02]; [H4-1.8-03]; [H4-1.4-10]; [H4-1.4-11].

Các kế hoạch giáo dục của trường được tổ chức triển đến đầy đủ tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cuộc họp [H1-1.1-11]. Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ, cụ thể: Các tổ trưởng tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể cho tổ chuyên môn hợp lý, khoa học, đảm bảo thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ trọng tâm năm học [H4-1.7-01]; [H4-1.8-01]; [H4-1.8-02]; [H4-1.8-03]; [H1-1.1-03]. Mỗi hoạt động giáo dục đều được xây dựng kế hoạch có mục đích, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể; cá nhân, tập thể tham gia hoặc phụ trách tiếp nhận và thực hiện. Các hoạt động dạy ngoại khóa và học chính khóa, tự chọn, dạy nghề,kế hoạch dạy bù….thực hiện nghiêm túc công khai có sự giám sát của BGH, tổ chuyên môn được thể hiện trên Sổ đầu bài…[1.6-03]; [1.6-14]. Nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc, kế hoạch về thời gian năm học: thời lượng thực học là 37 tuần, mỗi giáo viên đều dạy đúng theo phân phối chương trình, đảm bảo được về thời lượng, nội dung, phương pháp phù hợp với từng đối tượng học sinh [H4-1.7-07]; [H4-1.7-08]; [H4-1.8-02]; [H4-1.8-03]; [1.6-13]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

Các hoạt động của nhà trường luôn được thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]. Tuy nhiên do điều kiện thực tế cần có sự điều chỉnh, hàng kỳ tổ chuyên môn căn cứ vào thực tiễn khung thời gian năm học, căn cứ nhiệm vụ năm học để rà soát, đánh giá điều chỉnh kịp thời chương trình dạy học của từng lớp, từng bộ môn[H3-1.4-10]; [H3-1.4-11];[H4-1.8-04].Trên cơ sở đó bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch, bố trí sắp xếp thời khóa biểu dạy bù đảm bảo chương trình theo đúng tiến độ [H4-1.7-07]; [H4-1.7-08]. Hàng tháng nhà trường tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch năm học từ đó rút kinh nghiệm bổ sung điều chỉnh cho phù hợp, đặc biệt các tổ nhóm chuyên môn thường xuyên thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá tiến độ chương trình dạy và học từng tuần thông qua việc kiểm tra hồ sơ giáo viên, sổ đầu bài, sổ kế hoạch giảng dạy, sổ điểm theo hình thức định kì và đột xuất [1.4-15]; [1.6-03]; [1.6-15]; [1.5-04]. Tuy nhiên việc rà soát để đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường đối với một số giáo viên còn chưa kịp thời.

Mức 2:

Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục năm học đầy đủ và sát với thực tế đơn vị, có tính khả thi, có xác nhận có UBND xã Nghĩa Lộ và Phòng Giáo dục đảm bảo công khai minh bạch, được giáo viên đồng thuận nhất trí cao [H1-1.1-11]; [1.1-12]; [H4-1.7-01]. Đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, bao gồm tất cả các hoạt động giáo dục [H4-1.8-05]. Hàng tháng nhà trường tổ chức kiểm tra đánh giá bằng nhiều hình thức: định kì, đột xuất các hoạt động thông qua việc kiểm tra sổ điểm, sổ báo giảng, sổ đầu bài...việc kiểm tra đánh giá thường xuyên mang tính khách quan trung thực [1.5-04]; [1.6-02]; [1.6-03]. Từ đó mỗi giáo viên nhận thức được vai trò của mình và rút kinh nghiệm

trong thực tế giảng dạy, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]. Trong các đợt kiểm tra định kỳ cũng như kiểm tra đột xuất của phòng Giáo dục và Đào tạo việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học được đánh giá xếp loại Khá [H1-1.2-16]. Căn cứ Thông tư 17/2012/TT-BGD&ĐT ngày 16/5/2012 và Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2012 của UBND thành phố Hải Phòng, Hướng dẫn số 146/SGDĐT – TTr của Sở GD&ĐT Hải Phòng nhà trường tổ chức họp bàn kế hoạch dạy thêm học thêm có sự tham gia của toàn thể giáo viên, phụ huynh học sinh và đi đến thông nhất không tổ chức dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường: Giáo viên và học sinh đều kí cam kết không dạy thêm, học thêm có xác nhận của BGH và phụ huynh [1.8-06].

2. Điểm mạnh

Mỗi giáo viên đều dạy học đúng theo phân phối chương trình, căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo thực hiện chương trình giảm tải của cấp trên, các thầy cô đã đảm bảo được về thời lượng, nội dung, phương pháp phù hợp với từng đối tượng học sinh, tổ chức học sinh học tập tích cực phù hợp với khả năng nhận thức của các em.

3. Điểm yếu

Tuy nhiên việc rà soát để đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường đối với một số giáo viên còn chưa kịp thời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 9 năm 2023, Hiệu trưởng xây dựng tiêu chí thi đua công khai trong tập thể giáo viên. Trong đó việc rà soát chương trình của giáo viên đầu năm học là một tiêu chí thi đua. Tổ chuyên môn đôn đốc việc thực hiện của giáo viên giảng dạy. Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn trực tiếp chỉ đạo, điều hành các hoạt động chuyên môn để giáo viên hoàn thành chương trình giảng dạy theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử ý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở;

Mức 2: *Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai minh bạch, hiệu quả.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Quy chế dân chủ trong nhà trường được thực hiện theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính Phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Ngay từđầu năm học, nhà trường phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn xây dựng Quy chế dân chủ trong hoạt động trường học, thành lập ban chỉ đạo việc thực hiện quy chế để điều hành và kiểm tra hoạt động này, lập kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ trường học theo từng năm học [H5-1.9-01]; [H5-1.9-02]. Quy chế dân chủ được thảo luận và có sự đóng góp ý kiến của cán bộ, viên chức, được công khai trên bảng công khai của nhà trường[1.1-10]. Bên cạnh đó nhà trường xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và BCH Công đoàn trong từng năm học nhằm đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên [H5-1.9-03]. Căn cứ vào nguồn ngân sách được giao theo quy định, Kế toán nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ vào đầu năm ngân sách, quy chế được đưa đến các tổ để giáo viên, nhân viên được đóng góp ý kiến, từ đó xây dựng quy chế thực hiện từng năm [H4-1.6-20]. Việc xây dựng các quy chế được sự bàn bạc thống nhất và được thông qua Hội nghị CBCCVC [H5-1.9-04]. Hàng năm nhà trường xây dựng Nội quy đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh [1.9-05]; [1.9-06].

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, vì vậy trong những năm qua nhà trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm pháp luật, không có hiện tượng mất đoàn kết, đơn thư khiếu nại của cán bộ, giáo viên và cha mẹ học sinh [1.9-07]; [H5-1.9-08]. Kết quả thực hiện các hoạt động giáo dục như chất lượng giáo dục, CSVC, tài chính hàng năm được công khai minh bạch [H1-1.1-03]; [1.1-09]; [1.6-19]. Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân phát huy được vai trò trong việc nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người lao động, xây dựng được khối đoàn kết nội bộ tham mưu kịp thời với nhà trường trong việc giải quyết các kiến nghị, đề nghị của người lao động, mọi ý kiến, thắc mắc đều được giải quyết ngay không để bức xúc, tồn tại trong đội ngũ, hồ sơ được lưu giữ trong sổ nghị quyết, biên bản [H1-1.1-03]; [H1-1.1-11]; [H2-1.3-07]; [H5-1.9-08].

Cuối mỗi năm học Công đoàn nhà trường đều có báo cáo tổng kết, rút kinh nghiệm về việc thực hiện quy chế dân chủ và báo cáo trong Hội nghị CB, CC,VC [H4-1.6-22]; [H5-1.9-03]; [H5-1.9-09]. Công tác thực hiện quy chế dân chủ được Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra và đánh giá cao [H1-1.2-16].

Mức 2:

Nhà trường làm tốt quy chế dân chủ bằng việc thực hiện 3 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT: công khai trong lĩnh vực giáo dục; tài chính, chất lượng giáo dục và cơ sở vật chất cho CBGVNV, phụ huynh học sinh [1.1-10]; [H1-1.1-11]. Thành lập Ban thanh tra nhân dân, Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ để giám sát việc thực hiện nhiệm vụ [H5-1.9-01]; [H5-1.9-08]. Ban giám hiệu, ban chấp hành công đoàn ký kết quy chế phối hợp để làm tốt công tác dân chủ trong trường học [H5-1.9-03]. Thường xuyên kiểm tra và báo cáo việc thực hiện quy chế dân chủ [H5-1.9-09].

2. Điểm mạnh

Việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường học thực hiện có hiệu quả nên đã tập hợp được sức mạnh đoàn kết nhất trí cao của tập thể trong việc thực mục tiêu giáo dục của nhà trường bằng việc CB, GV, NV được bàn bạc, công khai, thống nhất. Nhà trường thực hiện tốt ba công khai về đội ngũ, chất lượng và tài chính.

3. Điểm yếu

Việc đóng góp ý kiến xây dựng các Quy chế, Tiêu chí thi đua chưa có sự tập trung cao của tất cả CB, GV, NV trong toàn trường. Đến khi thực hiện còn chưa phát huy hết nội lực, sự cố gắng của CB, GV, NV dẫn đến phong trào thi đua chưa sôi nổi, một số đồng chí giáo viên chưa thực sự thực hiện nghiêm túc theo Quy chế, Tiêu chí thi đua.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 9 năm học 2023 - 2024 đồng chí Hiệu trưởng giao cho đồng chí Chủ tịch Công đoàn tổ chức các cuộc họp lấy ý kiến của CB, GV, NV tập hợp ý kiến để xây dựng bổ sung Nội quy cơ quan, Quy chế chi tiêu nội bộ, Tiêu chí thi đua. Duy trì tốt nề nếp hội họp, phát huy dân chủ trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động giáo dục để mọi hoạt động của nhà trường ngày càng có hiệu quả. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế, tiêu chí thi đua.

Hai đồng chí tổ trưởng xây dựng kế hoạch, theo dõi công tác thi đua để đánh giá việc thực hiện Quy chế chuyên môn, ngày công giờ công… để đánh giá thi đua vào cuối kỳ, cuối năm học.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự;vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lí, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tich; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lí các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hằng năm nhà trường căn cứ tình hình thực tế đơn vị để xây dựng đầy đủ các phương án: đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh các tệ nạn xã hội của nhà trường [H5-1.10-01]; [H5-1.10-02]; [H5-1.10-03]; [H5-1.10-04]; [H5-1.10-05]; [H5-1.10-06]. Nhà trường không tổ chức bếp ăn bán trú nhưng trong chương trình phát thanh Măng non và tiết hoạt động tập thể, giáo viên tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm luôn giáo dục, tuyên truyền và hướng dẫn học sinh vệ sinh an toàn thực phẩm [H5-1.10-07]; [1.5-05]. Nhằm thực hiện có hiệu quả các phương án đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các tệ nạn xã hội của nhà trường, nhà trường đã phối kết hợp với ban công an xã xây dựng quy chế phù hợp, chi tiết [H5-1.10-08]. Nhà trường phối kết hợp trạm y tế xã Xuân Đám xây dựng quy chế nhằm thực hiện tốt phương án phòng chống dịch bệnh trong nhà trường cũng như trên địa bàn xã [H5-1.10-09].

Nhà trường có hòm thư góp ý được treo ở ngay ở cổng trường, hòm thư những điều em muốn nói treo ở ngay lối lên cầu thang tầng 1 dãy phòng học của học sinh, để cho phụ huynh và học sinh học sinh dễ quan sát [1.10-10]; [1.10-11]. Nhà trường có số đường dây nóng là số điện thoại 0975710765 – đồng chí hiệu trưởng trực và số điện thoại 0983887958 – đồng chí PHT trực, để xử lý các tình huống một cách nhanh chóng đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường và được công khai trên bảng công khai [1.10-12]; [1.1-10]. Từ đó nhà trường giải quyết kịp thời các ý kiến, xử lý các thông tin phản ánh

của người dân; giúp hiệu quả giáo dục của nhà trường ngày một nâng cao và có uy tín đối với học sinh và phụ huynh học sinh. Việc đảm an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường luôn được coi là mục tiêu hàng đầu và được triển khai thực hiện nghiêm túc [H5-1.10-13]; [H5-1.10-14]; [H5-1.10-15]; [H1-1.1-11]. Ngoài ra nhà trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm trao đổi số điện thoại với phụ huynh học sinh, thiết lập các kênh thông tin như Zalo, Messenger để thông báo các thông tin một cách kịp thời tới từng phụ huynh học sinh.

Nhà trường làm tốt công tác xây dựng môi trường thân thiện học sinh tích cực, trong trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường cũng như các đảm bảo an toàn về sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường [H5-1.10-15]. Công tác tuyên truyền chống bạo lực học đường, bình đẳng giới thông qua các tiết HĐNLLL các buổi phát thanh măng non và qua nội quy của học sinh, vì vậy mà trong nhiều năm qua trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường (Bài tuyên truyền về bình đẳng giới) [H5-1.5-16]; [H5-1.9-02]; [H5-1.10-17]. Cuối mỗi năm học nhà trường đánh giá về công tác chống bạo lực học đường và bình đẳng giới thông qua báo cáo tổng kết công tác Đội và phong trào thiếu nhi, phiếu lấy ý kiến học sinh [H2-1.3-16]. Vì vậy, nhà trường luôn là môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, không có hiện tượng kì thị, vi phạm về giới, bạo lực học đường xứng đáng với niềm tin của chính quyền địa phương và các bậc phụ huynh [H5-1.10-15]; [H1-1.1-03].

Mức 2:

Nhà trường phổ biến tới cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nắm được đồng thời thực hiện kế hoạch thực hiện an ninh trật tự an toàn trường học [H5-1.10-01] phòng chống tai nạn thương tích [H5-1.10-02]; phòng chống cháy nổ [H5-1.10-03]; phòng chống dịch bệnh, thiên tai [H5-1.10-05], phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực [H5-1.10-06]. Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh nhà trường...[H2-1.3-11]. Nhà trường liên hệ chặt chẽ với Ban công an, phối hợp tốt với Trạm y tế, vì thế công tác an ninh trật tự, an toàn cho HS và CB, GV, nhân viên trong nhà trường luôn được đảm bảo [H5-1.10-15]. Thông qua hộp thư góp ý và các phản ánh khác nhà trường thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả [H1-1.1-03].

Hàng năm, nhà trường đánh giá về công tác chống bạo lực học đường và bình đẳng giới thông qua báo cáo tổng kết công tác Đội và phong trào thiếu nhi, phiếu lấy ý kiến học sinh [H2-1.3-16]. Trong 5 năm gần đây không có hiện tượng mất mát tài sản, học sinh gây gổ đánh nhau gây thương tích. Không có hiện tượng học sinh sa vào các tệ nạn xã hội [H5-1.10-15]. Không xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm hay các dịch bệnh [H5-1.10-19].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường kết hợp tốt với Ban đại diện CMHS, Ban Công an xã Nghĩa Lộ, các ban ngành địa phương duy trì việc đảm bảo an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường. Nhà trường luôn đảm bảo an toàn cho học sinh, cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Có kế hoạch, phương án hoạt động về công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường, an ninh chính trị trật tự, an toàn xã hội trong nhà trường luôn được đảm bảo. Không có hiện tượng kì thị, vi phạm về giới, bạo lực học đường xảy ra.

3. Điểm yếu

Mặc dù đã quan tâm đến công tác tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ; phòng tránh các hiểm họa thiên tai; phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; phòng tránh các tệ nạn xã hội tuy nhiên hình thức tuyên truyền chưa phong phú, chưa hấp dẫn vì vậy hiệu quả công tác tuyên truyền chưa tốt.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Tiếp tục duy trì các hoạt động đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ; phòng tránh các hiểm họa thiên tai; phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; phòng tránh các tệ nạn xã hội của nhà trường.

Trong năm học 2023-2024 vào tháng 9 Phó Hiệu trưởng phải xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể theo từng tháng, từng hoạt động, từng chủ đề. Phối kết hợp với cha mẹ học sinh, đoàn xã, công an tổ chức thực hiện có hiệu quả phù hợp với đặc điểm của từng chủ đề.

Giao cho bộ phận tài vụ lập dự toán, xây dựng kế hoạch mua sắm các dụng cụ, thiết bị cần thiết còn thiếu, trình hiệu trưởng phê duyệt và hoàn thành việc mua sắm vào đầu năm học 2023 - 2024. Kinh phí được lấy từ nguồn ngân sách và xã hội hóa giáo dục để phục vụ cho công tác này.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 1:

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có đầy đủ cơ cấu tổ chức cán bộ, lãnh đạo, giáo viên và nhân viên đủ 100% về số lượng. Các tổ chức đoàn thể hoạt động tích cực có hiệu quả. Đội ngũ giáo viên có trình độ và năng lực chuyên môn khá đồng đều, vững vàng. Cán bộ quản lý năng động, sáng tạo, tổ chuyên môn đã mạnh dạn áp dụng nhiều phương pháp dạy học mới vào giảng dạy và quản lý chuyên môn tốt. Sĩ số học sinh trên mỗi lớp hợp lí và đồng đều tạo điều kiện cho học sinh được học tập tốt hơn. Chi bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt mọi hoạt động của nhà trường và các tổ chức đoàn thể. Các tổ chuyên môn luôn hoạt động tích cực, đúng kế hoạch và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao hàng năm. Nhà trường có cơ sở vật chất khang trang tương đối đồng bộ, có đầy đủ các phòng học; phương tiện dạy học hiện đại, đáp

ứng tốt cho việc ứng dụng CNTT và đổi mới PPDH dạy học. Cơ sở vật chất hiện có là tiền đề khả thi để thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển của nhà trường. Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Nhà trường có đủ hệ thống hồ sơ được lưu trữ khoa học theo quy định. Giáo viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy và học tập. Hàng tháng từ tổ, nhóm chuyên môn đến Ban Giám hiệu nhà trường thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện chương trình. Việc thu và sử dụng quỹ học phí cũng như các khoản thu khác trong nhà trường đều thể hiện đầy đủ trên hồ sơ, sổ sách chứng từ kế toán, sổ quỹ tiền mặt, sổ quản lí tài sản nhà trường, mọi chứng từ sổ sách được lưu trữ cẩn thận, sạch sẽ, phân chia và sắp xếp lưu trữ theo năm ngân sách. Ban Giám hiệu đã phát huy sức mạnh tập thể nhà trường, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức xã hội để làm tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trong trường học, tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, không có bạo lực học đường và kỳ thị, phân biệt giới. Bên cạnh các thuận lợi, nhà trường cũng còn một số hạn chế cần khắc phục. Hội đồng tư vấn của nhà trường vẫn chưa tổ chức được buổi tư vấn với phạm vi rộng trong học sinh toàn trường để tư vấn trao đổi cùng các em về vấn đề sức khỏe sinh sản vị thành niên với sự tham gia của các chuyên viên y tế. Một số hồ sơ lưu trữ chưa đầy đủ 5 năm. Ở một số lớp, một số tiết HĐNGLL còn hình thức, việc thực hiện truy bài, đọc báo đội 15 phút đầu giờ vẫn còn mang tính hình thức hiệu quả chưa cao. Nhà trường vẫn còn 06 đồng chí chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019, trong đó 02 đồng chí đang học nâng chuẩn vì vậy trong năm học tới nhà trường cần động viện, tạo điều kiện cho 04 đồng chí học nâng chuẩn.

Số lượng tiêu chí được đánh giá: 10

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 10/10 = 100%

Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 0/10 = 0%

Tiêu chuẩn 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có các đồng chí trong Ban giám hiệu đảm bảo về trình độ chuyên môn, quản lý và chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt và có nhiều thành tích trong công tác quản lý. Đội ngũ giáo viên nhà trường có đủ về số lượng, nhiều đồng chí có trình độ chuyên môn vững vàng, giàu kinh nghiệm giáo dục, tâm huyết, yêu nghề. Các đồng chí giáo viên làm công tác Đoàn - Đội nhiệt tình, có năng lực tổ chức các hoạt động tập thể. Nhân viên tổ văn phòng tận tụy với công việc, thực hiện tốt các hoạt động của nhà trường. Các đồng chí giáo viên, nhân viên của nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ trường trung học và của pháp luật quy định tại điều 32 Điều lệ trường trung học. Các em học sinh của nhà trường đi học đúng độ tuổi, trình độ tiếp thu tương đối tốt, ngoan

ngoãn, có ý thức trong học tập và các hoạt động. Mối đoàn kết nội bộ của nhà trường được xây dựng và được củng cố bền chặt theo năm tháng. Đó là những yếu tố quan trọng để nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ giáo dục.

Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

Mức 1:

a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;

b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;

c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có 01 đồng chí Hiệu trưởng, 01 đồng chí Phó hiệu trưởng. Đồng chí Hiệu trưởng Trần Thị Ánh Tuyết có bằng Đại học Ngữ văn, bằng Quản lý giáo dục, vào ngành 04/10/1990, đến nay có số năm công tác là 33 năm, trong đó số năm dạy học là 13 năm, số năm làm công tác quản lý là 20 năm [1.4-02]. Đồng chí Trần Thị Ánh Tuyết được bổ nhiệm làm Phó hiệu trưởng theo Quyết định số 710/QĐ-UB của UBND Huyện Cát Hải tháng 8/2003, làm Hiệu trưởng 05 năm theo Quyết định số Quyết định số 851/QĐ-UB từ ngày 16 tháng 8 năm 2005, được bổ nhiệm lại chức danh Hiệu trưởng ngày 2/10/2010 (Quyết định số 1147/QĐ-UBND), ngày 1/12/2014(Quyết định số 1982/QĐ-UBND) và từ ngày 02/12/2019 theo Quyết định số 1783/QĐ-UBND [H3-1.4-01]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thu Hương vào ngành năm 2003, có bằng Đại học sư phạm Hóa học, có chứng chỉ quản lý giáo dục, số năm công tác là 20 năm, trong đó số năm dạy học là 13 năm, số năm làm Hiệu trưởng là 5 năm, làm Phó hiệu trưởng là 01 năm [1.4-02]. Đồng chí Nguyễn Thu Hương được bổ nhiệm làm Phó hiệu trưởng theo Quyết định số 1125/QĐ-UBND huyện Cát Hải ngày 29/9/2022 [H3-1.4-03]. Như vậy đồng chí Hiệu trưởng và đồng chí Phó hiệu trưởng đều đảm bảo đạt chuẩn trình độ đào tạo và có số năm dạy học theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu hoc, Điều lệ Trường THCS, THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học [1.4-02]; [1.4-04].

Từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2021 - 2022 nhà trường tổ chức đánh giá Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đảm bảo đúng quy trình theo Thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT. Đồng chí Hiệu trưởng và đồng chí Phó hiệu trưởng tự đánh giá, xếp loại; Hội đồng nhà trường đánh giá Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng; PGD huyện Cát Hải đánh giá và xếp loại. Như vậy trong 5 năm liên tiếp đồng chí Hiệu trưởng Trần Thị Ánh Tuyết được đánh giá Chuẩn hiệu trưởng ở mức Khá và Tốt [H6-2.1-01]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thu Hương được đánh giá chuẩn Phó hiệu trưởng ở mức Khá [H6-2.1-02].

Hằng năm đồng chí Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đều được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ quản lí giáo dục theo quy định. Năm học 2018-2019 đồng chí Hiệu trưởng tham gia tập huấn giảng viên nguồn TOT dự án "Tăng cường kỹ năng CNTT cho giới trẻ hội hập và phát triển tại huyện Cát Hải ngày 08/10/2018; tập huấn công tác sáng kiến, nghiên cứu khoa học tại thành phố ngày 05/8/2019; tập huấn chuyên môn cho giáo viên trung học tại Hải Phòng ngày 28, 29/8/2019 [H6-2.1-03]. Năm 2019-2020 đồng chí Hiệu trưởng tham dự Hội thảo "Dạy học theo định hướng giáo dục STEM trong trường THCS" tại Hải Phòng ngày 07/11/2019, tham gia tập huấn công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tại Hải Phòng từ ngày 24-28/12/2019; Đồng chí Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng tham dự Hội nghị triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học tại Hải Phòng ngày 06/11/2020, tham gia bồi dưỡng sử dụng SGK thuộc các bộ sách do nhà trường lựa chọn tại Hải Phòng ngày 30/6-1/7/2010; 09/7-11/7/2020 [H6-2.1-03]. Đồng chí Hiệu trưởng luôn có ý thức học tập, rèn luyện nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường. Tuy nhiên, khả năng áp dụng Tin học vào công tác quản lí của các đồng chí Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng còn hạn chế.

Mức 2:

Từ năm học 2018 2019 đến năm học 2021- 2022, Đồng chí Hiệu trưởng Trần Thị Ánh Tuyết và đồng chí Nguyễn Thu Hương được đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn Phó hiệu trưởng ở mức Khá 100%. Như vậy trong 05 năm liên tiếp, cả hai đồng chí Trần Thị Ánh Tuyết và đồng chí Nguyễn Thu Hương đều được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng ở mức Khá [H6-2.1-01]; [H6-2.1-02].

Đồng chí Hiệu trưởng Trần Thị Ánh Tuyết đã tốt nghiệp lớp đào tạo Trung cấp lý luận Chính trị năm 2012, Đồng chí Nguyễn thu Hương Phó hiệu trưởng đã học lớp đào tạo Trung cấp lí luận Chính trị tại trường chính trị Tô Hiệu Hải Phòng năm 2017, lớp bồi dưỡng quản lí giáo dục năm 2006 [H6-2.1-04]. Cả hai đồng chí đã tham gia các lớp học tập Nghị quyết TW khóa 12, học tập Nghị quyết của Huyện ủy Cát Hải, UBND xã Nghĩa Lộ [H6-2.1-05]. Từ năm học 2018 -2019 đến nay, đồng chí Hiệu trưởng Trần Thị Ánh Tuyết, đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn

thu Hương đã phát huy tốt năng lực chuyên môn, lãnh đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, tạo niềm tin, sự tín nhiệm của giáo viên, nhân viên trong trường [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]. Mọi kế hoạch, chủ trương, chỉ đạo và triển khai thực hiện của Ban giám hiệu đề ra đều được sự đồng thuận, nhất trí cao của các đồng chí giáo viên, nhân viên nhà trường [H1-1.1-11]; [1.1-14]. Đồng chí hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đều được giáo viên, nhân viên trong nhà trường tín nhiệm cao đạt trên 90% [H6-2.1-06]; [H6-2.1-07]. Như vậy trong 5 năm liên tiếp đồng chí Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đều được bồi dưỡng, tập huấn về lí luận chính trị và được giáo viên, nhân viên trong nhà trường tín nhiệm.

2. Điểm mạnh

Các đồng chí trong Ban giám hiệu trường TH&THCS Nghĩa Lộ có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết và trách nhiệm cao trong công việc, được giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh tín nhiệm.

3. Điểm yếu

Khả năng áp dụng Tin học vào trong công tác quản lí của Đồng chí Hiệu trưởng Trần Thị Ánh Tuyết còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2023- 2024, đồng chí Hiệu trưởng chủ động tham gia các lớp bồi dưỡng tin học do ngành tổ chức, đồng thời tự học hỏi để nâng cao năng lực ứng dụng CNTT vào quản lí, điều hành mọi hoạt động trong nhà trường. Đến năm 2025, đồng chí Hiệu trưởng sử dụng thành thạo kỹ năng Tin học, các ứng dụng CNTT vào quản lý giáo dục trong nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt: Mức 2

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt

chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ là trường có 2 cấp học trong đó cấp Tiểu học có 11 lớp, cấp THCS có 8 lớp [H4-1.5-01].Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2012, nhà trường có đội ngũ giáo viên đứng lớp là 17 trong đó có 8 giáo viên Tiểu học đạt tỉ lệ 1,3 GV/lớp và 9 giáo viên THCS đạt tỉ lệ 2,1 GV/lớp, 2 đồng chí giáo viên THCS tham gia giảng dạy cả Tiểu học và THCS. Giáo viên THCS chia ra theo trình độ chuyên môn như sau: 1 giáo viên Tin, 01 giáo viên Tiếng Anh,. Như vậy cơ cấu giáo viên đủ về số lượng nhưng thiếu giáo viên môn Công nghệ [H7-2.2-01]. Trong năm học 2018 – 2019, nhà trường có 17 đồng chí giáo viên, trong đó có 6 giáo viên Tiểu học và 9 giáo viên THCS đạt tỉ lệ 2,5 GV/lớp. Giáo viên THCS chia ra theo trình độ chuyên môn như sau: 1 giáo viên Văn- Địa, 1 giáo viên Tiếng Anh, 1 giáo viên Nhạc, 1 giáo viên Toán-Hóa, 1 giáo viên Lý-, 1 giáo viên Thể dục - Sinh, 1 giáo viên Toán, 1 giáo viên Văn-Tổng phụ trách, 1 giáo viên Văn-Địa. Cơ cấu giáo viên đủ về số lượng, đủ các môn học [H7-2.2-01]. Đến năm học 2019-2020, nhà trường có 16 giáo viên đứng lớp, trong đó có 7 giáo viên Tiểu học và 9 giáo viên THCS đạt tỉ lệ 2,25 GV/lớp. Giáo viên THCS chia ra theo trình độ chuyên môn như sau: 1 giáo viên Văn- Địa, 1 giáo viên Tiếng Anh, 1 giáo viên Nhạc-Sử, 2 giáo viên Toán- Hóa, 1 giáo viên Lý - Công nghệ, 1 giáo viên Thể dục-Sinh, 1 giáo viên Văn- Tổng phụ trách, 1giáo viên Mỹ thuật [H7-2.2-01]. Năm học 2019 - 2020 nhà trường không có giáo viên chuyên trách môn GDCD nên PGD&ĐT đã điều động giáo viên trường TH&THCS Hoàng Châu dạy liên trường [H7-2.2-02]. Đầu mỗi năm học, Ban giám hiệu nhà trường họp và thống nhất phân công nhiệm vụ cho toàn bộ cán bộ giáo viên làm công tác chủ nhiệm và dạy các môn học bắt buộc trong nhà trường theo đúng chuyên môn nghiệp vụ [H7-2.2-03]. Như vậy trường TH&THCS Nghĩa Lộ có đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu cho tất cả các môn học; tỷ lệ giáo viên giảng dạy trên một lớp đạt chuẩn theo quy định [H7-2.2-01].

Theo Luật Giáo dục năm 2019 có hiệu lực từ ngày 01/7/2020 quy định giáo viên Tiểu học, THCS đạt chuẩn trình độ đào tạo là từ đại học trở lên: số giáo viên nhà trường đạt chuẩn trình độ ở cấp Tiểu học là 11 đồng chí chiếm 78,6% còn 03 đồng chí chưa đạt chuẩn; cấp THCS có 14 đồng chí đạt chuẩn trình độ đào tạo

chiếm 82,3% và 03 đồng chí chưa đạt chuẩn [2.2-03]. Như vậy theo quy định của Luật giáo dục năm 2019, nhà trường còn có 06 đồng chí chưa đạt chuẩn, trong đó 02 đồng chí đang học nâng chuẩn.

Hàng năm, trường TH&THCS Nghĩa Lộ tổ chức đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định: Năm học 2018-2019 đến 2021-2022 đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGD&ĐT ban hành ngày 22/08/2018 đảm bảo quy trình: giáo viên tự đánh giá, xếp loại; tổ chuyên môn đánh giá, xếp loại; Hiệu trưởng đánh giá xếp loại giáo viên; kết quả được thông báo cho giáo viên, tổ chuyên môn và sau đó báo cáo lên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp; việc đánh giá xếp loại giáo viên trong mỗi một năm học được tiến hành một lần/năm, thời gian đánh giá, xếp loại là thời điểm kết thúc học kỳ II và có biên bản kèm theo. Kết quả: Từ năm học 2018-2019 đến hết năm học 2021-2022, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên đều xếp loại đạt trở lên [H7-2.2-04].

Mức 2:

Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022, trường Nghĩa Lộ luôn duy trì ổn định và tăng dần trình độ trên chuẩn. Cụ thể: năm học 2018-2019-n 2020-2021 có giáo viên đạt trình độ đạt chuẩn chiếm 76,4%; năm học 2021 -2022 trên chuẩn đạt 82,4%. Ban giám hiệu luôn tạo điều kiện sắp xếp thời khóa biểu hợp lí cho các đồng chí tham gia học nâng chuẩn. Tổ chuyên môn bố trí người dạy thay để các đồng chí được tham gia học tập. Hiện nay đã có 01 đồng chí đã nhận bằng tốt nghiệp Đại học và 2 đồng chí đang học để nâng chuẩn trình độ đào tạo [H7-2.2-05]. Như vậy trong 5 năm liên tiếp tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần [H7-2.2-01]; [2.2-03].

Hằng năm, 100% giáo viên được nhà trường được kiểm tra đánh giá và luôn luôn đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên. Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2019-2020, tỷ lệ giáo viên đạt loại Xuất sắc: 4/17 đồng chí đạt 23,5%, giáo viên đạt loại Khá 13/17 đồng chí đạt 76,5% không có giáo viên xếp loại Đạt [H7-2.2-04]. Năm học 2019-2020, 100% giáo viên đạt loại Khá [H7-2.2-04]. Năm học 2020-2021: tỷ lệ giáo viên đạt loại Khá 15/17 đồng chí đạt 88,3 % xếp loại Đạt 2/17 đồng chí chiếm 11,7% [H7-2.2-04]. Năm học 2021-2022: tỷ lệ giáo viên đạt loại Khá 15/17 đồng chí đạt 87,5 %, xếp loại Đạt 2/16 đồng chí chiếm 12,5% [H7-2.2-04]. Hằng năm đội ngũ giáo viên nhà trường được kiểm tra đánh giá thường xuyên của các cấp quản lí [1.4-15]. Trong 05 năm qua tập thể giáo viên nhà trường đã hoàn thành nhiệm tốt vụ năm học và đã nhận được giấy khen của UBND Huyện [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.6-06].

Hàng năm, các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh đều được nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai từ đầu

năm học [H4-1.7-01]. Để thực hiện hoạt động trải nghiệm, giáo viên phụ trách xây dựng kế hoạch, chương trình trải nghiệm thường hướng tới tìm hiểu các di tích lịch sử, văn hóa dân tộc, tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội,… nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, bản sắc văn hóa dân tộc, giáo dục đạo đức lối sống, lý tưởng sống, kĩ năng sống, giáo dục ý thức bảo vệ bản thân trước những tệ nạn xã hội [H7-2.2-06]. Đối với hoạt động hướng nghiệp dạy nghề cho học sinh hằng năm nhà trường đã xây dựng hoạch giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề theo đúng quy định. Nhà trường đã phân công cho giáo viên lựa chọn những hoạt động hướng nghiệp gần gũi với học sinh [H7-2.2-07]. Trong 05 năm liên tiếp, từ năm học 2018-2019 đến nay, trường TH&THCS Nghĩa Lộ không có giáo viên nào vi phạm kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

2. Điểm mạnh:

Các đồng chí giáo viên nhiệt tình, tâm huyết, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Điểm yếu:

Đội ngũ giáo viên trong nhà trường hiện này còn 06 đồng chí chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo theeo Luật Giáo dục 2019.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban giám hiệu nhà trường sẽ tạo điều kiện về thời gian, sắp xếp thời khóa biểu hợp lý để 02 đồng chí Hải, Linh tiếp tục tham gia học nâng chuẩn theo lộ trình của Bộ GD&ĐT quy định. Đồng chí Hàng, Minh Hằng, Oanh, Băng tham gia học vào những năm tiếp theo. Các đồng chí giáo viên tự túc kinh phí để tham gia học tập nâng chuẩn trình độ đào tạo. Đến năm 2025, đội ngũ giáo viên trong nhà trường đạt chuẩn trình độ đào tạo 100%.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên.

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có 05 nhân viên bao gồm 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên phụ trách Văn thư - Thư viện, 01 nhân viên Thiết bị, 01 giáo viên kiêm Thủ quỹ, 01 giáo viên kiêm phụ trách công tác y tế học đường, 02 nhân viên lao công bảo vệ do nhà trường hợp đồng [H7-2.3-01]; [H7-2.3-02]. Như vậy theo quy định của Thông tư số 16/2017/TT- BGDĐT ngày 12/7/2011, trường TH&THCS Nghĩa Lộ có đủ nhân viên đảm bảo theo quy định [H7-2.3-01].

Vào đầu các năm học, đồng chí hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho nhân viên trong nhà trường để phù hợp với công việc, chuyên môn nghiệp vụ và tình hình thực tế nhà trường [H4-1.6-26]. Đồng chí Bùi Thị Quyên có bằng Đại học Thư viện – Thông tin và bằng Trung cấp Hành chính Văn thư –Thư viện được phân công làm công tác văn thư - thư viện và làm tổ trưởng tổ văn phòng; đồng chí Bùi Kiên Trung có bằng Đại học kế toán được phân công làm tài chính kế toán trường học; đồng chí Trịnh Thị Hiếu có bằng trung học chuyên nghiệp ngành Thiết bị thí nghiệm trường học và bằng Đại học công nghệ thông tin được phân công quản lí thiết bị đồ dùng dạy học, phụ tá thí nghiệm; đồng chí Trịnh Thị Hiếu – nhân viên kiêm thủ quỹ - thực hiện thu, chi tiền mặt và bảo quản an toàn quỹ tiền mặt của đơn vị...; đồng chí Trịnh Thị Hiếu nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế học đường [H7-2.3-01]. Các đồng chí được phân công đúng trình độ chuyên môn phù hợp với năng lực của mỗi người theo vị trí việc làm [H7-2.3-01]; [2.3-03].

Nhân viên trong nhà trường đều thực hiện nghiêm túc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cụ thể: Đồng chí Bùi Thị Quyên nhân viên Văn thư - Thư viện đã hoàn thành tốt các công việc về soạn thảo, quản lý văn bản và tài liệu khác hình thành trong cơ quan; lập hồ sơ hiện hành và lưu trữ; quản lý và sử dụng con dấu, thu thập, bảo quản và tổ chức sử dụng hồ sơ, tài liệu trong quá trình hoạt động của cơ quan; bổ sung, phát triển kho sách, xử lý, sắp xếp, lưu trữ, bảo quản, quản lý tài liệu và thông tin; bảo quản, kiểm kê định kỳ vốn tài liệu, cơ sở vật chất kỹ thuật và các tài sản khác của thư viện; tiến hành thanh lý các tài liệu lạc hậu, hư nát theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước và của trường; phối hợp với các tổ chuyên môn trong việc lựa chọn, bổ sung tài liệu cho phù hợp với nhu cầu dạy và học trong nhà trường [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-11]; [1.1-14]; [1.4-15]. Đồng chí Bùi Kiên Trung - nhân viên kế toán hoàn thành các công việc về thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng, kiểm tra giám sát các khoản thu chi tài chính, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phân tích thông tin, số liệu kế toán, tham mưu đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của trường học, xây dựng và thực hiện các kế hoạch tài chính ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, cung

cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật, bảo quản, lưu trữ hồ sơ, chứng từ sổ sách liên quan đến công tác tài chính theo quy định của pháp luật [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-11]; [1.1-14]; [1.4-15]; đồng chí Trịnh Thị Hiếu – nhân viên Thiết bị thí nghiệm - chuẩn bị thiết bị dạy học, cập nhật sổ sách, mô tả, phân loại, sắp xếp khoa học và hệ thống các thiết bị dạy học theo chương trình môn học; kiểm tra định kỳ trang thiết bị dạy học, các yêu cầu đảm bảo kỹ thuật, an toàn sử dụng trong phòng học bộ môn [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-11]; [1.1-14]; [1.4-15]. Đồng chí Trịnh Thị Hiếu – Nhân viên kiêm thủ quỹ - hoàn thành tốt nhiệm vụ về thực hiện thu, chi tiền mặt đúng chính sách, kiểm đếm thu, chi tiền mặt chính xác và bảo quản an toàn quỹ tiền mặt của đơn vị, thực hiện nghiêm chỉnh định mức tồn quỹ tiền mặt của Nhà nước quy định, hạch toán chính xác đầy đủ các nghiệp vụ của quỹ tiền mặt, và làm các báo cáo về quỹ tiền mặt. Đồng chí Trịnh Thị Hiếu – nhân viên kiêm phụ trách y tế học đường - hoàn thành tốt nhiệm vụ về công tác vệ sinh môi trường trường học,quản lý hồ sơ y tế trường học và chăm sóc sức khỏe trong trường học, triển khai các chương trình phòng chống bệnh tật và tai nạn thương tích trong trường học, giáo dục sức khoẻ cho học sinh[H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-11]; [1.1-14]; [1.4-15]. Đồng chí Phạm Văn Khu đã hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ trường an toàn, không để mất mát tài sản, vệ sinh khuôn viên nhà trường sạch sẽ.Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các đồng chí nhân viên đều thực hiện tốt nhiệm vụ, quy định giờ giấc, năng động, sáng tạo hiệu quả. Điều này góp phần nâng cao các hoạt động giáo dục của nhà trường. Kết quả đánh giá của nhân viên từ năm 2015-2016 đến năm học 2019-2020, 03/03 đồng chí đều xếp loại Khá [2.2-03].Tuy nhiên công tác y tế học đường là do giáo viên kiêm nhiệm nên công tác chăm sóc y tế học đường đạt kết quả chưa cao.

Mức 2:

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên Văn thư , 01 nhân viên Thiết bị thí nghiệm kiêm thủ quỹ, 01 giáo viên phụ trách công tác y tế học đường, 01 nhân viên bảo vệ lao công. Như vậy trường có số lượng nhân viên đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 16/2017/ TT- BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập [H7-2.3-01].

Trong 2 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023, các đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, 02/03 đồng chí nhân viên trường TH&THCS Nghĩa Lộ đạt danh hiệu lao động tiên tiến, không có nhân viên bị kỉ luật ở mức cảnh cáo [1.6-06];[1.4-15];[2.2-03].

2. Điểm mạnh:

Các đồng chí nhân viên kế toán, văn thư, Thiết bị đều có kinh nghiệm trong công tác, nhiệt tình và có trách nhiệm với công việc được giao.

3. Điểm yếu:

Nhân viên y tế trường học do giáo viên kiêm nhiệm nên công tác chăm sóc y tế học đường chưa đạt kết quả cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Vào đầu các năm học, Hiệu trưởng làm hợp đồng với cán bộ y tế tại Trạm y tế xã Nghĩa Lộ để phụ trách và thực hiện chăm sóc, khám sức khỏe định kì cho học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt: Mức 2

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;

c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2: *Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trong 5 năm học qua, độ tuổi học sinh của nhà trường bảo đảm đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học, Điều lệ Trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học [1.5-03]. Tuổi học sinh của trường không vượt quá tuổi quy định, không có học sinh học trước tuổi, học sinh vào lớp 1 là 6 tuổi, lớp 6 là 11 tuổi, hàng năm nhà trường tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 theo quy định, đảm bảo đúng độ tuổi [1.5-03]; [H7-2.4-01]. Đầu năm học 2022 - 2023 trường có 363 em, cấp Tiểu học có 229 em, cấp THCS có 130 em. khối 1 có 41 học sinh trong đó có 41 em đều 6 tuổi, lớp 2 có 40 trong đó 38 em 7 tuổi 2 em 8 tuổi, lớp 3 có 38 học sinh, lớp 4 có 51 học sinh, lớp 5 có 51 học sinh trong đó có 50 em 9 tuổi và 1 em 10 tuổi, lớp 6 có 37 em trong đó có 36 em 11 tuổi và 1 em 12 tuổi; lớp 7 có 31 học sinh, lớp 8 có 40 học sinh, lớp 9 có 22 em. Độ tuổi của học sinh từng năm học được ghi cụ thể trong sổ điểm lớp và được tổng hợp cụ thể từng năm [H3-1.5-02]; [1.5-03].

Hàng năm mỗi khi bắt đầu vào năm học các tổ, nhóm chuyên môn thảo luận lên kế hoạch dạy học, rèn luyện đạo đức học sinh trình lên BGH nhà trường [1.5-05]. Dựa trên tình hình thực tế, BGH nhà trường lên nội quy rèn luyện đạo đức cho

học sinh, lên kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể trong năm học như các chương trình văn nghệ 20/11, hoạt động ngoại khóa, dọn vệ sinh trường học, lớp học... [H4-1.7-01]. Vì vậy học sinh của nhà trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh và quy định về các hành vi không được làm theo Điều 38 và Điều 41 Điều lệ trường phổ thông có nhiều cấp học. Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường; kính trọng lễ phép với cha mẹ, thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên của nhà trường và những người lớn tuổi; đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện và thực hiện tốt các điều lệ, nội quy nhà trường; chấp hành pháp luật của nhà nước; rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân; Tham gia các hoạt động của trường, lớp, của Đội, Đoàn thanh niên....; Giữ gìn và bảo vệ tài sản của nhà trường, xây dựng, phát huy truyền thống nhà trường; Không xúc phạm nhân phẩm danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ nhân viên nhà trường, người khác và học sinh khác; Không gian lận trong kiểm tra thi cử; không sử dụng điện thoại di động hoặc máy nghe nhạc trong giờ học; không đánh nhau, gây rối trật tự an ninh trong nhà trường và nơi công cộng; không có học sinh lưu hành ấn phẩm độc hại, đồi trụy, đưa thông tin không lành mạnh lên mạng; không chơi các trò trơi mang tính bạo lực, tình dục; không tham gia các tệ nạn xã hội [1.5-05]; [1.9-06]. Tuy nhiên bên cạnh đó còn có một vài học sinh có biểu còn chưa chăm học, ham chơi.... nên dẫn đến kết quả bị nhắc nhở, phải thi lại sau hè, ở lại lớp [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.5-04]; [1.6-04]; [H7-2.4-02].

Học sinh của nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 39 Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học và các quy định khác của pháp luật như được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được bảo đảm các điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, an toàn để học tập ở lớp và ở nhà [1.1-09]. Học sinh được cung cấp thông tin về việc học tập của mình, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá thể thao theo quy định [1.6-08].Học sinh được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, được khiếu nại với nhà trường về những quyết định không công bằng đối với bản thân, được tham gia các hoạt động như thi kéo co, cờ vua, đá bóng nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, được giáo dục kĩ năng giao tiếp, kĩ năng tự tin trong cuộc sống [H4-1.8-01]. Học sinh được khám sức khoẻ định kì hàng năm [2.4-04]. Học sinh của nhà trường được bảo đảm đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người học sinh được đánh giá trong báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường hàng năm [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.5-04].

Mức 2:

Trong 5 năm học qua nhà trường có một số học sinh vi phạm nội quy: một số học sinh nói chuyện tự do trong giờ học, không học bài và làm bài tập về nhà...[H7-2.4-02]. Học sinh vi phạm chủ yếu là các em có bố mẹ đi làm cả ngày; bố mẹ bỏ nhau; mồ côi ở với ông bà nên việc quan tâm dạy bảo các em tại nhà

chưa tốt. Những học sinh vi phạm nội quy nhà trường được các tổ chức nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách tìm hiểu nguyên nhân dẫn tới những hành vi đó, kết hợp với Hội đồng tư vấn học đường tư vấn giúp học sinh đó nhận thức được những việc làm và hành động sai trái của mình [H1-1.2-03]. Bên cạnh đó các nội dung vi phạm trên đều được giáo viên chủ nhiệm trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh. Học sinh vi phạm nội quy nhà trường đã có chuyển biến tích cực trong việc rèn luyện đạo đức, tác phong, đều hoàn thành nhiệm vụ học sinh [1.6-04].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường luôn đảm quy định về tuổi học sinh theo quy định của Điều lệ Trường Tiểu học, Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học và luôn đảm bảo thực hiện tốt các quyền cho học sinh.

3. Điểm yếu:

Nhà trường còn một vài học sinh chưa chăm học, ham chơi, chưa có ý thức tự giác trong học tập nên kết quả học tập chưa cao, phải thi lại trong hè.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 9 năm 2023, Hiệu trưởng giao cho các tổ chuyên môn, giáo viên khảo sát đánh giá phân luồng cho học sinh. Từ đó xây dựng kế hoạch, phân công cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn bồi dưỡng kiến thức, động viên học sinh.... Hàng tháng kiểm tra đánh giá báo cáo tình hình học tập tiếp thu của học sinh yếu từ đó có giải pháp giáo dục tiếp theo. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp, trao đổi thường xuyên với phụ huynh để tìm giải pháp giáo dục nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 2

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có đội ngũ cán bộ quản lý đảm bảo về trình độ chuyên môn, quản lý và chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong tập thể giáo viên nhà trường. Đó là nền tảng cho công tác quản lý của nhà trường ngày càng hiệu quả và khoa học. Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và tổ chức các hoạt động giáo dục. Các đồng chí giáo viên đều có chuyên môn, nghiệp vụ, có nhiều đồng chí có trình độ chuyên môn vững vàng, kinh nghiệm giáo dục tốt, tâm huyết, yêu nghề. Vì thế chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được đẩy mạnh và nâng cao. Các đồng chí giáo viên làm công tác Đoàn, Đội nhiệt tình, có năng lực trong công việc tổ chức các hoạt động tập thể. Đội ngũ nhân viên tổ văn phòng có chuyên môn, nghiệp vụ, tận tụy với công việc, phục vụ tốt cho các hoạt động giảng dạy của nhà trường. Học sinh đi học đúng độ tuổi, ngoan ngoãn, trình

độ tiếp thu tương đối tốt. Nhà trường luôn quan tâm đến việc động viên giáo viên, nhân viên phấn khởi yên tâm trong công tác và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Mối đoàn kết nội bộ nhà trường được xây dựng và củng cố bền chặt hơn. Đó là những yếu tố quan trọng để nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên trình độ Tin học của các đồng chí quản lý chưa cao. Một số đồng chí giáo viên chưa đạt chuẩn theo luật viên chức 2019. Nhà trường chưa có nhân viên y tế chuyên trách để phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Bên cạnh đó một số học sinh có biểu hiện chưa ngoan, chưa thực sự tự giác trong học tập. Tất cả các điểm yếu trên nhà trường đã có kế hoạch cải tiến cụ thể để sớm hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong năm học tiếp theo.

Số lượng tiêu chí được đánh giá: 04

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 04/04 = 100%

Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 0/10 = 0%

Tiêu chuẩn 3. CƠ SỞ VẬT CHẤT- TRANG THIẾT BỊ DẠY HỌC

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có cổng, biển tên trường, tường rào bao quanh, sân chơi, bãi tập theo quy định của Điều lệ trường. Khuôn viên rộng, sạch, đẹp, thoáng mát, hệ thống cây xanh nhiều đảm bảo yêu cầu xanh – sạch – đẹp. Trường có đủ phòng học, đảm bảo 1 lớp/phòng. Phòng học rộng rãi thoáng mát, được trang bị đầy đủ bàn ghế của giáo viên và học sinh, các trang thiết bị khác phục vụ học tập. Trường có tương đối đầy đủ các phòng phục vụ cho hoạt động giáo dục. Nhà trường có khu vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh được đặt ở vị trí hợp lý. Công tác vệ sinh được nhà trường thực hiện tốt. Thư viện nhà trường có tương đối đầy đủ các loại sách theo yêu cầu phục vụ hoạt động giáo dục. Số lượng sách trong thư viện được bổ sung thường xuyên hàng năm. Hoạt động của thư viện luôn đáp ứng tốt nhu cầu nghiên cứu, dạy học của giáo viên, nhân viên và học sinh. Trường có phòng đồ dùng được trang bị tương đối đầy đủ thiết bị dạy học, xắp xếp khoa học đảm bảo dễ lấy, dễ tìm. Giáo viên tích cực sử dụng đồ dùng và tự làm đồ dùng phục vụ giảng dạy. Hàng năm nhà trường luôn quan tâm đến đầu tư, bổ sung thiết bị nhằm nâng cao chất lượng dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập.

Mức 1:

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;

c) Khu sân chơi có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Mức 2: *Khu sân chơi đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.*

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;

c) Khu sân chơi có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường có tổng diện tích là: 8067,7 m^2; cơ sở 1 có diện tích 3612,5 m^2 được cấp giấy quyền sử dụng đất theo Quyết định số 055922 QĐ-BTC; cơ sở 2 có diện tích 4455,5 m^2 được cấp giấy quyền sử dụng đất theo Quyết định số 055940 ngày 12/8/2003 [H8-3.1-01]. Trường được xây dựng gồm 3 khu: khu hành chính, khu học tập, khu hiệu bộ. Có sơ đồ quy hoạch mặt bằng tổng thể chi tiết và những hệ thống biển, nội quy, quy định [H1-1.1-08], [H8-3.1-03]. Khuôn viên trường Xanh - Sạch - Đẹp với nhiều cây phượng to gắn liền với lịch sử phát triển của nhà trường sân trường luôn sạch sẽ, thoáng mát [H8-3.1-04]. Hàng năm phong trào xanh, sạch, đẹp luôn được nhà trường quan tâm, đánh giá xếp loại tốt phù hợp với tiêu chí "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" [H8-3.1-05]; [H8-3.1-06]. Tuy nhiên bồn hoa cây cảnh chưa được phong phú.

Cổng của trường gồm có: 01 cửa chính, 01 cửa phụ, cổng chính rộng 1,70m cao 2,63m số lượng 02 cánh cổng và và một cổng phụ rộng 1,2m cao 2,05m, cổng trường được thiết kế và xây dựng theo đúng quy định của Điều lệ trường Trung học và hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Phòng [H1-1.1-08]. Mặt ngoài phía trên cổng có biển ghi các dòng chữ: Dòng thứ nhất ghi UBND huyện Cát Hải, Phòng GD&ĐT Cát Hải; dòng thứ 2 ghi tên trường: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nghĩa Lộ (cơ sở 1, cơ sở 2); dòng thứ 3 ghi địa chỉ và số điện thoại: Thôn Minh Hồng- xã Nghĩa Lộ- huyện Cát Hải thành phố Hải Phòng, SĐT: 02253.886.270(cơ sở 1), Thôn Trung- xã Đồng Bài- huyện Cát Hải thành phố Hải Phòng (ở cơ sở 2) [H8-3.1-06].

Tại hai cơ sở của nhà trường có hệ thống tường bao được xây dựng kiên cố và chắc chắn cao 1,95m, [H8-3.1-07]. Từ nhiều năm nhà trường chưa để xảy ra tình trạng mất an ninh, an toàn trong trường học, cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh yên tâm công tác và học tập tại trường [H1-1.1-03]; [H5-1.10-15].

Hai cơ sở của nhà trường đều có sân chơi, cơ sở 1 sân chơi diên tích 1604,93 m^{2s} ; cơ sở 2 sân chơi với diện tích là 2900 m^2 đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học, Điều lệ trường THCS, THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học [H8-3.1-01]. Sân trường được lát gạch đỏ chắc chắn, không trơn đảm bảo cho các hoạt động ngoại khóa, hoạt động Đội, hoạt động ngoài giờ lên lớp, HKPĐ của nhà trường [H8-3.1-08]. Trên sân có ghế đá cho học sinh ngồi trong các giờ giải lao [H8-3.1-09]. Sân trường có cây xanh, cây cảnh, cây hoa tạo không gian thân thiện với học sinh hoàn thiện tiêu chí trường học thân thiện học sinh tích cực, có 02 hố nhẩy tập thể dục thể thao mỗi hố nhảy rộng 10,56 m^2 được đổ cát mịn đảm bảo yêu cầu học môn thể dục trong chương trình chính khóa [H8-3.1-10]. Tuy nhiên cây bóng mát trên sân trường cơ sở 1 còn ít, hệ thống bồn hoa cây cảnh chưa thật đẹp.

Mức 2:

Với tổng diện tích đất toàn trường là 8067,7m^2 nên diện tích xây dựng công trình và diện tích sân chơi đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907:2011, trường có khu sân chơi đồng thời là bãi tập. Trên sân có ghế đá cho học sinh ngồi trong các giờ giải lao [H8-3.1-09]. Sân trường có cây xanh, cây cảnh, cây hoa tạo không gian thân thiện với học sinh hoàn thiện tiêu chí trường học thân thiện học sinh tích cực, mỗi cơ sở có 01 hố tập thể dục thể thao rộng 10,56 m^2 được đổ cát mịn đảm bảo yêu cầu học môn thể dục trong chương trình chính khóa. Trong nhiều năm học qua, nhà trường được Phòng Giáo dục & Đào tạo Cát Hải đánh giá tốt về cảnh quan, môi trường sư phạm và cơ sở vật chất đáp ứng được nhu cầu học tập, vui chơi của học sinh [H1-1.2-16].

2. Điểm mạnh

Cổng trường được xây chắc chắn, biển tên trường được thiết kế theo đúng quy định của Điều lệ Trường. Trường có hệ thống tường bao được xây dựng kiên cố và chắc chắn đảm bảo an toàn trong trường học, cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh yên tâm công tác và học tập tại trường.

3. Điểm yếu

Các bồn hoa, cây cảnh còn chưa phong phú.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng.

Tháng 9/2023 Hiệu trưởng giao cho giáo viên chủ nhiệm lớp huy động học sinh các lớp bổ sung chậu hoa của lớp và tổ chức chăm sóc.Tháng 10/2023 nhà giao cho chi đoàn trường cải tạo hai bồn hoa trước cửa dãy phòng học để tạo không gian thân thiện và hoàn thành vào tháng 3/2023. Giao cho kế toán nhà

trường tham mưu kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp để cải tạo, bổ sung chậu hoa, cây cảnh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập.

Mức 1:

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

Mức 2:*) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;*

b) Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Nhà trường có 19 phòng học cho 19 lớp, mỗi phòng học đều có 10 đến 20 bộ bàn ghế có độ dài 1,1m; rộng 0,4cm; cao 0,49m dành cho học sinh lớp tiểu học, dài 1,1m; rộng 0,4cm; cao 0,65m dành cho học sinh lớp THCS được đóng bằng gỗ công nghiệp, sơn vecni màu cánh dán đẹp mắt và đảm bảo chất lượng [H8-3.2-02]. Tất cả các phòng học được lắp bảng chống loá Hàn quốc màu xanh có kẻ hàng ngay ngắn. Bảng chống lóa được treo chính giữa phòng học, phù hợp với tầm nhìn của học sinh [H8-3.2-01]; [H8-3.2-02]. Hệ thống cửa ra vào, cửa sổ thoáng mát, đảm bảo về ánh sáng [H8-3.2-03]. Có 11 phòng học cho 11 lớp đảm bảo đủ điều kiện học nhiều nhất hai ca trong một ngày [1.1.09]; [H8-3.2-01].

Trường có 5 phòng học bộ môn theo quy định gồm phòng thực hành Lý-Công nghệ, phòng thực hành Hoá - Sinh, phòng Âm nhạc - Mỹ thuật, phòng Tin học và phòng Ngoại ngữ [H1-1.1-08]. Các phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ việc dạy và học đặc trưng các bộ môn [H8-3.2-04]; [H8-3.2-05].

Nhà trường có phòng Đoàn – Đội, phòng thư viện và phòng truyền thống [H8-3.2-02]. Phòng Đoàn – Đội đầy đủ các trang thiết bị đặc trưng thúc đẩy phong trào hoạt động ngoại khóa [H8-3.2-06]. Phòng thư viện đặt hơi xa ở vị trí thuận tiện cho việc đọc, mượn sách báo của giáo viên, học sinh [H8-3.2-07]. Phòng truyền thống được bài trí trang trọng có sáng tạo, ghi dấu ấn trong chặng đường phát triển của nhà trường [H8-3.2-08].

Mức 2:

Nhà trường có 19 phòng học văn hóa tại hai cơ sở với diện tích là 48 m^2, có 08 phòng học bộ môn mỗi phòng có diện tích 48m^2, các phòng trang trí đẹp, đạt tiêu chuẩn quy định. Các phòng học đều được xây dựng kiên cố, vững chắc có thể bố trí thêm chỗ ngồi dành cho học sinh khuyết tật [H8-3.2-01]; [H8-3.2-02]. Các phòng học bộ môn rộng rãi đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập [H8-3.2-04].

Phòng Đoàn - Đội bố trí đầy đủ các trang thiết bị theo quy định, hoạt động thường xuyên theo từng chuyên đề riêng và theo kế hoạch đã lập từ đầu năm [H8-3.2-06]. Phòng thư viện gồm kho sách, khu quản lý, phòng đọc, có đủ cơ số sách, sách tham khảo cho nhu cầu của giáo viên và học sinh trong mỗi năm học [H8-3.2-08]. Phòng truyền thống là nơi lưu trữ các hình ảnh, giấy khen, thành tích nhà trường, là nơi giới thiệu sinh hoạt truyền thống cho học sinh [H8-3.2-09]. Tuy nhiên nhà trường chưa có nhà đa năng nên khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động thể thao trong nhà, học sinh chưa có điều kiện học tập và phát triển năng lực ở các môn năng khiếu.

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có đủ các phòng học văn hóa, các phòng học bộ môn đảm bảo mỗi lớp có một phòng học riêng biệt; các phòng trang trí đẹp, đạt tiêu chuẩn quy định, các phòng khối phục vụ học tập có đủ thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động của nhà trường, hệ thống máy tính, máy in được trang bị đầy đủ, chất lượng phát huy tính hiệu quả trong mọi hoạt động chung.

3. Điểm yếu:

Khối phục vụ học tập chưa có nhà đa năng nên khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động thể thao trong nhà.

Phòng thư viện cách xa so với lớp học nên việc di chuyển mượn sách của học sinh hơi xa.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đầu năm học 2023 -2024 Ban giám hiệu làm tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải đầu tư xây dựng nhà đa năng để đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện nhà trường và đảm bảo góp phần sửa chữa xây dựng cảnh quan. Phấn đấu đến năm 2026 nhà trường được đầu tư xây dựng nhà đa năng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị.

Mức 1:

a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

Mức 2: *Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.*

1. Mô tả

Khối hành chính-quản trị của nhà trường gồm 14 phòng trong đó có: Khu hiệu bộ gồm 01 phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng chờ của giáo viên, 01 phòng hội đồng giáo viên, 01 phòng tiếp dân, 01 phòng kế toán- thủ quỹ; 02 phòng bảo vệ hai cơ sở đặt ngay gần cổng trường; 01 phòng công đoàn và 03 phòng kho thuộc dãy phòng học; 01 phòng văn phòng. Tất cả các phòng phục vụ tốt cho các hoạt động điều hành của nhà trường. Khu hành chính – quản trị đã đảm bảo số lượng phòng đáp ứng đúng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia [H8-3.3-01]; [H8-3.1-02]; [H8-3.2-03]; [H8-3.2-04].

Nhà trường có 02 khu để xe của giáo viên và học sinh tại hai cơ sở nằm ở phía trước sân trường, có mái che tránh nắng mưa, thuận tiện cho việc để xe, trông giữ xe [H8-3.3-05].

Hàng năm nhà trường đều cho rà soát lại các thiết bị ở các phòng, có biên bản bàn giao lại cho các phòng chịu trách nhiệm từ đó có kế hoạch sửa chữa và bổ sung các thiết bị khối hành chính – quản trị để đáp ứng cho các hoạt động của nhà trường [1.6-09]. Từ năm 2017 đến 2022 nhà trường đã bổ sung 05 máy tính, 02 máy lọc nước, 01 máy photocoppy; bổ sung hệ thống tủ đựng hồ sơ ở phòng văn thư, phòng lưu trữ; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt lại hệ thống điện ở các phòng (máy photocoppy, máy tính, máy in, hệ thống quạt, hệ thống chiếu sáng...), lắp đặt hệ thống camera để đảm bảo công tác an ninh và quản lý các hoạt động dạy và học trong nhà trường được thuận lợi [H8-3.2-06]; [3.3-07]; [H8-3.2-09].

Mức 2:

Các phòng đều được xây dựng kiên cố, vững chắc, có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy học và quản lý [H1-1.1-08]. Các phòng có hệ thống chiếu sáng đạt chuẩn và hệ thống quạt mát, có 2 phòng được trang bị bình nước nóng, có 01 phòng được trang bị 01 cây lọc nước để đáp ứng nhu cầu hoạt động của giáo viên và nhân viên trong trường. Có 01 phòng y tế, trong phòng được trang bị tủ thuốc và dụng cụ y tế tối thiểu và các loại thuốc thiết yếu theo quy định đáp

ứng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho giáo viên, nhân viên và học [H8-3.3-08]; [H8-3.2-09]; [H8-3.2-10].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có đầy đủ các phòng hành chính - quản trị được xây dựng kiên cố chắc chắn và được trang bị đủ các thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác quản lý, dạy và học.

3. Điểm yếu:

Máy photocoppy do hoạt động nhiều nên hay bị lỗi và hỏng hóc.Hệ thống quạt và bóng đèn chiếu sáng ở các phòng đầy đủ và mới.

Phòng y tế và phòng giáo viên chưa có máy điều hòa để phục vụ, chăm sóc sức khỏe cho giáo viên và học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Nhà trường lập tổ phụ trách sửa chữa cơ sở vật chất do đồng chí Bùi Kiên Trung – Kế toán cùng đồng chí Trịnh Thị Hiếu thường xuyên kiểm tra và bảo dưỡng các thiết bị khối hành chính - quản trị để phục vụ tốt cho hoạt động điều hành của nhà trường.

Đầu năm học 2023 – 2024 đồng chí Bùi Kiên Trung và đồng chí Trịnh Thị Hiếu kiểm tra và rà soát lại hệ thống trang thiết bị ở các phòng, huy động nguồn kinh phí từ xã hội hóa giáo dục, (các doanh nghiệp kết nghĩa trên địa bàn), đơn vị xây dựng và hoàn thành lắp đặt các thiết bị vào đầu năm học 2023 - 2024 để đảm bảo phục vụ cho hoạt động của khu vực hành chính – quản trị.

5. Tự đánh giá:Đạt: Mức 2.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định.

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Tại mỗi cơ sở của nhà trường đều có 01 khu vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và 01 khu vệ sinh dành cho học sinh [H1-1.1-08]. Khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên nằm ở bên 3 dãy phòng học, khu vệ sinh của học sinh nằm ở bên trái các dãy phòng học, đảm bảo thông thoáng, vệ sinh, chia thành 02 khu có tường ngăn riêng biệt: một khu dành riêng cho học sinh nam và một khu dành riêng cho học sinh nữ [H8-3.4-01]. Nhà trường hợp đồng với hai nhân viên vệ sinh ở hai khu quét dọn hàng ngày do đó hai khu vệ sinh của giáo viên, nhân viên và học sinh hàng ngày được quét dọn sạch sẽ, không bị ô nhiễm môi trường [H8-3.4.02].

Trường sử dụng nguồn nước giếng khơi, nước mưa, nước máy cung cấp nước sinh hoạt, vệ sinh, sử dụng trong các phòng thực hành sinh học, hóa học, rửa sân trường, tưới cây cho nhà trường [3.4.03]. Nhà trường trang bị máy lọc nước cung cấp nước uống cho giáo viên và học sinh uống hàng ngày [3.4.04]. Nhà trường có hệ thống cống thoát nước đảm bảo nhanh chóng thuận tiện, hợp vệ sinh môi trường [H8-3.4-05].

Trường có hệ thống thùng rác để thu gom rác thải từ hoạt động sinh hoạt của nhà trường sau đó chuyển đến bãi rác công ty vệ sinh môi trường huyện Cát Hải xử lý [H8-3.4.06]; [H8-3.4-02].

Mức 2:

Khu vệ sinh của cán bộ giáo viên, nhân viên và khu vệ sinh của học sinh được xây dựng, sắp đặt ở vị trí rất phù hợp với cảnh quan của trường học. Khu vệ sinh của học sinh có tổng diện tích 60 m^2 ở bên trái dãy phòng học [H1-1.1-08]. Khu vệ sinh học sinh được xây dựng kiên cố, tự hoại, bên trong có trang bị thiết bị phục vụ cho học sinh bồn tự hoại, có bồn rửa tay,….02 khu nhà vệ sinh của cán bộ giáo viên có tổng diện tích 20 m^2 được sắp xếp bên khu D và khu A. Bên trong khu vệ sinh của cán bộ giáo viên và nhân viên được trang bị đầy đủ các thiết bị, đồ dùng như: bồn tự hoại, chậu rửa tay, gương soi, khăn, giấy lau, nước rửa tay vệ sinh…Nhà vệ sinh luôn được vệ sinh sạch sẽ thơm mát, thiết kế ốp tường đá trắng bóng tạo không gian thoáng đãng [H8-3.4-01].

Nhà trường có máy lọc nước được lắp đặt tại khu A tầng 1 và 2, cung cấp nước uống tinh khiết đảm bảo vệ sinh cho giáo viên và học sinh uống hàng ngày [3.4-04]. Hệ thống thoát nước của nhà trường được quy hoạch tổng thể, khoa học,

đáp ứng yêu cầu hợp vệ sinh, không gây đọng nước trong sân trường, tiêu thoát nước nhanh khi mưa to; hệ thống thùng rác có nắp đậy đảm bảo cho học sinh đổ rác đúng quy định, hợp vệ sinh; trước và sau giờ tan học, nhà trường có lao công thu gom rác ở các lớp giúp lớp học, khuôn viên nhà trường luôn sạch sẽ, thoáng mát [H8-3.4-02]. Hàng năm nhà trường hợp đồng với công ty môi trường đô thị Cát Hải để thu gom và xử lý chất thải đáp ứng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế [3.4-07].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có hệ thống cung cấp nước uống đạt tiêu chuẩn, hệ thống thoát nước tốt, không gây ứ đọng ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và gây mất mỹ quan trường học.Khu vệ sinh của giáo viên và học sinh được xây dựng theo thiết kế tổng thể của trường chuẩn Quốc gia đảm bảo thuận tiện, phù hợp với cảnh quan môi trường.

3. Điểm yếu:

Vị trí khu vệ sinh của học sinh còn xa nên trời mưa dễ bị ướt quần áo.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Lắp mái che cho học sinh khu hành lang để học sinh đi vệ sinh không bị ướt quần áo khi trời mưa bão.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.5: Thiết bị.

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Nhà trường có đầy đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường, dạy và học tại hai cơ sở đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo bao gồm: 18 máy tính (trong đó có 3 laptop), 7 máy in, 02 máy photocopy, 1 máy ảnh kỹ thuật số, 01 điện thoại bàn, 02 bộ âm li loa máy, 08 ti vi và 1 máy chiếu projecter [H8-3.3-06].

Nhà trường có đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh từ lớp 1 đến lớp 9, đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; mỗi khối lớp có 1 bộ đồ dùng đồng bộ, gồm có các loại tranh, ảnh, bản đồ, lược đồ và các dụng cụ, hóa chất phục vụ cho các bài thực hành thí nghiệm, các thiết bị này được dán nhãn mác, sắp xếp một cách khoa học theo từng khối học [H8-3.5-01]; [H8-3.5-02]. Tuy nhiên một số đồ dùng dạy học được cấp phát từ năm 2002 đã cũ không đảm bảo thẩm mĩ và chất lượng, thường xuyên hỏng hóc và hao mòn.

Hằng năm, cuối mỗi học kỳ nhà trường đều thành lập ban kiểm kê thiết bị dạy học do đồng chí Trần Thị Ánh Tuyết làm trưởng ban, ban kiểm kê thiết bị dạy học tiến hành ra rà soát cơ sở vật chất và thiết bị giáo dục của nhà trường từ đó có cơ sở xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời phục vụ cho năm học tới nhà trường đã thành lập ban thanh lí và sửa chữa những thiết bị dạy học bị hỏng do đồng chí Trịnh Thị Hiếu làm trưởng ban, chịu trách nhiệm và sửa chữa các thiết bị dạy học ngay trong hè [H8-3.5-03]; [H8-3.5-04].

Mức 2:

100% máy tính của khu văn phòng được kết nối Internet tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt công tác quản lý và thực hiện các hoạt động giáo dục [H8-3.3-11].

Nhà trường có đủ các thiết bị dạy học theo quy định của Bộ GD&ĐT [H8-3.5-01]; [H8-3.5-02]. Để tạo điều kiện thuận cho giáo viên đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục nhà trường đã trang bị 04 tivi và bằng nguồn xã hội hóa của phụ huynh đã mua thêm 4 ti vi để phục vụ công tác giảng dạy. Các phòng học được trang bị, đèn chống lóa, quạt trần để tạo không gian tốt cho học sinh học tập tập [1.6-08]; [H8-3.2-02].

Căn cứ vào Thông tư 19/2009/TT-BGDĐT hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học [H8-3.5-04]. Trong các năm học 2018-2019; 2019 – 2020; 2020 – 2021; 2021 – 2022; 2022 - 2023 nhà trường đã mua sắm, bổ sung đồ dùng thiết bị dạy học mới hàng năm đảm bảo cho giáo viên có đủ đồ dùng dạy học lên lớp [H8-3.2-09]. Việc mua sắm thiết bị dạy học theo đúng nguyên tắc tài chính. Năm học 2015-2016 mua sắm bổ sung 25 danh mục

thiết bị đồ dùng dạy học. Năm học 2017-2018 mua bổ sung 20 thiết bị dạy học. Năm học 2018-2019 mua sắm bổ sung 25 danh mục thiết bị đồ dùng dạy học. Năm học 2019-2020 mua bổ sung 24 thiết bị dạy học. Năm học 2020-2021 mua sắm bổ sung 20 danh mục thiết bị đồ dùng dạy học [H8-3.5-05]. Hằng năm, nhà trường đều bổ sung thêm các thiết bị dạy học tự làm. Năm học 2018-2019 làm được 18 đồ dùng dạy học. Năm học 2019-2020 làm được 19 đồ dùng dạy học. Năm học 2020-2021 được 12 đồ dùng dạy học. Năm học 2021-2022 làm được 14 đồ dùng dạy học; Năm học 2022-2023 làm được 25 đồ dùng dạy học [H8-3.5-06].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường rất quan tâm và luôn tạo điều kiện để trong các tiết học giáo viên đều được sử dụng các thiết bị dạy học. Các thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

3. Điểm yếu:

Một số đồ dùng dạy học được cấp phát từ năm 2004 đã cũ không đảm bảo thẩm mĩ và chất lượng, thường xuyên hỏng hóc và hao mòn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2023 – 2024 và các năm tiếp theo Hiệu trưởng giao cho đồng chí kế toán trường phụ trách cơ sở vật chất và đồng trí phụ trách thiết bị xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung và sửa chữa các thiết bị để phục vụ tốt nhất cho công tác dạy học. Giao cho đồng chí kế toán bố trí nguồn ngân sách để mua bổ sung các thiết bị dạy học đảm bảo theo đúng quy định.

Tiêu chí 3.6: Thư viện.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hàng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2: *Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.*

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Đến thời điểm hiện nay, trong thư viện nhà trường có tổng số sách là 9.912 bản: Sách giáo khoa 2653 bản thuộc các môn học trang nhà trường; sách nghiệp vụ có 1147 bản đảm bảo cho tất cả giáo viên mượn, sử dụng và còn lưu lại thư viện, có 3 bản lưu kho/tên sách, sách tham khảo có 1055 bản phù hợp với các cấp học, sách thiếu nhi có 5045 bản đảm bảo cho học sinh mượn, sử dụng đọc tại thư viện, được ghi trong các sổ đăng ký cá biệt: sách tham khảo, sách nghiệp vụ, sách giáo khoa, sổ đăng ký tổng quát [3.6-01]; [3.6-02].

Hai phòng Thư viện của nhà trường tại hai cơ sở có tổng diện tích là 108m^2; thư viên tại cơ sở 1 có diện tích là 60 m^2(thư viện thiết kế có phòng đọc sách giáo viên và học sinh diện tích là 40 m^2; kho sách là 20m^2); thư viện tại cơ sở 2 có diện tích là 48 m^2(thư viện thiết kế có phòng đọc sách giáo viên và học sinh diện tích là 30 m^2; kho sách là 18m^2). Trong mỗi phòng thư viện nhà trường có đầy đủ trang thiết bị, bao gồm: 01 bộ bàn ghế làm việc, 02 tủ nhôm kính, 01 tủ sắt; 06 giá để sách, 01 tủ trưng bày sách, 12 bộ ghế ngồi đọc cho học sinh và giáo viên, 02 quạt trần, 06 bóng đèn đủ phục vụ cho giáo viên và học sinh ngồi đọc sách, báo, tạp chí; có 01 bình cứu hỏa phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy. Thư viện được trang trí khá đẹp, bắt mắt, có nội quy, lịch hoạt động, bảng giới thiệu sách mới và các câu châm ngôn về việc đọc sách [H8-3.2-07].

Hằng năm, nhà trường kiện toàn công tác thư viện, nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động dựa trên kế hoạch của nhà trường và của Phòng Giáo dục [H8-3.6-03], có lịch hoạt động cụ thể từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần (sáng: 7h30’ đến 11h; chiều từ 14h đến 16h30’) [3.6-04], có nội quy được niêm yết ngay cửa ra vào phòng đọc sách [3.6-05]. Hệ thống các loại sách, báo, tài liệu được sắp xếp theo số đăng kí cá biệt một cách khoa học, hợp lý đáp ứng tốt nhu cầu tra cứu tài liệu. Nhà trường triển khai công tác cho giáo viên, học sinh mượn và đọc sách tại thư viện hoặc cho mượn về thư viện lớp, về nhà; việc mượn, trả sách của giáo viên và học sinh được ghi chép lại cẩn thận trong các sổ theo dõi mượn sách của giáo viên và sổ theo dõi mượn sách của học sinh [3.6-06]. Cuối mỗi năm học thư viện nhà trường tiến hành kiểm kê và làm thủ tục thanh lý tạp chí cũ, hư hỏng không còn sử dụng được theo quy định và lên kế hoach kịp thời bổ sung thêm một số các loại sách tham khảo, sách giáo khoa, sách nghiệp vụ, sách pháp luật để hỗ trợ nâng cao kiến thức pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường [H8-3.6-07]; [H8-3.6-08].

Mức 2:

Thư viện Trường TH&THCS Nghĩa Lộ có đầy đủ các loại sách giáo viên để phục vụ giảng dạy, có đủ các loại sách nghiệp vụ, sách tham khảo... phục vụ tốt

nhu cầu giáo viên được mượn sách. Thư viện nhà trường có đủ SGK, SGV, STK, trang thiết bị cần thiết phục vụ giáo viên và học sinh [3.6-09]. Cán bộ phụ trách thư viện có chuyên môn nghiệp vụ. Thư viện đảm bảo cho giáo viên và học sinh có đầy đủ mỗi đầu có 3 đến 7 cuốn sách tham khảo và được công nhận đạt Thư viện chuẩn [H8-3.6-10]. Tuy nhiên các loại sách, báo tạp chí trong thư viện chưa phong phú về chủng loại nên chưa hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, đọc sách của giáo viên và học sinh [H8-3.6-11].

2. Điểm mạnh:

Thư viên nhà trường được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và bản tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

3. Điểm yếu:

Tuy nhiên các loại sách, báo tạp chí trong thư viện chưa phong phú về chủng loại nên chưa hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, đọc sách của giáo viên và học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đầu năm 2024 và đầu những năm học tiếp theo, nhà trường sẽ giao cho nhân viên thư viện của trường nghiên cứu nhu cầu đọc sách của giáo viên và học sinh để xây dựng kế hoạch, tiếp tục mua bổ sung thêm một số sách tham khảo, sách nghiệp vụ theo yêu cầu đăng kí của giáo viên phục vụ cho công tác dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, bằng nguồn kinh phí ngân sách.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 3

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ trong những năm gần đây có tương đối đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy, học tập theo quy định. Khu sân chơi bãi tập đáp ứng đủ điều kiện của một ngôi trường chuẩn Quốc gia. Diện tích đảm bảo đạt theo mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng được tiêu chuẩn của ngôi trường xanh – sạch – đẹp, an toàn. Nhà trường có đủ các phòng học văn hóa, các phòng học bộ môn đảm bảo mỗi lớp có một phòng học riêng biệt; các phòng trang trí đẹp, đạt tiêu chuẩn quy định. Có tương đối đủ các phòng hành chính - quản trị được xây dựng kiên cố chắc chắn và được trang bị đủ các thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác quản lý, dạy và học. Nhà trường có hệ thống cung cấp nước uống đạt tiêu chuẩn, hệ thống thoát nước tốt, không gây ứ đọng ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và gây mất mỹ quan trường học.Khu vệ sinh của giáo viên và học sinh được xây dựng theo thiết kế tổng thể của trường

chuẩn Quốc gia đảm bảo thuận tiện, phù hợp với cảnh quan môi trường. Về trang thiết bị dạy học nhà trường đã có đầy đủ các thiết bị tối thiểu phục vụ cho việc giảng dạy và học tập.

Tuy nhiên cảnh quan phía ngoài cổng trường, vỉa hè chưa có hệ thống cây xanh, bóng mát, vỉa hè chưa đảm bảo yếu tố an toàn cho học sinh. Một số thiết bị dạy học đã cũ theo thời gian. Phòng y tế và phòng giáo viên chưa có hệ thống điều hòa để phục vụ, chăm sóc sức khỏe cho giáo viên và học sinh. vấn đề xử lí rác thải còn gặp khó khăn. Sách tham khảo bồi dưỡng học sinh giỏi chưa phong phú

Trong những năm học tới nhà trường tiếp tục trồng thêm hệ thống cây xanh để đảm bảo cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn cho học sinh và giáo viên khi tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường. Sửa chữa mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, có kế hoạch kiểm tra và rà soát lại hệ thống trang thiết bị ở các phòng khối hành chính hoàn thành lắp đặt các thiết bị đảm bảo phục vụ cho hoạt động của khu vực hành chính được tốt hơn. Nhà trường tiếp tục mua bổ sung thêm một số sách tham khảo, sách nghiệp vụ theo yêu cầu đăng kí của giáo viên phục vụ cho công tác dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, bằng nguồn kinh phí ngân sách để phục vụ tốt hơn nữa cho công tác dạy và học.

Số lượng tiêu chí được đánh giá: 06

Số lượng tiêu chí đạt: 06/06 = 100%

Số lượng tiêu chí không đạt: 0/06

Tiêu chuẩn 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Nhà trường có Ban đại diện CMHS thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ GD&ĐT ban hành. Mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội luôn đóng vai trò quan trọng góp phần giáo dục học sinh một cách toàn diện và hiệu quả. Hiện tại, ở trường TH&THCS Nghĩa Lộ, mối quan hệ này đã và đang được phát huy tích cực. Ban đại diện CMHS của lớp, của trường hoạt động đúng theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ GD&ĐT ban hành; nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường; huy động và sử dụnghiệu quả các nguồn lực đóng góp của xã hội.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học.

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Ban đại diện cha mẹ học sinh trường TH&THCS Nghĩa Lộ được thành lập và hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011. Đầu mỗi năm học, trong cuộc họp CMHS ở các lớp, giáo viên chủ nhiệm đã phối hợp với CMHS tiến hành bầu Ban đại diện cha mẹ học sinh của mỗi lớp gồm 3 thành viên trong đó có một trưởng ban, 1 phó trưởng ban và 1 uỷ viên [H8-4.1-03]; [H8-4.1-05] . Sau khi Ban đại diện CMHS các lớp kiện toàn, tổ chức họp để bầu Ban đại diện CMHS trường nhà trường cơ cấu 5 thành viên, trong đó có 01 trưởng ban, 1 phó trưởng ban và các ủy viên [H8-4.1-02]. Căn cứ vào kết quả bầu cử trong các cuộc họp của cha mẹ học sinh, Hiệu trưởng đã ban hành quyết định thành lập Ban đại diện CMHS [H8-4.1-01]; [H8-4.1-04]. Công tác xây dựng tổ chức, nguyên tắc hoạt động, chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm của Ban đại diện CMHS trường, lớp được thực hiện theo đúng quy định và quy chế hoạt động [H8-4.1-06]. Các hoạt động của Ban đại diện CMHS Nhà trường đều được thông qua trước Ban đại diện CMHS các lớp và toàn thể cha mẹ học sinh trong các Hội nghị cha mẹ học sinh [H8-4.1-03]; [H8-4.1-05]; [H8-4.1-08].

Căn cứ vào kế hoạch năm học của nhà trường, căn cứ vào Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh của Bộ GD&ĐT, Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, lớp đã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể cho cả năm học và từng tháng [H8-4.1-10].

Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ đã đề ra, xây dựng quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp. [H8-4.1-06]. Ban đại diện tổ chức họp định kỳ để triển khai, đánh giá hoạt động đã làm, đồng thời nghe nhà trường báo cáo những định hướng về nhiệm

vụ giáo dục, đề xuất những vấn đề liên quan đến cha mẹ học sinh để làm việc với nhà trường; Ban đại diện đã bàn bạc thống nhất với nhà trường về thời gian, nội dung họp định kỳ và đột suất giữa nhà trường và cha mẹ học sinh các lớp [H8-4.1-04], [H8-4.1-5]. Cuối mỗi học kì, năm học, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã báo cáo tổng kết hoạt động, báo cáo thu - chi quỹ Ban đại diện CMHS trước Hội nghị CMHS toàn trường và cuộc họp CMHS các lớp [H8-4.1-09], [H8-4.1-10].

Mức 2:

Trong mỗi năm học, nhà trường ban hành quy chế phối hợp giữa Ban Giám hiệu và ban đại diện CMHS [H8-4.1-11]. Những năm qua, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã hỗ trợ tích cực, phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục của nhà trường, cụ thể: Hàng năm, Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với GVCN và nhà trường tổ chức họp định kì 3 lần trong năm học: đầu năm (họp triển khai kế hoạch hoạt động của nhà trường và của Ban đại diện cha mẹ học sinh), cuối học kì I (sơ kết học kì I), cuối năm học (tổng kết năm học và đề ra phương hướng cho năm tiếp theo) và tổ chức họp đột xuất dành cho cha mẹ học sinh lớp 9 để tìm ra giải pháp tốt nhất trong việc quản lý, động viên học sinh ôn thi THPT đạt hiệu quả; tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo nghị quyết của cuộc họp đầu năm học, thực hiện các hoạt động trong từng thời gian đã đề ra theo kế hoạch [H8-4.1-09]. Ban đại diện cha mẹ học sinh và Ban Giám hiệu thường xuyên liên hệ, tổ chức các cuộc họp, hội ý; Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn tích cực hỗ trợ nhà trường phát triển mạnh mẽ phong trào thi đua dạy tốt, học tốt để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục toàn diện; xây dựng và sử dụng quỹ Ban đại diện hợp lí, vận động xã hội hóa nhằm giúp nhà trường hoàn thiện về cơ sở vật chất, tạo nguồn quỹ thích đáng cho việc giúp đỡ các học sinh nghèo vượt khó, các tấm gương điển hình trong phong trào "*Dạy tốt – Học tốt*" [H8-4.1-10]; [H8-4.1-12]. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh. Phối hợp với tiểu Ban pháp

luật nhà trường và Ban chấp hành Đoàn trường trong việc truyền thông về mục đích, tầm quan trọng trong việc đổi mới nội dung chương trình SGK, cách đánh giá nhận xét chất lượng học sinh theo hướng phát triển năng lực người học; tuyên truyền về công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22/8/2018; tuyên truyền nhắc nhở phụ huynh học sinh thực hiện tốt các phương án đảm bảo an ninh trật tự [H8-4.1-13]; phương án an toàn phòng chống tại nạn thương tích [H5-1.10-02]; phương án an toàn phòng chống cháy nổ [H5-1.10-03]; phương án phòng chống thảm họa thiên tai [H5-1.10-04]; phương án phòng chống dịch bệnh [H5-1.10-05]; phương án phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường [H5-1.10-06]; bài tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm[H5-1.10-07]. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp với GVCN tuyên truyền phổ biến đến CMHS các chủ trương về giáo dục của lãnh đạo các cấp, về cách thức tổ chức giáo dục, đánh giá học sinh theo thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ban hành ngày 12 tháng 12 năm 2011; thông tư 26/ 2020/ TT Bộ giáo dục về đánh giá xếp loại học sinh; thông tư 08/1998 về việc khen thưởng và kỷ luật học sinh các trường phổ thông và TT22, thông tư 27 về việc đánh giá học lực và đạo đức cho HS Tiểu học thông qua các cuộc họp CMHS và qua hệ thống tin nhắn điện tử, kịp thời thông báo tình hình học tập của học sinh đến các bậc phụ huynh học sinh để phù hợp và nâng cao hiệu quả giáo dục [H8-4.1-14]; [H8-4.1-15]; [Sổ tiếp công dân]. Khi có dấu hiệu HS bỏ học, giáo viên chủ nhiệm thông báo và kết hợp với Ban đại diện CMHS của lớp đến thăm hỏi, trao đổi và vận động học sinh ra lớp. Nhờ làm tốt công tác này nên nhiều năm liền nhà trường không có học sinh bỏ học, sĩ số học sinh các lớp đều đảm bảo. Mối quan hệ giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trở nên gần gũi tạo được sự thống nhất cao [H1-1.1-03]

3. Điểm yếu

Xã Nghĩa Lộ nằm giữa các khu công nghiệp, trong ba năm trở lại đây phần lớn CMHS làm công nhân trong các nhà máy nên rất hạn chế về thời gian để quan tâm tới việc học của con, không chủ động trong việc sắp xếp thời gian tham gia các cuộc họp, HĐGD của trường, lớp nên các buổi họp của Ban đại diện cha mẹ học

sinh, các HĐGD trong nhà trường chưa đảm bảo 100% thành phần mời tham dự. Bên cạnh đó, Nhà trường và Ban đại diện CMHS chưa phối hợp tổ chức được tập huấn cho Ban đại diện CMHS do vậy việc phối hợp với nhà trường để hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục... của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ đầu tháng 7 năm học 2023-2024, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch và giao cho đồng chí Giáo viên Tổng phụ trách Đội phụ trách công tác ngoài giờ lên lớp, các đồng chí Tổ trưởng chuyên môn chuẩn bị nội dung và chương trình tập huấn cho Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường về công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh. Đến tháng 10 năm học 2023 -2024, các đồng chí GV-TPT, TTCM kết hợp với trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường triệu tập và tập huấn cho Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường với các nội dung trọng tâm như: Phổ biến về quyền và nghĩa vụ của cha mẹ học sinh; về kế hoạch năm học của nhà trường và biện pháp tuyên truyền những chính sách về pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh. Bên cạnh đó Hiệu trưởng cùng ban Đại diện cha mẹ học sinh thực hiện khảo sát thời gian biểu của các thành viên ban đại diện cha mẹ học sinh, xây dựng kế hoạch hội họp theo khung thời gian phù hợp, đảm bảo nâng cao tỉ lệ tham gia của các thành viên, nhằm phát huy chất lượng hoạt động của Ban đại diên cha mẹ học sinh nhà trường.

5. Tự đánh giá: **Đạt: Mức 2**

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Định kì hàng quý, Nhà trường luôn căn cứ vào Nghị quyết của Chi Bộ, Đảng bộ và chính quyền xã Nghĩa Lộ, lãnh đạo nhà trường tham gia đóng góp ý kiến, tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Cụ thể nhà trường thường xuyên gửi các kế hoạch, báo cáo cho Đảng bộ, Ủy ban nhân nhân xã, Phòng GD&ĐT Cát Hải vào đầu và cuối năm học, để được hỗ trợ trong công tác tuyển sinh đầu cấp và bổ nhiệm thêm giáo viên [H1-1.1-01]; [H4-1.7-01].

Hàng năm, nhà trường thực hiện việc tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tuyên truyền Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo; truyền thông và triển khai Chỉ thị 505/CT-BGDĐT ngày 20/2/2017 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục...Triển khai công tác tuyên truyền công tác giáo dục phòng chống và sử dụng ma túy, thuốc lá rộng rãi tới các bậc phụ huynh qua việc tổ chức cho học sinh viết cam kết, tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống ma túy và HIV, tuyên truyền, nhắc nhở CMHS thực hiện tốt các phương án đảm bảo an ninh trật tự [H5-1.10-01]; phương án an toàn phòng chống tại nạn thương tích [H5-1.10-02]; phương án an toàn phòng chống cháy nổ [H5-1.10-03]; phương án phòng chống thảm họa thiên tai [H5-1.10-04]; phương án phòng chống dịch bệnh [H5-1.10-05]; phương án phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường [H5-1.10-06]; tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm [H5-1.10-07], tuyên truyền về Chiến lược phát triển Nhà trường [H1-1.1-01]; các nội dung đó được tuyên truyền cho học sinh qua các giờ chào cờ đầu tháng, các buổi trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng kĩ năng sống cho học sinh, cho các cha mẹ học sinh qua các buổi họp phụ huynh các lớp, các buổi họp đại diện cha mẹ học sinh [H6-2.2-09]; [H8-4.2-05]; [H8-4.1-04];[H8-4.1-05].

Nhà trường đã huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các bậc cha mẹ học sinh đúng quy định. Nhà trường và CMHS để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường và thực hiện các nhiệm vụ giáo dục. Các nguồn lực được huy động từ ngân sách trong và ngoài nhà trường, từ nguồn xã hội hóa của cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, cá nhân, các nhà hảo tâm, các cựu học sinh . Đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục và lập tờ trình về việc dự kiến việc thu chi các nguồn xã hội hóa trình lên Ủy ban nhân dân xã và thông

qua các buổi họp phụ huynh học sinh theo tinh thần tự nguyện. Kết quả là từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023, nhà trường đã huy động được khoảng 70 triệu đồng, số tiền ấy được sử dụng có hiệu quả vào đầu tư cơ sở vật chất tu bổ khuôn viên vườn hoa cây cảnh, mua bổ sung thêm ti vi, mở rộng nhà để xe học sinh [H8-4.2-03]; [H8-4.1-12]. Đồng thời, nhà trường còn tặng quà cho các em học sinh nghèo nhân dịp đầu năm học, dịp Tết, học sinh có hoàn cảnh khó khăn học giỏi ... (mỗi lớp 01 đến 2 em). Nhà trường đã huy động và sử dụng thực sự hiệu quả các nguồn lực tự nguyện của các tổ chức, các nhà hảo tâm và các bậc phụ huynh. Các báo cáo thu, chi nguồn huy động đều đúng nguyên tắc, công khai, minh bạch, rõ ràng tạo được sự đồng thuận trong cộng đồng góp phần to lớn vào việc nâng cao kết quả giáo dục [H8-4.2-12]. Nhà trường kết hợp với BĐD CMHS trao thưởng cho học sinh giỏi, học sinh tiên tiến cuối năm, thăm hỏi học sinh ốm đau, hỗ trợ đội tuyển học sinh thi học sinh giỏi TP, các cuộc thi hội khỏe phù đổng. Việc sử dụng nguồn lực huy động từ cha mẹ học sinh luôn đảm bảo theo quy định [H8-4.1-10]. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế của địa phương còn khó khăn nên việc huy động XHH còn hạn chế.

Mức 2:

Nhà trường đã chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch chiến lược phát triển trường TH&THCS Nghĩa Lộ giai đoạn 2020 -2025, đồng thời làm văn bản báo cáo hiện trạng và đề nghị xây dựng trường chuẩn Quốc gia.[H1-1.1-01]. Nhà trường đã chủ động gửi các tờ trình tham mưu tới các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về việc thực hiện công tác xã hội hóa để sửa chữa cơ sở vật chất của nhà trường như trang bị loa, bàn ghế học sinh, sửa chữa, trang bị cơ sở vật chất các phòng học của nhà trường để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện các phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển [H1-1.1-01].

Nhà trường phối hợp với Công Đoàn, Đoàn thanh niên, Đội, các Tổ chuyên môn và Ban đại diện CMHS…để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật,..... và các nội dung giáo dục khác cho học sinh. Cụ thể nhà trường đã phối hợp với các tổ chức trong nhà trường tuyên truyền, thực hiện hiệu quả các cuộc vận động "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*"; cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"; phong trào thi đua *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích* cực"; *"Xây dựng cơ quan văn hóa, gia đình nhà giáo văn hóa"* nhằm giáo dục các giá trị đạo đức, truyền thống văn hóa, lối sống tốt đẹp của con người Việt Nam nói chung và con người Hải Phòng nói riêng [H8-4.2-09]. Tích hợp có hiệu quả trong các môn học và hoạt động ngoài giờ lên lớp các nội dung giáo dục pháp luật về biển đảo, môi trường, giao thông, phòng chống ma tuý, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội…; giáo dục học sinh thực hiện Luật giao thông đường bộ, Luật bảo vệ môi trường, Bộ luật hình sự nhằm giúp học sinh nhận thức đúng đắn mối quan hệ cá nhân mình với cộng đồng xã hội, giữa con người với thiên nhiên; tổ chức các chuyên đề hoạt động giao lưu với nhiều nội dung thiết thực, có hiệu quả như chuyên đề "*Tôn sư trọng đạo*", giáo dục cho học sinh truyền thống yêu nước, truyền thống chống giặc ngoại xâm, truyền thống cách mạng của Đảng - Đoàn, truyền thống lao động, học tập, sáng tạo tự lập, tự cường, xây dựng quê hương đất

nước, truyền thống đoàn kết, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, giáo dục truyền thống gia đình, kính yêu ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo [H4-1.8-05]; [H8-4.2-03]; [H8-4.2-05]. Thông qua các hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh, trong những năm qua nhà trường không có học sinh nào vi phạm đạo đức nghiêm trọng, xếp loại hạnh kiểm hằng năm 100% học sinh đều đạt. Nhiều học sinh nhặt được của rơi đã tự giác đem trả người đã mất hoặc đưa cho GVCN lớp, biết lễ phép với người lớn, giao tiếp với thầy cô lễ phép, bạn bè và mọi người xung quanh đúng mực. Song song với các hoạt động giáo dục, giảng dạy, nhà trường phối kết hợp với Đoàn trường, Đội TNTPHCM tổ chức cho học sinh chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng. Cụ thể, mỗi tháng 1 lần bên Đội tổ chức cho các em học sinh chăm sóc Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ xã Nghĩa Lộ với các công việc cụ thể như: làm sạch khuôn viên, trang trí, tổ chức thăm viếng, tổ chức lễ dâng hương và nghe nói chuyện truyền thống về lịch sử Đài tưởng niệm [H8-4.2-03].

2. Điểm mạnh

Ban giám hiệu đã làm tốt công tác tham mưu với địa phương, Phòng giáo dục thu được nhiều kết quả tích cực, đặc biệt trong việc xây dựng, sửa chữa trường, đảm bảo ANTT và an toàn trường học. Công tác phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức chính trị đã được duy trì thường xuyên. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm, tuyên truyền, GD truyền thống lịch sử dân tộc cho CB,GV,NV và HS, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

3. Điểm yếu

Công tác thăm hỏi, tặng quà các gia đình thương binh liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng thực hiện chưa thường xuyên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2023-2024 Hiệu trưởng phân công cho giáo viên tổng phụ trách xây dựng kế hoạch chăm sóc di tích lịch sử, chăm sóc gia đình có công với cách mạng. Hàng tháng nhà trường sẽ phân công các khối lớp học sinh quét dọn và dâng hương tại Đài tưởng niệm liệt sĩ, chăm sóc gia đình có công với cách mạng. Đến tháng 7 năm 2024 phải tổ chức thăm hỏi đến các gia đình chính sách trên địa phương. Nguồn kinh phí sẽ huy động từ phụ huynh học sinh, các nguồn quỹ phúc lợi của nhà trường, các nhà hảo tâm và giao cho Công đoàn và Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên cùng phối hợp thực hiện. Nhà trường cũng sẽ kết hợp chặt chẽ với hội phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về công tác giáo dục truyền thống lịch sử ở địa phương, cùng với hai tổ chuyên môn của nhà trường xây dựng và thực hiện các chủ đề dạy học tích hợp tìm hiểu về lịch sử, văn hóa của quê hương. Mỗi giáo viên cư trú tại địa phương sẽ là một nhân tố tích cực trong việc tuyên truyền nhận thức giáo dục tới những phụ huynh học sinh là người thân, người quen xung quanh nơi mình sinh sống. Qua các hoạt động đó bồi dưỡng cho các em tình yêu và niềm tự hào và trách nhiệm với quê hương, đất nước.

5. Tự đánh giá: **Đạt Mức 2**

Kết luận về Tiêu chuẩn 4

Ban đại diện CMHS trường và các Ban đại diện CMHS lớp được tổ chức hoạt động có hiệu quả, đúng theo Điều lệ Ban đại diện CMHS do Bộ GD&ĐT ban hành. Công tác xã hội hóa được đẩy mạnh, quy mô và chất lượng giáo dục luôn được phát triển, việc kết hợp giữa 3 môi trường: Nhà trường, gia đình và xã hội được tăng cường. Nhà trường đã được đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị từng bước đáp ứng yêu cầu giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tuy nhiên, việc phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS và các tổ chức, đoàn thể, cá nhân nhằm hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục, nghệ thuật cho học sinh hiệu quả chưa cao

Số tiêu chí được đánh giá: 02

Số tiêu chí đạt mức 2: 02/02 = 100%

Số lượng tiêu chí không đạt: 0/02

Tiêu chuẩn 5: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC

Trong các năm học qua, trường TH&THCS Nghĩa Lộ luôn thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục và kế hoạch, nhiệm vụ năm học. Kế hoạch năm học được thông qua và thống nhất trong các cuộc họp của Hội đồng sư phạm nhà trường và triển khai tới các đồng chí cán bộ giáo viên, nhân viên. Thời khóa biểu được xây dựng hợp lý, khoa học. Các hoạt động dự giờ, thăm lớp, hội giảng, chuyên đề trong giáo viên được tổ chức thường xuyên để đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp có hiệu quả. Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục thể chất, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, đảm bảo cho HS được học tập trong môi trường thân thiện, an toàn. Từ việc thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục toàn diện, trong những năm qua, chất lượng giáo dục của nhà trường giữ vững mức ổn định. 100% học sinh khối lớp 9 có đủ điều kiện xét tốt nghiệp THCS. Tỉ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT đạt 80% trở lên, phù hợp với kế hoạch của nhà trường. Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu. Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học các trường THPT và Nghề đạt chỉ tiêu theo quy định. Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá. Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

Tiêu chí 5.1: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Mức 1:

a) Tổ chức dạy học đúng đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Mức 2:

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục, lựa chọn nội dung thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Ngay đầu mỗi năm học, nhà trường có đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cát Hải về việc thực hiện nhiệm vụ năm học và kế hoạch chuyên môn của năm học [5.1-01]. Căn cứ vào đó nhà trường xây dựng Kế hoạch thời gian năm học cụ thể cho từng học kì, từng tháng hoạt động, đề xuất các giải pháp, cách thức thực hiện đạt mục tiêu giáo dục đã đề ra [H4-1.7-01]; [H4-1.8-02]; [H4-1.8-03]; [H1-1.1-11]; [1.1-14]. Ban giám hiệu chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn tổ Tiểu học và tổ THCS [H3-1.4-07]; [H3-1.4-08]. Hai tổ chuyên môn rà soát, xây dựng chương trình dạy học nhà trường ở tất cả các môn học điều chỉnh về nội dung, cấu trúc đảm bảo phù hợp với yêu cầu của nhà trường [H3-1.4-10]; [H3-1.4-11]; [H4-1.8-05]. Nhà trường tiếp tục thực hiện dạy học lồng ghép các nội dung: giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ chủ quyền biên giới hải đảo, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường, giáo dục kĩ năng sống trong các bài học, môn học [1.6-14]. Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch dạy học Tự chọn, hướng nghiệp và phân luồng học sinh, dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 8 [H10-5.1-02]; [1.6-14]; [H10-5.1-03]. Các tiết dạy học tự chọn được thể hiện trên sổ kế hoạch giảng dạy, thời khóa biểu, sổ đầu bài [1.6-13]; [1.6-15]; [H4-1.7-07]; [H4-1.7-08]; [1.6-03].

Xác định vận dụng phương pháp, kĩ thuật dạy học hiện đại là một trong những biện pháp quan trọng nâng cao hiệu quả giáo dục, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với

nhiệm vụ cụ thể của từng năm học [H9-4.2-01]. Vận dụng sáng tạo và linh hoạt các phương pháp, kĩ thuật dạy học nhằm hướng tới việc phát huy tính tích cực chủ động của học sinh thông qua các chuyên đề, do trường đóng trên địa bàn xã số giáo viên cùng bộ môn ít nên gặp nhiều khó khăn trong giao lưu, tiếp cận đổi mới phương pháp [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]; [H3-1.4-20]; [H3-1.4-21]. Nhà trường chú trọng trong hoạt động dạy học nâng cao khả năng làm việc theo nhóm của học sinh, rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, áp dụng thí điểm giáo dục STEM trong nhà trường [H4-1.7-07]; [H4-1.7-08]; [H10-5.1-04]. Giáo viên sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như dạy học trực tuyến, trường học kết nối [H10-5.1-05]. Nhà trường đã triển khai tổ chức trên cơ sở dữ liệu ngành, kiểm tra đánh giá đảm bảo khách quan và hiệu quả [H1-1.1-03] [1.1-12].

Từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch đổi mới kiểm tra đánh giá và triển khai thực hiện ở các tổ nhóm, bộ đề kiểm tra đều được kiểm định, bổ sung, thay đổi phù hợp với đối tượng học sinh và chương trình nhà trường [H9-4.2-01]; [5.1-06]. Bài kiểm tra của học sinh được chấm chữa, trả bài kịp thời, sai đâu sửa đấy để các em nhận ra lỗi còn mắc trong bài và cách làm đúng [5.1-07]. Các hình thức kiểm tra đánh giá đa dạng, linh hoạt, kết quả đánh giá được thể hiện trong Sổ ghi đầu bài, sổ điểm bộ môn [1.6-03]; [5.1-08]. Cập nhật điểm đúng quy định trong Sổ gọi tên và ghi điểm [1.5-04]. Kết quả đánh giá xếp loại hạnh kiểm, học lực của học sinh được công khai cụ thể hàng năm qua học bạ [1.6-04].

Mức 2:

Ban giám hiệu nhà trường có tầm nhìn chiến lược, xác định mục tiêu giáo dục, xây dựng được hệ thống kế hoạch chỉ đạo các hoạt động giáo dục và tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả [H1-1.1-01]. Nhà trường có đủ điều kiện về nhân sự và cơ sở vật chất để đảm bảo dạy đủ các môn học, có đội ngũ giáo viên trẻlà nòng cốt trong công tác nâng cao chất lượng học sinh [1.1-09]; [H7-2.2-01]. Từ đầu mỗi năm học nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể đến hai tổ chuyên môn và các đồng chí giáo viên [H4-1.7-01]; [1.1-14]. Trên cơ sở kế hoạch năm học của nhà trường hai tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công chuyên môn phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo, năng lực của giáo viên[H3-1.4-07]; [H3-1.4-08]; [H4-1.7-06]. Dưới sự chỉ đạo của nhà trường mỗi giáo viên đều dạy đảm bảo về thời lượng, nội dung, linh hoạt trong đổi mới phương pháp, tổ chức học sinh học tập tích cực, chủ động phù hợp với khả năng, trình độ nhận thức của từng đối tượng học sinh [H3-1.4-10]; [H3-1.4-11]; [H3-1.4-07]; [H3-1.4-08]; [1.6-03]; [1.6-14]; [1.6-15]. Trong nhiều năm, nhà trường làm tốt công tác kiểm tra đánh giá, duy trì chất lượng [H1-1.1-03]; [1.6-04].

Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện được xác định là nhiệm vụ quan trọng mang tính chiến lược

được nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng trong kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu và học sinh gặp khó khăn trong học tập từ đầu năm học [H4-1.7-01]; [H3-1.4-07]; [H3-1.4-08]. Giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh giỏi và học sinh gặp khó khăn trong học tập để có giải pháp giúp đỡ [H10-5.1-09]; [H10-5.1-10]. Nhà trường thống nhất tổ nhóm chuyên môn xây dựng nội dung giảng dạy, thời khóa biểu cụ thể, rà soát, điều chỉnh nội dung cho phù hợp theo từng năm học [H4-1.4-07]; [H4-1.4-08]; [H4-1.8-10]. Ban giám hiệu phân công giáo viên giỏi, có trách nhiệm, tâm huyết phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và học sinh yếu [H10-5.1-11]. Dựa vào phân công chuyên môn các đồng chí giáo viên bộ môn xây dựng nội dung bồi dưỡng HS gặp khó khăn trong học tập, HS giỏi cụ thể trong từng giáo án, các giải pháp cụ thể phù hợp với nhận thức của mỗi em [1.6-14], [H10-5.1-11]; [H10-5.1-12]. Kết quả giảng dạy được lưu trong sổ gọi tên ghi điểm, học bạ [1.5-04]; [1.6-04]. Trong 3 năm gần đây, nhà trường luôn có học sinh đạt giải cấp huyện và thành phố [H10-5.1-13].

2. Điểm mạnh

Ban giám hiệu nhà trường có tầm nhìn chiến lược, xác định mục tiêu giáo dục, xây dựng được hệ thống kế hoạch chỉ đạo các hoạt động giáo dục và tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả. Nhà trường có đủ điều kiện về nhân sự và cơ sở vật chất để đảm bảo dạy đủ các môn học, có đội ngũ giáo viên trẻ, là nòng cốt trong công tác nâng cao chất lượng học sinh. Trong nhiều năm, nhà trường làm tốt công tác kiểm tra đánh giá, duy trì chất lượng.

3. Điểm yếu

Do trường đóng trên địa bàn xã, nên hạn chế về điều kiện giao lưu, tiếp cận đổi mới phương pháp ở một số giáo viên còn chậm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ học năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo đồng chí Hiệu trưởng giao cho tổ trưởng tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề, dự giờ, tham gia các buổi sinh hoạt cụm, nhóm khu Đôn Lương, sinh hoạt chuyên môn liên cụm, tổ chức đoàn học tập tại các trường có chuyên môn tốt trong thành phố về việcc đổi mới phương pháp dạy học. Đối với giáo viên, xây dựng kế hoạch tự học, bồi dưỡng, chủ động dự giờ, học hỏi đồng nghiệp để nâng cao tay nghề, phấn đấu 100% giáo viên xếp loại tay nghề khá, giỏi. Năm học 2024 -2025 có 02 đồng chí đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 1:

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu,học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2: *Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Căn cứ vào kết quả hoạt động giáo dục nhà trường năm học trước, ngay từ đầu mỗi năm học, Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo giáo viên phân loại và lập danh sách học sinh năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện ở các khối lớp [H10-5.1-09]; [H10-5.1-10]. Căn cứ vào đặc điểm điều kiện của thực tế, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, học sinh giỏi triển khai đến tổ chuyên môn và triển khai cụ thể đến từng giáo viên [H10-5.2-01]; [H3-1.4-07]; [H3-1.4-08]; [H4-1.8-02]; [H4-1.8-03]. trường có kế hoạch đổi mới phương pháp, dạy học theo chủ đề đúng quy định về hình thức, rõ mục tiêu, rõ yêu cầu rõ phương pháp tiến hành, hình thức tổ chức, kỹ thuật dạy học phù hợp từng đối tượng học sinh lớp mình đang giảng dạy [H4-1.7-01].

Bắt đầu từ tháng 8 hàng năm, Ban giám hiệu nhà trường đã phân công giáo viên chủ nhiệm và phân công chuyên môn, lựa chọn giáo viên có trình độ, tâm huyết để bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi và học sinh gặp khó khăn trong học tập [H1-1.7-06]; [H10-5.1-09]; [H10-5.1-10]; [H10-5.1-11]. Giáo viên chủ nhiệm có nhiều hình thức quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn: giúp đỡ về vật chất, tinh thần, thường xuyên trao đổi với giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh và học sinh để nắm bắt thông tin chính xác về sự tiến bộ của các em ở gia đình và nhà trường, từ đó thúc đẩy sự tiến bộ của các em [H9-4.1-09]; [1.5-04]; [1.5-05]. Trong các cuộc họp phụ huynh học sinh, nhà trường có nội dung tư vấn, thảo luận về các biện pháp giáo dục, cách hướng dẫn học sinh tự học tại nhà [H9-4.1-02]. Trong các tiết dạy, giáo viên bộ môn đặc biệt chú trọng đến đối tượng học sinh gặp khó khăn trong học tập, khuyến khích động viên, khen thưởng kịp thời các em khi có sự tiến

bộ [1.5-04]; [1.5-05]; [1.5-06]; [1.6-14]; [5.1-08]. Trong các bài kiểm tra, giáo viên dùng các lời phê mang tính động viên, khích lệ sự cố gắng của các em, tránh lời phê chung chung, hời hợt, thiếu trách nhiệm [5.1-07]. Mỗi năm học, nhà trường và các cơ quan tổ chức đã tổ chức nhiều đợt tặng quà cho các em có hoàn cảnh khó khăn: nhân dịp khai giảng năm học mới, trung thu, tết Nguyên Đán [H10-5.2-02]. Với học sinh gặp khó khăn trong học tập, giáo viên chủ nhiệm đề xuất nhà trường khen thưởng các em có thành tích học tập tốt vào cuối năm học [1.5-04]; [H10-5.1-13]. Về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu giáo viên giảng dạy bộ môn ở từng lớp trực tiếp chọn đội tuyển học sinh giỏi văn hóa, thể thao [H10-5.1-09]. Giáo viên được phân công giảng dạy đội tuyển sẽ xây dựng chương trình có sự định hướng và phê duyệt của nhà trường, lựa chọn kiến thức để bồi dưỡng học sinh giỏi ở môn mình phụ trách [H10-5.1-11]; [H10-5.1-12]. Để khuyến khích sự nỗ lực của các em, sau mỗi kì thi, nhà trường đều có chế độ khen thưởng kịp thời để động viên giáo viên và học sinh đạt thành tích cao trong các kì thi học sinh giỏi cấp huyện và thành phố [H10-5.2-04]; [H10-5.1-13].

Nhà trường tăng cường khâu kiểm tra hoạt động giảng dạy. Sau từng tháng, căn cứ vào chất lượng học sinh ở từng bộ môn được phản ánh qua khảo sát hoặc kiểm tra định kì, Ban giám hiệu có kế hoạch điều chỉnh việc bồi dưỡng cụ thể ở từng môn, từng khối để đảm bảo tính linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường về công tác này [H1-1.1-11]; [1.1-14]; [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]. Cuối mỗi học kỳ, Ban giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên đều có kiểm tra để rà soát, đánh giá các công tác trên [5.1-07]; [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]. Giáo viên chủ nhiệm rà soát các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh gặp khó khăn trong học tập đã được quan tâm hết chưa, có được hưởng chế độ theo quy định hay không [1.5-05]. Nhà trường cũng so sánh kết quả học sinh yếu trước và sau khi tổ chức bồi dưỡng, đánh giá sự tiến bộ của học sinh, từ đó đưa ra biện pháp thích hợp nhằm phát huy thành tích của các em và khắc phục tồn tại trong thời gian tiếp theo [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

Mức 2:

Với những nỗ lực trong công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu và học sinh gặp khó khăn trong học tập, trong những năm qua, chất lượng học sinh của nhà trường ngày càng được nâng cao. Chất lượng học sinh khá giỏi được duy trì giảm tỉ lệ học sinh yếu [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.6-06]. Đặc biệt chất lượng học sinh giỏi cấp huyện và cấp thành phố tăng lên [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H10-5.1-13].Trong các năm qua, kết quả giáo dục học sinh năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập đều đạt và vượt chỉ tiêu đã đề ra trong kế hoạch năm học (từ 2015 đến 2020), thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường, góp phần hoàn thành mục tiêu giáo dục [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H4-1.7-01].Tuy nhiên các em học sinh gặp khó khăn trong học tập phần lớn gia đình các em không quan

tâm, một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn mồ côi bố mẹ không có người quản lí giám sát, nên kết quả học tập và rèn luyện của các em chỉ dừng ở mức đạt chỉ tiêu chung [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng và luôn tạo được sự đồng thuận, nhất trí, thường xuyên đạt hiệu quả cao. Các bậc phụ huynh đều nhiệt tình ủng hộ, xây dựng quỹ, luôn chủ động phối hợp với giáo viên chủ nhiệm đề có kế hoạch giúp đỡ những học sinh gặp khó khăn trong học tập. Giáo viên bộ môn có tâm huyết, nhiệt tình trong công tác giảng dạy. Bên cạnh đó nhà trường luôn khen thưởng kịp thời cho các em học sinh giỏi các cấp, khen thưởng giáo viên có học sinh giỏi cấp huyện, thành phố nhằm khích lệ các GV tận tâm hơn nữa trong việc tìm tòi các biện pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Điểm yếu:

Các em học sinh gặp khó khăn trong học tập phần lớn gia đình các em không quan tâm bố mẹ mải đi làm chưa dành thời gian phù hợp trong quản lý việc học tập của con em nên kết quả học tập và rèn luyện của các em chưa cao. Kết quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi còn hạn chế, số học sinh giỏi đạt giải cấp huyện , cấp thành phố còn ít, chưa bền vững

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Tập trung trí tuệ của nhóm giáo viên xây dựng khung chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi và học sinh gặp khó khăn trong học tập, có sự kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, phụ huynh với những học sinh gặp khó khăn trong học tập khuyến khích, động viên các em kịp thời. Hàng tháng đều phải có việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh phù hợp. Phấn đấu năm học 2023-2024 giảm tỷ lệ học sinh yếu, học sinh chưa đạt, có học sinh đạt giải cấp thành phố.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

Mức 1

a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;

b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và có hiệu quả;

c) Hằng năm, rà soát đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Mức 2: *Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học, gắn lý thuyết với thực tiễn.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Căn cứ vào thực tế của địa phương Hải Phòng, căn cứ vào Công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT ngày 07/07/2008 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương ở cấp THCS và cấp THPT từ năm học 2008-2009; căn cứ vào thực tế của địa phương Hải Phòng, tổ chuyên môn đã xây dựng chương trình giáo dục địa phương, được BGH trường TH&THCS Xuân Đám xét duyệt đưa vào kế hoạch năm học [H4-1.7-01]; [H11-5.3-01]. Tổ nhóm chuyên môn đã xây dựng hệ thống bài dạy có nội dung tích hợp, lồng ghép các vấn đề của địa phương như tìm hiểu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, các làng nghề, hoạt động trải nghiệm cộng đồng [1.6-14]. Nội dung giáo dục địa phương đã được các đồng chí giáo viên bộ môn Địa lý, Lịch sử, Ngữ văn, Giáo dục công dân...GVCN thực hiện tại các tiết học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với các chủ đề, chủ điểm đầy đủ và nghiêm túc trong các năm học vừa qua [1.6-03]; [1.6-13]; [H4-1.8-01]; [H4-1.8-02]; [H4-1.8-03]. Nhà trường có đủ tài liệu về giáo dục địa phương ở các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GDCD [5.3-02]. Trong những năm qua (2019-2022), nhà trường luôn quan tâm tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với chương trình địa phương. Trong mỗi năm học, nhà trường có ít nhất 2 lần tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm sáng tạo [H7-2.2-06]; [H11-5.3-03]. Nhà trường còn kết hợp giáo dục nội dung trong các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc đài tưởng niệm, di tích lịch sử; hoạt động lao động làm sạch đường thôn ngõ xóm... vào các dịp 26/3, 27/7, 22/12 và dịp Tết đến xuân về [H11-5.3-04].

Nhà trường thực hiện kiểm tra đánh giá các nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo bằng nhiều hình thức, đảm bảo khách quan, hiệu quả. Tổ chuyên môn kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục địa phương thông qua bài soạn của giáo viên bộ môn theo phân phối chương trình, sách giáo khoa, các cuộc họp của nhà trường có nội dung giáo dục địa phương và báo cáo tổng kết chuyên môn năm học [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]. Mỗi giáo viên khi lên lớp đều soạn bài đầy đủ các tiết giáo dục địa phương theo thời khóa biểu phân phối chương trình môn học [H4-1.8-07]. Trong các bài kiểm tra từ 45 phút trở lên, thực hiện đúng công văn của Sở Giáo dục Đào tạo và Phòng Giáo dục và Đào tạo, nội dung giáo dục địa phương được đưa vào bài kiểm tra định kì và kiểm tra học kì là yêu cầu bắt buộc đối với hầu hết các môn học: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục, Toán, Lí, Hóa, Sinh, Công nghệ, chiếm trọng số điểm 10-20% [5.1-07].

Mỗi năm học, các tổ nhóm chuyên môn rà soát, đánh giá lại nội dung, phương pháp thực hiện nội dung giáo dục địa phương ở từng môn học; nội dung đánh giá được ghi trong các biên bản kiểm tra hoạt động chuyên môn của nhà trường [1.4-15]. Nhà trường rà soát và đánh giá xem các nội dung giảng dạy đã

phù hợp hay chưa; cách thức tổ chức dạy học có hấp dẫn không, có phù hợp với lứa tuổi không; còn những nội dung nào của giáo dục địa phương chưa thực hiện được; cần bổ sung những nội dung tích hợp lồng ghép nào vào các môn học [H4-1.8-05]. Theo đề nghị của các tổ chuyên môn, Hiệu trưởng luôn mua bổ sung tài liệu giáo dục địa phương hàng năm cho giáo viên, cập nhật kịp thời nội dung giáo dục địa phương cho từng khối lớp [5.3-02]. Nhà trường tìm hiểu rà soát lại các địa chỉ di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh của địa phương : khu di tích cấp thành phố đình làng xã Nghĩa Lộ; khu di tích văn hóa quốc gia đình làng Hoàng Châu, và các di tích lịch sử nổi tiếng của thành phố Hải Phòng như di tích Bạch Đằng Giang tại xã Minh Đức huyện Thủy Nguyên, Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm huyện Vĩnh Bảo... [H11-5.3-03]. Nội dung giáo dục địa phương được điều chỉnh hàng năm cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và mục tiêu giáo dục của nhà trường [H11-5.3-01].

Mức 2:

Theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng và Phòng Giáo dục và Đào tạo Cát Hải, ngoài nội dung giáo dục địa phương được quy định trong chương trình, nhà trường đã thực hiện rà soát và xây dựng các nội dung giáo dục địa phương lồng ghép tích hợp trong các bài giảng ở tất cả các môn học [H4-1.8-05]; [5.1-02]. Các nội dung giáo dục địa phương đều được xác định phù hợp với mục tiêu môn học, phù hợp với tâm lí và khả năng tiếp nhận của học sinh. Nội dung giáo dục địa phương luôn đảm bảo gắn lí thuyết với thực tiễn. Thông qua giáo dục địa phương, chú trọng rèn luyện kĩ năng gắn với thực tiễn đời sống, hướng các em tới các giá trị nhân văn: yêu quê hương, trân trọng những hi sinh, trân trọng lao động sáng tạo của con người quê hương, biết góp phần xây dựng quê hương bằng những việc làm nhỏ nhất [H11-5.3-04]. Việc hiểu biết về con người và đặc điểm phát triển kinh tế xã hội địa phương cũng giúp các em có được định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, giúp công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh của nhà trường đạt hiệu quả [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H11-5.3-05]. Tuy nhiên một số giáo viên chưa có nhiều hiểu biết thực tế về địa phương, nội dung giảng dạy chủ yếu phụ thuộc vào sách vở.

2. Điểm mạnh

Kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương của nhà trường được xây dựng chi tiết và triển khai cụ thể đến tổ chuyên môn và giáo viên. Thực hiện có hiệu quả hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tìm hiểu các di tích lịch sử văn hóa của thành phố Hải Phòng nói chung, của huyện Cát Hải và xã Nghĩa Lộ nói riêng, gắn với các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, được học sinh và nhân dân hưởng ứng. Giáo viên thực hiện nghiêm túc nội dung giảng dạy, thiết kế các hình thức tổ chức đa dạng, phù hợp. Học sinh hứng thú, nhiệt tình tham gia các hoạt động giáo dục địa

phương. Hoạt động giáo dục địa phương cũng được phụ huynh học sinh tham gia hỗ trợ tích cực.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên chưa có nhiều hiểu biết thực tế về địa phương, nội dung giảng dạy chủ yếu phụ thuộc vào sách vở.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của mỗi năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên trong đó chú trọng đến việc giáo viên học hỏi, tìm hiểu lịch sử địa phương qua tài liệu nhất là qua đi thực tế. Mời những nhân chứng lịch sử am hiểu về lịch sử, địa lý, con người của địa phương đến giao lưu với học sinh và giáo viên vào các ngày kỉ niệm như 22/12, 26/3, 19/5... giúp thầy và trò có thêm kiến thức thực tế về con người địa phương. Tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng tư liệu điện tử có nội dung giáo dục địa phương để các giáo viên có thể khai thác, dùng chung làm phong phú nội dung giảng dạy, kích thích sự hứng thú học tập của học sinh. Tăng cường hoạt động trải nghiệm cho giáo viên và học sinh, thay đổi hình thức sinh hoạt chuyên môn và xây dựng kế hoạch hoạt động tải nghiệm trong kế hoạch của năm học. Đến năm học 2021-2022 giáo viên dạy các môn giáo dục địa phương có hiểu biết về lịch sử địa phương.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Mức 1:

a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;

b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;

c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Mức 2:

a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực;

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Thực hiện các công văn chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường xây dựng, triển khai đến tổ chuyên môn kế hoạch năm học, kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm và kế hoạch hướng nghiệp-dạy nghề cho học sinh [H4-1.7-01]; [H7-2.2-06]; [H10-5.1-03]. Tổ chuyên môn triển khai,

xây dựng chương trình dạy học, rà soát tổ chức các buổi hoạt động trải nghiệm trong mỗi học kì ở các bộ môn phù hợp [H3-1.4-07]; [H3-12.4-08]; [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]; [H4-1.8-05].Giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội dung, lập kế hoạch trải nghiệm, hình thức, phương pháp trải nghiệm, danh sách giáo giáo viên và học sinh tham gia trải nghiệm, được nhà trường thông qua [H11-5.4-01]. Nội dung dạy hướng nghiệp thực hiện theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo [H11-5.4-02]; [5.4-03].Giáo viên giảng dạy căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường, xây dựng kế hoạch riêng cho bộ môn của mình, phải thông qua tổ chuyên môn trước khi thực hiện [H3-1.4-11].

Nhà trường đã tổ chức dạy giáo dục hướng nghiệp cho học sinh khối 9 [H11-5.4-02]. Nội dung hướng nghiệp, tư vấn chọn nghề, các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS, tìm hiểu năng lực bản thân và truyền thống nghề nghiệp của gia đình,...[5.4-03]. Thực hiện kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm học, nhà trường làm tờ trình với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh dưới nhiều hình thức phong phú có tính khám phá tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh [H11-5.4-04]; [H11-5.3-03]. Mỗi năm học, nhà trường tổ chức ít nhất 2 đợt học tập trải nghiệm cho học sinh vào các thời điểm tháng 12 và tháng 5 hàng năm [H7-2.2-06]. Nội dung trải nghiệm đa dạng: tìm hiểu về văn hóa dân gian, tìm hiểu về chủ quyền biển đảo Việt Nam, truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam; tìm hiểu về di tích lịch sử địa phương, ma túy và phòng chống ma túy [H7-2.2-06]. Trước mỗi chuyến trải nghiệm, nhà trường thông báo tới PHHS nội dung học sinh tham gia trải nghiệm, địa điểm, thời gian, giáo viên hướng dẫn tham gia phụ trách [H7-2.2-06].

Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp mang tính tích hợp nhiều lĩnh vực học tập và giáo dục; đòi hỏi khả năng phối hợp liên kết nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường [H7-2.2-06]. Khi tổ chức hoạt động trải nghiệm nhà trường phân công giáo viên, nhân viên, phụ huynh cùng tham gia để đảm bảo an toàn cho học sinh, tuy nhiên trong quá trình tổ chức hoạt động vẫn còn một số em học sinh và phụ huynh chưa hiểu hết được tầm quan trọng, ý nghĩa của các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nên đã không đăng kí tham gia [H11-5.4-01]. Các buổi trải nghiệm được giáo viên, học sinh, phụ huynh tham gia nhiệt tình, hiệu quả, các em được rèn kỹ năng sống, có thêm vốn hiểu biết kiến thức ngoài cuộc sống [H11-5.3-03].

Mức 2:

Hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú: Tìm hiểu thông tin về một số nghề ở địa phương, tư vấn chọn nghề, các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS, tìm hiểu năng lực bản thân và truyền thống nghề nghiệp của gia đình, tìm hiểu về khu di tích lịch sử đình làng xã Nghĩa Lộ, Khu di tích đình làng xã Hoàng Châu...lao động dọn vệ sinh ở các

khu di tích địa phương [5.3-02]; [H11-5.3-03]. Sau mỗi hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp các em đã tự tay mình làm được những công việc thường ngày của cuộc sống, biết tránh xa các tệ nạn xã hội, có niềm tự hào dân tộc, tình yêu quê hương [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H11-5.4-01].

Ban Giám hiệu nhà trường rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cuối mỗi học kì, các ngành nghề có phù hợp với học sinh và điều kiện thực tế địa phương hay không, địa điểm tổ chức, phương pháp, cách thức tổ chức như vậy có tối ưu không hay còn trùng lặp, còn đơn giản [H1-1.1-02].Các buổi hoạt động trải nghiệm đều được tổ chuyên môn đánh giá rút kinh nghiệm sau khi kết thúc mỗi hoạt động vào cuối học kì I và cuối năm học [H3-1.4-17]; [H3-1.4-18]. Cuối năm học nhà trường đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các hoạt động phong phú, phù hợp với học sinh nhà trường và điều kiện của địa phương thu hút được học sinh tham gia, kết quả các hoạt động đạt được theo kế hoạch đã đề ra [H1-1.1-03].

2. Điểm mạnh:

Ban Giám hiệu rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động luôn phong phú, phù hợp với học sinh nhà trường và điều kiện của địa phương nên luôn thu hút được học sinh tham gia, đạt kết quả cao.

3. Điểm yếu:

Trong quá trình tổ chức hoạt động vẫn còn một số em học sinh và phụ huynh chưa hiểu hết được tầm quan trọng, ý nghĩa của các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nên đã không đăng kí tham gia.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Để đạt được mục đích, yêu cầu và hiệu quả của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm đổi mới phương pháp giáo dục, năm học mới 2023 -2024 Hiệu trưởng Trần Thị Ánh Tuyết cần có một chương trình, kế hoạch và phương pháp tổ chức thật sự khoa học và phù hợp. Khi xây dựng chương trình bắt đầu từ tháng 9; đồng chí HT, TPT cùng GVCN (kết hợp với và Ban đại diện CMHS) chú ý đến hoạt động này trong thời lượng chương trình để việc sắp xếp và tổ chức xen kẽ vừa hợp lí vừa hiệu quả. Kinh phí hoạt động được huy động từ nguồn xã hội hóa. Nhà trường căn cứ vào điều kiện thực tế để xây dựng kế hoạch và tiến hành các hoạt động học tập trải nghiệm, hướng nghiệp sao cho hiệu quả hơn, làm tốt công tác phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các đơn vị ở địa phương trong khi tổ chức.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển kĩ năng sống cho học sinh

Mức 1:

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mức 2:

a) Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện

b)Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhận thức rõ vai trò của việc giáo dục kỹ năng sống, từ năm học 2018 - 2019 đến nay, nhà trường xây dựng kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương [H4-1.7-01]; [H11-5.5-01]. Phân công đồng chí Tổng phụ trách xây dựng kế hoạch Hoạt động ngoài giờ cho các khối lớp phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương [H4-1.6-26]; [H4-1.8-01]. Dựa vào kế hoạch của đồng chí Tổng phụ trách cácđồng chí giáo viên chủ nhiệm rà soát lồng ghép tích hợp nội dung giáo dục kĩ năng sống, các hoạt động ngoại khóa, các chủ đề tích hợp [H4-1.6-26]; [1.5-05]. Các buổi sinh hoạt chuyên đề của Đội,hoạt động trải nghiệm, học tập, học sinh tham gia sôi nổi, hứng thú, tích cực, kỹ năng sống của các em ngày càng được bổ sung,tích lũy [H2-1.3-16], [H4-1.7-07]; [H4-1.7-08]; [1.6-13]; [1.6-15]; [1.6-03]; 5.5-02]; [H11-5.3-03].

Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục tổ chức chuyên đề giáo dục hoạt động tập thể của học sinh, giờ học trên lớp, các chuyên đề của Đội [H2-1.3-16]; [1.5-05]; [5.5-02]; [H11-5.5-03]. Nhà trường đã tổ chức được nhiều chuyên đề như: an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống dịch bệnh, phòng cháy chữa cháy, tư vấn học đường [H2-1.3-12]; [H2-1.3-16]. Qua các chuyên đề học sinh có hiểu biết về an toàn giao thông, tuân thủ pháp luật, nội quy nhà trường: đi xe đạp điện phải đội mũ bảo hiểm, không đi hàng hai, hàng ba, lạng lách, đánh võng, phòng chống bạo lực học đường, ma túy [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H2-1.3-16]. Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn

đem lại niềm vui, hứng thú học tập, rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống của học sinh có những chuyển biến tích cực [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

BGH quan tâm đến công tác giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh thông qua Hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông; cách tự phòng, chống xâm hại, đuối nước và các tai nạn thương tích khác; thông qua việc thực hiện các quy định về cách ứng xử có văn hóa, đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau được thực hiện rất thành công [H11-5.5-03]. Hàng năm BGH nhà trường đều xây dựng kế hoạch đẩy mạnh công tác tuyên truyềngiáo dục an toàn giao thông trong trường học cho phụ huynh kí cam kết thực hiện An toàn giao thông [H11-5.5-04]. Tổ chức các buổi tuyên truyền pháp luật và bình đẳng giới,sức khỏe giới tính,..vì vậy đạo đức, lối sống của học sinh từng bước hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam [H5-1.10-07]; [H5-1.10-16]; [H5-1.10-17]; [H5-1.10-18]. Học sinh thực hiện tốt nội quy trường, biếtkính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ, có hoài bão, ước mơ; giữ gìn những thuần phong mĩ tục của dân tộc [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.5-05]; [1.9-06]; [H11-5.3-04].

Mức 2:

Thông qua việc giáo dục kỹ năng sống, giáo viên hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của mình [H11-5.5-03]. Khi tự đánh giá trở thành nhu cầu, thói quen thì học sinh có thể tiến hành hoạt động này một cách tự giác trong quá trình tự học của mình, đó là độc lập tiến hành hoạt động tự đánh giá [1.5-05]; [H10-5.1-13]. Vì vậy, tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện là kỹ năng quan trọng trong quá trình học tập của học sinh [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.5-05].

Nhà trường thực nghiêm túc kế hoạch năm học, các hoạt động giáo dục đảm bảo, vì vậy khả năng vận dụng những kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển [H4-1.7-01]; [H2-1.3-16]; [H3-1.4-17]; [H3-1.4-18]. Học sinh biết lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch cá nhân, hình thành thói quencần thiết trong học tập, sinh hoạt [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.5-05]. Hàng năm, nhà trường có đội tuyển tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học nhưng mới chỉ ở cấp cụm [H11-5.5-05]. Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế của học sinh còn nhiều hạn chế, chưa có sản phẩm tham gia thi cấp huyện.

2. Điểm mạnh

Ban giám hiệu nhà trường quan tâm đến công tác giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh thông qua Hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông; cách tự phòng, chống xâm hại, đuối nước và các tai nạn thương tích khác; thông qua việc thực hiện các quy định về cách ứng xử có văn hóa, đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau được thực hiện rất thành công, hiệu quả.

3. Điểm yếu

Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế của học sinh còn nhiều hạn chế, sản phẩm dự thi nghiên cứu khoa học mới chỉ ở cấp cụm, chưa có sản phẩm tham gia thi cấp huyện.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ngay từ đầu năm học 2023 - 2024 Ban giám hiệu giao cho tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, có 01 sản phẩm dự thi cấp huyện, phân công cụ thể giáo viên bộ môn hướng dẫn học sinh hình thành ý tưởng, xây dựng, thiết kế mô hình, sản phẩm có chất lượng, ứng dụng trong thực tế hàng ngày, dễ kiếm, dễ làm, không tốn nhiều chi phí, được sử dụng thiết thực trong đời sống hàng ngày. Phấn đấu đến năm học 2023-2024 có sản phẩm khoa học kỹ thuật tham gia dự thi cấp thành phố.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;

b)Tỉ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;

c) Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

Mức 2:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời gian đánh giá;

b) Tỉ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời gian đánh giá.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trong những năm gần đây kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh luôn đáp ứng mục tiêu giáo dục [H11-5.6-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H10-5.1-13].Từ năm học 2018-2019 đến nay tỉ lệ học sinh có năng lực xếp loại Tốt (đối với HS Tiểu học), học lực giỏi, khá (đối với học sinh THCS) luôn luôn được duy trì, ổn định và tỷ lệ học sinh xếp loại về phẩm chất Hoàn thành, hoàn thành tốt (đối với HS Tiểu học) đều đạt 100%, hạnh kiểm khá, tốt (đối với học sinh THCS) đạt trên 90% [H11-5.6-01]; [H10-5.1-13]. Bên cạnh những kết quả đạt được, số học sinh yếu còn phải bồi dưỡng lại trong hè còn cao [H11-5.6-01]; [H10-5.1-13]; [1.5-04]; [1.6-04].

Hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch năm học chi tiết cụ thể, phân công cho tổ chuyên môn triển khai cho các đồng chí giáo viên đăng kí chỉ tiêu, học lực các lớp [H4-1.7-01]; [1.5-05]; [H4-1.8-02]; [H4-1.8-03]. Các đồng chí giáo viên bộ

môn thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, ra đề chấm chữa bài kịp thời, đúng quy định [1.6-04]; [1.5-04]; [5.1-06]; [5.1-07]; [1.5-04]. Cuối mỗi học kì nhà trường tổ chức họp phụ huynh thông báo kết quả học lực, hạnh kiểm, chỉ ra phương hướng phấn đấu cụ thể cho học sinh [H9-4.1-02]. Trong 5 năm từ 2017 đến 2022 tỷ lệ học sinh lên lớp đạt trung bình trên 95%, học sinh lớp 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp THCS luôn đạt 100% [1.1-12]; [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]; [H1-1.1-03]; [H11-5.6-02].

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ nằm trên địa bàn đảo Cát Hải đang trong vùng quy hoạch, trên đảo có khu công nghiệp VinFat, có khu cảng biển, khu dịch vụ cáp treo ...có nền kinh tế phát triển đa dạng, với nhiều ngành nghề khác nhau nên năm học nào nhà trường cũng dành 2 tiết/ tháng để tổ chức giáo dục hướng nghiệp các ngành nghề cho học sinh khối 9 phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương [1.6-03]; [H10-5.1-03]; [H11-5.4-02]; [5.4-03].

Mức 2:

Ngay từ đầu các năm học Ban giám hiệu nhà trường, tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch đổi mới kiểm tradánh giá hướng tới phát triển năng lực của học sinh và phân công những giáo viên có chuyên môn vững vàng giảng dạy [H1-1.1-11]; [H3-1.4-07]; [H3-1.4-08]; [H10-5.1-04]; [H4-1.7-06]; [H9-4.2-01]. Nhà trường thường xuyên trao đổi với phụ huynh để nắm bắt kịp thời tình hình học tập của học sinh từ đó có hướng giáo dục đúng đắn [1.5-05]; [H9-4.1-02]; [H9-4.1-09]. Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh của nhà trường từ năm học 2015-2016 nay có những chuyển biến tích cực [H11-5.6-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H10-5.1-13].Nhà trường thực hiện tốt công tác giảng dạy và nâng cao chất lượng đại tràcũng như chất lượng mũi nhọn nên tỷ lệ học sinh lên lớp, đỗ tốt nghiệp và tỷ lệ học sinh giỏi các cấp đều đạt chỉ tiêu đề ra [H4-1.7-01]; [H1-1.1-03]; [1.6-03].

Vào đầu các năm học, hai tổ chuyên môn tổ chức Hội nghị công chức cấp tổ, các đồng chí giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm đăng kí chỉ tiêu thi đua [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]; [1.5-05]; [H5-1.9-04]. Cuối mỗi năm học hai tổ chuyên môn họp tổ, đánh giá chất lượng hai mặt giáo dục của học sinh [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]; [1.5-04]; [1.6-04]; [H11-5.6-01]. Nhà trường thành lập hội đồng xét lên lớp, tốt nghiệp cho học sinh lớp 9 rất công khai và dân chủ [H11-5.6-01]. Trong 05 năm học gần đây tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS luôn đạt 100% [1.5-04]; [1.6-04]; [H11-5.6-02]; [H11-5.6-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt công tác giảng dạy và nâng cao chất lượng đại tràcũng như chất lượng mũi nhọn nên tỷ lệ học sinh lên lớp, đỗ tốt nghiệp và tỷ lệ học sinh giỏi các cấp đều đạt chỉ tiêu đề ra.

3. Điểm yếu

Bên cạnh những kết quả đạt được trong những năm qua tỉ lệ học sinh yếu phải bồi dưỡng trong hè còn cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023 - 2024 và những năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục bám sát kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học. Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ, nhóm để có phương pháp dạy học phù hợp với những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập. Giáo viên bộ môn có kế hoạch phụ đạo, có câu hỏi gợi mở, bài tập cụ thể, có giải pháp đưa ra phù hợp với từng đối tượng trong từng tuần, tháng chú ý rèn kỹ năng làm bài cho học sinh.. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh đánh giá sự cố gắng tiến bộ của học sinh dù là nhỏ nhất. Từng bước nâng cao chất lượng học sinh phấn đấu đến năm 2025 số học sinh gặp khó khăn trong học tập giảm thấp nhất không quá 2%.

5. Tự đánh giá: **Đạt Mức 2**

Kết luận về Tiêu chuẩn 5

Nhà trường có kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học được cụ thể hóa bằng việc phân công chuyên môn phù hợp đối với mỗi giáo viên, xây dựng thời khoá biểu cho từng khối lớp đảm bảo tính khoa học, hợp lí đúng quy định. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, rèn kỹ năng sống, giữ gìn vệ sinh môi trường đa dạng phong phú. Nhà trường đã huy động toàn thể giáo viên và học sinh cùng tham gia. Đội ngũ giáo viên không ngừng tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học. Chất lượng giáo dục toàn diện của HS được giữ vững và nâng cao: tỉ lệ học sinh có học lực Giỏi và Khá đạt từ 40% trở lên, học sinh xếp loại đạo đức Tốt đạt từ 90% trở lên, tỷ lệ lên lớp và tốt nghiệp THCS đạt 100%, tỉ lệ học sinh lớp 9 thi đỗ vào lớp 10 PTTH đạt ở tốp cao so với mặt bằng chung của huyện. Nhà trường làm công tốt tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở đúng độ tuổi. Một số hoạt động của nhà trường còn chưa thực sự đáp ứng được đầy đủ các đối tượng học sinh trong nhà trường, tỷ lệ học sinh giỏi các cấp còn chưa đồng đều ở các môn. Một số đồng chí giáo viên trẻ còn chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, việc đưa kiến thức thực tế vào bài giảng còn hạn chế. Trong 5 năm học tiếp theo nhà trường sẽ khắc phục những tồn tại trên để tiếp tục phát huy kết quả mà mình đã đạt được, phấn đấu trở thành trường dẫn đầu về chất lượng giáo dục của huyện Cát Hải.

Số tiêu chí được đánh giá: 06

Số tiêu chí đạt mức 2: 06/06 = 100%

Số tiêu chí không đạt: 0/06 = 0%.

Phần III. KẾT LUẬN CHUNG

Báo cáo tự đánh giá của nhà trường được hoàn thành là thành quả lao động sáng tạo không ngừng, là một công trình khoa học, thể hiện sự chắt lọc tinh hoa nhất, sự tập trung trí tuệ cao nhất cùng quyết tâm vượt khó hoàn thành nhiệm vụ tự đánh giá giáo dục để chứng tỏ những thành quả to lớn mà nhà trường đã đạt được trong công tác giáo dục toàn diện nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, khẳng định vị thế và uy tín của nhà trường, từng bước đưa nhà trường lên tầm cao mới xứng đáng với sự mong mỏi của chính quyền và nhân dân địa phương.

Trong suốt quá trình tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tập thể cán bộ giáo viên trường THCS Nghĩa Lộ hết sức tự hào bởi những thành quả mà nhà trường đã xây dựng và đạt được trong những năm qua về tổ chức và quản lý, về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, về các mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, về hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục. Đây là tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan nhất chất lượng giáo dục của nhà trường, là nguồn động viên mỗi thầy cô giáo và học sinh khi được giảng dạy và học tập ở mái trường này.

Dựa trên bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường Trung học (ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGD ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) gồm 5 tiêu chuẩn, 28 tiêu chí và 156 chỉ báo, nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của mình trên tất cả các mặt hoạt động một cách nghiêm túc, đảm bảo khách quan, quy trình đánh giá. Kết quả đánh giá được tổng hợp như sau:

Tiêu chí	Mức 1		Mức 2		Mức 3	
	Đạt	Không Đạt	Đạt	Không Đạt	Đạt	Không Đạt
Số lượng	0	0	28	0	0	
Tỉ lệ % đạt			100%		0%	

Mức đánh giá: **Đạt Mức 2**

Trường TH&THCS Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Nghĩa Lộ, ngày 02 tháng 03 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)